

Số: 4024 /QĐ-UBND

Đồng Nai, ngày 06 tháng 10 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt danh sách và kinh phí hỗ trợ người lao động tạm hoãn thực hiện hợp đồng lao động, nghỉ việc không hưởng lương theo Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg ngày 07 tháng 7 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ trên địa bàn thành phố Biên Hòa

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị quyết số 68/NQ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2021 của Chính phủ về một số chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch COVID-19;

Căn cứ Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg ngày 07 tháng 7 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về việc thực hiện một số chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch COVID-19;

Căn cứ Kế hoạch số 8015/KH-UBND ngày 13 tháng 7 năm 2021 của UBND tỉnh triển khai thực hiện Nghị quyết số 68/NQ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2021 của Chính phủ, Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg ngày 07 tháng 7 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về việc thực hiện một số chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch COVID-19 trên địa bàn tỉnh Đồng Nai;

Theo đề nghị của UBND thành phố Biên Hòa tại Tờ trình số 18975/TTr-UBND ngày 04 tháng 10 năm 2021; ý kiến của Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tại Tờ trình số 983/TTr-LĐTBXH ngày 06 tháng 10 năm 2021.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt danh sách và kinh phí hỗ trợ người lao động tạm hoãn hợp đồng lao động, nghỉ việc không hưởng lương do ảnh hưởng của đại dịch COVID-19 theo Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg ngày 07 tháng 7 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ trên địa bàn thành phố Biên Hòa, cụ thể như sau:

1. Mầm non Kim Đồng (địa chỉ: Tổ 43, khu phố 4C, phường Trảng Dài, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai) gồm 05 người lao động thỏa thuận tạm hoãn hợp đồng lao động từ 01 tháng (30 ngày) trở lên với kinh phí hỗ trợ là 18.550.000 đồng (mười tám triệu, năm trăm năm mươi ngàn đồng chẵn).

2. Mầm non Sơn Ca 2 (địa chỉ: Khu phố Long Đức 1, phường Tam Phước, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai) gồm 11 người lao động thỏa thuận tạm hoãn hợp đồng lao động từ 15 ngày liên tục trở lên đến dưới 01 tháng (30 ngày) với kinh phí hỗ trợ là 40.810.000 đồng, trong đó có 04 người lao động đang nuôi con dưới 06 tuổi (05 trẻ em) với kinh phí hỗ trợ là 5.000.000 đồng. Tổng kinh phí hỗ trợ là 45.810.000 đồng (bốn mươi lăm triệu, tám trăm mười ngàn đồng chẵn).

3. Công ty TNHH xây dựng nội thất Ến Vàng (địa chỉ: Số 06, Cách Mạng Tháng Tám, phường Quyết Thắng, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai) gồm 04 người lao động thỏa thuận tạm hoãn hợp đồng lao động từ 01 tháng (30 ngày) trở lên với kinh phí hỗ trợ là 14.840.000 đồng, trong đó có 04 người lao động đang nuôi con dưới 06 tuổi (04 trẻ em) với kinh phí hỗ trợ là 4.000.000 đồng. Tổng kinh phí hỗ trợ là 18.840.000 đồng (mười tám triệu, tám trăm bốn mươi ngàn đồng chẵn).

4. Công ty TNHH MTV Lê Ánh Việt (địa chỉ: Số 80/03, tổ 15, khu phố 4, phường Tân Hiệp, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai) gồm 06 người lao động thỏa thuận tạm hoãn hợp đồng lao động từ 01 tháng (30 ngày) trở lên với kinh phí hỗ trợ là 22.260.000 đồng (hai mươi hai triệu, hai trăm sáu mươi ngàn đồng chẵn).

5. Công ty TNHH MTV Thế Linh (địa chỉ: Số 28C/88, khu phố 13, phường Hồ Nai, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai) gồm 49 người lao động thỏa thuận tạm hoãn hợp đồng lao động từ 01 tháng (30 ngày) trở lên với kinh phí hỗ trợ là 181.790.000 đồng, trong đó có 01 người lao động đang mang thai với kinh phí hỗ trợ là 1.000.000 đồng và 14 người lao động đang nuôi con dưới 06 tuổi (16 trẻ em) với kinh phí hỗ trợ là 16.000.000 đồng. Tổng kinh phí hỗ trợ là 198.790.000 đồng (một trăm chín mươi tám triệu, bảy trăm chín mươi ngàn đồng chẵn).

6. Công ty TNHH Sản xuất đồ mộc Chien Việt Nam (địa chỉ: Đường số 2, KCN Tam Phước, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai) gồm 1.136 người lao động thỏa thuận tạm hoãn hợp đồng lao động từ 01 tháng (30 ngày) trở lên với kinh phí hỗ trợ là 4.214.560.000 đồng, trong đó có 16 người lao động đang mang thai với kinh phí hỗ trợ là 16.000.000 đồng và 193 người lao động đang nuôi con dưới 06 tuổi (206 trẻ em) với kinh phí hỗ trợ là 206.000.000 đồng. Tổng kinh phí hỗ trợ là 4.436.560.000 đồng (bốn tỷ, bốn trăm ba mươi sáu triệu, năm trăm sáu mươi ngàn đồng chẵn).

7. Trung tâm Dịch vụ công ích thành phố Biên Hòa (địa chỉ: Số 290, đường 30 tháng 4, phường Thanh Bình, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai) gồm 57 người lao động thỏa thuận tạm hoãn hợp đồng lao động từ 01 tháng (30 ngày) trở lên với kinh phí hỗ trợ là 211.470.000 đồng, trong đó có 11 người lao động đang nuôi con dưới 06 tuổi (12 trẻ em) với kinh phí hỗ trợ là 12.000.000 đồng. Tổng kinh phí hỗ trợ là 223.470.000 đồng (hai trăm hai mươi ba triệu, bốn trăm bảy mươi ngàn đồng chẵn).

8. Công ty cổ phần Chế biến gỗ Mộc Cát Tường (địa chỉ: Số 620/86, đường Đồng Khởi, khu phố 1, phường Trảng Dài, thành phố Biên Hòa, tỉnh

Đồng Nai) gồm 97 người lao động thỏa thuận tạm hoãn hợp đồng lao động từ 01 tháng (30 ngày) trở lên với kinh phí hỗ trợ là 359.870.000 đồng, trong đó có 01 người lao động đang mang thai và 07 người lao động đang nuôi con dưới 06 tuổi (08 trẻ em) với kinh phí hỗ trợ là 8.000.000 đồng. Tổng kinh phí hỗ trợ là 368.870.000 đồng (ba trăm sáu mươi tám triệu, tám trăm bảy mươi ngàn đồng chẵn).

9. Công ty TNHH TMDV Phạm Đăng Phát (địa chỉ: Số 146, tổ 31, khu phố 4, phường Bình Đa, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai) gồm 01 người lao động thỏa thuận tạm hoãn hợp đồng lao động từ 01 tháng (30 ngày) trở lên với kinh phí hỗ trợ là 3.710.000 đồng (ba triệu, bảy trăm mười ngàn đồng chẵn).

10. Công ty cổ phần Tổng Công ty May Đồng Nai (địa chỉ: Đường số 2, KCN Biên Hòa I, phường An Bình, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai) gồm 364 người lao động thỏa thuận tạm hoãn hợp đồng lao động từ 01 tháng (30 ngày) trở lên với kinh phí hỗ trợ là 1.350.440.000 đồng, trong đó có 03 người lao động đang mang thai với kinh phí hỗ trợ là 3.000.000 đồng và 53 người lao động đang nuôi con dưới 06 tuổi (61 trẻ em) với kinh phí hỗ trợ là 61.000.000 đồng. Tổng kinh phí hỗ trợ là 1.414.440.000 đồng (một tỷ, bốn trăm mười bốn triệu, bốn trăm bốn mươi ngàn đồng chẵn).

11. Công ty TNHH Jin Hung Vina (địa chỉ: Số 5, đường 9A, KCN Biên Hòa II, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai) gồm 27 người lao động thỏa thuận tạm hoãn hợp đồng lao động từ 01 tháng (30 ngày) trở lên với kinh phí hỗ trợ là 100.170.000 đồng, trong đó có 07 người lao động đang nuôi con dưới 06 tuổi (09 trẻ em) với kinh phí hỗ trợ là 9.000.000 đồng. Tổng kinh phí hỗ trợ là 109.170.000 đồng (một trăm linh chín triệu, một trăm bảy mươi ngàn đồng chẵn).

12. Công ty TNHH Star Un (địa chỉ: Khu phố 4A, phường Tân Hòa, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai) gồm 46 người lao động thỏa thuận tạm hoãn hợp đồng lao động (cụ thể: 22 người lao động thỏa thuận tạm hoãn hợp đồng lao động từ 15 ngày liên tục trở lên đến dưới 01 tháng (30 ngày) với kinh phí hỗ trợ là 40.810.000 đồng và 24 người lao động thỏa thuận tạm hoãn hợp đồng lao động từ 01 tháng (30 ngày) trở lên với kinh phí hỗ trợ là 89.040.000 đồng). Tổng kinh phí hỗ trợ là 129.850.000 đồng (một trăm hai mươi chín triệu, tám trăm năm mươi ngàn đồng chẵn).

13. Công ty TNHH Dịch vụ ăn uống Kim Đại Phát (địa chỉ: Số 2, lô M1, khu nhà ở, phường Long Bình Tân, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai) gồm 03 người lao động thỏa thuận tạm hoãn hợp đồng lao động từ 01 tháng (30 ngày) trở lên với kinh phí hỗ trợ là 11.130.000 đồng (mười một triệu, một trăm ba mươi ngàn đồng chẵn).

14. Công ty TNHH Cơ giới Đại Tiến Phát (địa chỉ: Số K1/77, ấp Tân Mỹ, phường Bửu Hòa, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai) gồm 06 người lao động thỏa thuận tạm hoãn hợp đồng lao động từ 01 tháng (30 ngày) trở lên với kinh phí hỗ trợ là 22.260.000 đồng, trong đó có 02 người lao động đang nuôi con

dưới 06 tuổi (02 trẻ em) với kinh phí hỗ trợ là 2.000.000 đồng. Tổng kinh phí hỗ trợ là 24.260.000 đồng (hai mươi bốn triệu, hai trăm sáu mươi ngàn đồng chẵn).

(Danh sách đính kèm theo Quyết định).

Nguồn kinh phí hỗ trợ người lao động được sử dụng từ nguồn ngân sách địa phương theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước, Nghị quyết số 68/NQ-CP và các nguồn huy động hợp pháp khác.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

Giao UBND thành phố Biên Hòa chỉ đạo các đơn vị liên quan khẩn trương chi trả kịp thời, đúng đối tượng; kiểm tra, rà soát đảm bảo việc chi trả đúng đối tượng, minh bạch, công khai, chống trùng.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội; Giám đốc Sở Tài chính; Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh; Chủ tịch UBND thành phố Biên Hòa và các cá nhân tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT. UBND tỉnh;
- Chánh, các PCVP. UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KGVX, KTNS.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Sơn Hùng



DANH SÁCH HỖ TRỢ NGƯỜI LAO ĐỘNG TẠM HOẢN THỰC HIỆN HỢP ĐỒNG LAO ĐỘNG, NGHỈ VIỆC

KHÔNG HƯỞNG LƯƠNG DO ĐẠI DỊCH COVID-19 CỦA MÀN NON KIM ĐỒNG

(Đính kèm theo Quyết định số 4024 /QĐ-UBND ngày 06 tháng 10 năm 2021 của UBND tỉnh Đồng Nai)

TT	Họ và tên	Phòng, ban, phân xưởng làm việc	Loại hợp đồng lao động	Thời điểm bắt đầu thực hiện HĐLĐ	Số sổ bảo hiểm	Thời điểm bắt đầu tạm hoãn, nghỉ việc không hưởng lương (Ngày tháng năm)	Thời gian tạm hoãn HĐLĐ/nghỉ không hưởng lương		Số tiền hỗ trợ	Tài khoản của người lao động nhận hỗ trợ			Số CMND/thẻ căn cước công dân
							Từ ngày tháng năm	Đến ngày tháng năm		Tên TK	Số TK	Ngân hàng	
I. Hỗ trợ người lao động tạm hoãn thực hiện hợp đồng lao động, nghỉ việc không hưởng lương													
1	Phan Thị Thư	Giáo viên	Xác định thời hạn	01/09/2020	7516042578	01/06/2021	01/06/2021	30/09/2021	3.710.000	Phan Thị Thư	0871004219452	Vietcombank	184064349
2	Mai Thị Sự	Giáo viên	Xác định thời hạn	01/09/2019	75111161463	01/06/2021	01/06/2021	30/09/2021	3.710.000				173558936
3	Trần Thị Hòa	Giáo viên	Xác định thời hạn	01/01/2021	2621055116	01/06/2021	01/06/2021	30/09/2021	3.710.000	Trần Thị Hòa	0481000836702	Vietcombank	132149548
4	Nguyễn Thị Hoa	Giáo viên	Xác định thời hạn	01/01/2021	4221421281	01/06/2021	01/06/2021	30/09/2021	3.710.000				184138899

TT	Họ và tên	Phòng, ban, phân xưởng làm việc	Loại hợp đồng lao động	Thời điểm bắt đầu thực hiện HĐLĐ	Số số bảo hiểm	Thời điểm bắt đầu tạm hoãn, nghỉ việc không hưởng lương (Ngày tháng năm)	Thời gian tạm hoãn HĐLĐ/ngỉ không lương		Số tiền hỗ trợ	Tài khoản của người lao động nhận hỗ trợ			Số CMND/thẻ căn cước công dân
							Từ ngày tháng năm	Đến ngày tháng năm		Tên TK	Số TK	Ngân hàng	
5	Mai Thị Tỉnh	Giáo viên	Xác định thời hạn	01/05/2019	4707144962	01/06/2021	01/06/2021	30/09/2021	3.710.000	Mai Thị Tỉnh	17160007	ACB	272349225
	Cộng: 05 người lao động												
	18.550.000												

TM.ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Sơn Hùng

Tổng số tiền hỗ trợ: 18.550.000 đồng
(Mười tám triệu, năm trăm năm mươi ngàn đồng chẵn)

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG NAI**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**DANH SÁCH HỒ TRỢ NGƯỜI LAO ĐỘNG TẠM HOÀN THỰC HIỆN HỢP ĐỒNG LAO ĐỘNG, NGHỈ VIỆC
KHÔNG HƯỞNG LƯƠNG DO ĐẠI DỊCH COVID-19 CỦA TRƯỜNG MÀM NON SƠN CA 2**

(Đính kèm theo Quyết định số **4024** /QĐ-UBND ngày **06** tháng **10** năm **2021** của UBND tỉnh Đồng Nai)

TT	Họ và tên	Phòng, ban, phân xưởng làm việc	Loại hợp đồng lao động	Thời điểm bắt đầu thực hiện HĐLĐ	Số sổ bảo hiểm	Thời điểm bắt đầu tạm hoãn, nghỉ việc không hưởng lương (Ngày tháng năm)	Thời gian tạm hoãn HĐLĐ/nghỉ không hưởng lương		Số tiền hỗ trợ	Tài khoản của người lao động nhận hỗ trợ			Số CMND/thẻ căn cước công dân
							Từ ngày tháng năm	Đến ngày tháng năm		Tên TK	Số TK	Ngân hàng	
I. Hỗ trợ người lao động tạm hoãn thực hiện hợp đồng lao động, nghỉ việc không hưởng lương													
1	Bùi Thị Diễm	Quản lý	Thời hạn 12 tháng	01/09/2020	5212009449	01/05/2021	01/05/2021	30/10/2021	3.710.000	Bùi Thị Diễm	5903205626262	Agribank	276117159
2	Trình Ngọc Oanh	Giáo viên	Thời hạn 12 tháng	01/09/2020	4707050819	01/05/2021	01/05/2021	30/10/2021	3.710.000	Trình Ngọc Oanh	5903205733966	Agribank	272680329
3	Nguyễn Thị Bé (Hoan)	Bảo Mẫu	Thời hạn 12 tháng	01/09/2020	7508107615	01/05/2021	01/05/2021	30/10/2021	3.710.000	Nguyễn Thị Bé (Hoan)	5903205734004	Agribank	151555758
4	Lê Thị Nguyệt	Giáo viên	Thời hạn 12 tháng	01/09/2020	7508251060	01/05/2021	01/05/2021	30/10/2021	3.710.000	Lê Thị Nguyệt	5903205733972	Agribank	183806070
5	Lê Thị Hà	giáo viên	Thời hạn 12 tháng	01/09/2020	7510191272	01/05/2021	01/05/2021	30/10/2021	3.710.000	Lê Thị Hà	5903205733950	Agribank	272657863
6	Mai Thị Lý	Bảo Mẫu	Thời hạn 12 tháng	01/09/2020	7514179430	01/05/2021	01/05/2021	30/10/2021	3.710.000	Mai Thị Lý	5903205734040	Agribank	276099204
7	Trần Thị Ngọc Lan	Giáo viên	Thời hạn 12 tháng	01/09/2020	3422097085	01/05/2021	01/05/2021	30/10/2021	3.710.000	Trần Thị Ngọc Lan	4389807	ACB	034300004132
8	Nguyễn Thị Hằng	Giáo viên	Thời hạn 12 tháng	01/09/2020	7516184080	01/05/2021	01/05/2021	30/10/2021	3.710.000	Nguyễn Thị Hằng	5903205733995	Agribank	272782408
9	Nguyễn Thị Huyền	Bảo Mẫu	Thời hạn 12 tháng	01/09/2020	7512174758	01/05/2021	01/05/2021	30/10/2021	3.710.000	Nguyễn Thị Huyền	108868471515	Vietinbank	187037238
10	Vũ Thị Thanh Huyền	Giáo viên	Thời hạn 12 tháng	01/09/2020	7515126150	01/05/2021	01/05/2021	30/10/2021	3.710.000	Vũ Thị Thanh Huyền	5903205733989	Agribank	276033803
11	Ngô Thị Hằng	Giáo viên	Thời hạn 12 tháng	01/09/2020	7510139031	01/05/2021	01/05/2021	30/10/2021	3.710.000	Ngô Thị Hằng	3610205203566	Agribank	187122431
Cộng: 11 người lao động									40.810.000				
II. Hỗ trợ người lao động đang nuôi con đẻ hoặc con nuôi hoặc chăm sóc thay thế trẻ em dưới 06 tuổi													

TT	Họ và tên	Số TT tại mục I	Họ và tên trẻ em chưa đủ 6 tuổi	Ngày tháng năm sinh của trẻ em	Họ và tên vợ hoặc chồng ở cột 2	Số CMT/thẻ căn cước công dân của vợ hoặc chồng	Số tiền hỗ trợ	Tên tài khoản của người lao động nhận hỗ trợ	Số tài khoản	Ngân hàng	Số CMND/thẻ căn cước công dân
1	Nguyễn Thị Hằng	8	Nguyễn Gia Linh	11/05/2019	Nguyễn Hồng Quang	272782409	1.000.000	Nguyễn Thị Hằng	5903205733995	Agribank	272782408
2	Ngô Thị Hằng	11	Trần Hải Đăng	29/08/2017	Trần Văn Hóa	187083912	1.000.000	Ngô Thị Hằng	3610205203566	Agribank	187122431
3	Nguyễn Thị Huyền	9	Nguyễn Tấn Phong Nguyễn Minh Đức	15/09/2017 19/09/2015	Nguyễn Văn Cường	151756723	1.000.000 1.000.000	Nguyễn Thị Huyền	108868471515	Vietinbank	187037238
4	Nguyễn Thị Bé (Hoan)	3	Phạm Thị Thanh Trúc	04/5/2018	Phạm Phú Quốc	271199743	1.000.000	Nguyễn Thị Bé (Hoan)	5903205734004	Agribank	151555758
Cộng: 05 trẻ em							5.000.000				
TỔNG CỘNG							45.810.000				

Tổng số tiền hỗ trợ: 45.810.000 đồng
(Bốn mươi lăm triệu, tám trăm mười ngàn đồng chẵn)

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



(Handwritten signature in blue ink)

Nguyễn Sơn Hùng



**DANH SÁCH HỒ TRỢ NGƯỜI LAO ĐỘNG TẠM HOÀN THỰC HIỆN HỢP ĐỒNG LAO ĐỘNG, NGHỈ VIỆC
KHÔNG HƯỞNG LƯƠNG DO ĐẠI DỊCH COVID-19 CỦA CÔNG TY TNHH XÂY DỰNG NỘI THẤT ÉN VÀNG**

(Đính kèm theo Quyết định số 4024 /QĐ-UBND ngày 06 tháng 10 năm 2021 của UBND tỉnh Đồng Nai)

TT	Họ và tên	Phòng, ban, phân xưởng làm việc	Loại hợp đồng lao động	Thời điểm bắt đầu thực hiện HĐLĐ	Số sổ bảo hiểm	Thời điểm bắt đầu tạm hoãn, nghỉ việc không hưởng lương (Ngày tháng năm)	Thời gian tạm hoãn HĐLĐ/nghỉ không hưởng lương		Số tiền hỗ trợ	Tài khoản của người lao động nhận hỗ trợ			Số CMND/thẻ căn cước công dân
							Từ ngày tháng năm	Đến ngày tháng năm		Tên TK	Số TK	Ngân hàng	
I. Hỗ trợ người lao động tạm hoãn thực hiện hợp đồng lao động, nghỉ việc không hưởng lương													
1	Hà Văn Thắng	Phòng Kỹ thuật - Thi công	Xác định thời hạn 24 tháng	01/06/2020	4520426353	01/08/2021	01/08/2021	30/09/2021	3.710.000	Hà Văn Thắng	0771000571887	Ngân hàng TMCP Ngoại Thương Việt Nam (Vietcombank) - chi nhánh Quận Trĩ	197271694
2	Nguyễn Văn Chương	Phòng Kỹ thuật - Thi công	Xác định thời hạn 24 tháng	01/07/2020	7916350826	01/08/2021	01/08/2021	30/09/2021	3.710.000	Nguyễn Văn Chương	19032714268015	Ngân hàng TMCP Kỹ Thương Việt Nam (Techcombank) - chi nhánh TP. Hồ Chí Minh	212708322
3	Lê Bảo Thức	Phòng Kỹ thuật - Thi công	Xác định thời hạn 24 tháng	01/08/2020	7511187337	01/08/2021	01/08/2021	30/09/2021	3.710.000	Lê Bảo Thức	67910000130436	Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BIDV) - chi nhánh Đồng Nai	272788527
4	Lương Văn Lý	Phòng Kỹ thuật - Thi công	Xác định thời hạn 24 tháng	28/8/2020	6214002640	01/08/2021	01/08/2021	30/09/2021	3.710.000	Lương Văn Lý	19036797532016	Ngân hàng TMCP Kỹ Thương Việt Nam (Techcombank) - chi nhánh Đồng Nai	233335335
Cộng: 04 người lao động									14.840.000				
II. Hỗ trợ người lao động đang nuôi con đẻ hoặc con nuôi hoặc chăm sóc thay thế trẻ em dưới 06 tuổi													

TT	Họ và tên	Số TT tại mục I	Họ và tên trẻ em chưa đủ 6 tuổi	Ngày tháng năm sinh của trẻ em	Họ và tên vợ hoặc chồng ở cột 2	Số CMT/thẻ căn cước công dân của vợ hoặc chồng	Số tiền hỗ trợ	Tên tài khoản của người lao động nhận hỗ trợ	Số tài khoản	Ngân hàng	Số CMND/thẻ căn cước công dân
1	Hà Văn Thắng	1	Hà Anh Tuấn	14/04/2020	Phạm Thị Thùy Dung	272527560	1.000.000	Hà Văn Thắng	771000571887	Ngân hàng TMCP Ngoại Thương Việt Nam (Vietcombank) - chi nhánh Quận Trĩ	197271694
2	Nguyễn Văn Chương	2	Nguyễn Bảo Ngọc	26/07/2019	Phạm Thị Thanh	163268657	1.000.000	Nguyễn Văn Chương	19032714268015	Ngân hàng TMCP Kỹ Thương Việt Nam (Techcombank) - chi nhánh Đồng Nai	212708322
3	Lê Bảo Thức	3	Lê Vũ Bảo Long	19/7/2020	Vũ Thị Đào	272869017	1.000.000	Lê Bảo Thức	67910000130436	Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BIDV) - chi nhánh Đồng Nai	272788527
4	Lương Văn Lý	4	Lương Trí Phúc	15/4/2016	Nguyễn Thị Ngọc Hạnh	233071963	1.000.000	Lương Văn Lý	19036797552016	Ngân hàng TMCP Kỹ Thương Việt Nam (Techcombank) - chi nhánh Đồng Nai	233353335
Cộng: 04 trẻ em							4.000.000				
TỔNG CỘNG							18.840.000				

Tổng số tiền hỗ trợ: 18.840.000 đồng
(Mười tám triệu, tám trăm bốn mươi ngàn đồng chẵn)

TM.ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Sơn Hùng

DANH SÁCH HỒ TRỢ NGƯỜI LAO ĐỘNG TẠM HOÀN THỰC HIỆN HỢP ĐỒNG LAO ĐỘNG, NGHỈ VIỆC

KHÔNG HƯỞNG LƯƠNG DO ĐẠI DỊCH COVID-19 CỦA CÔNG TY TNHH MTV LÊ ANH VIỆT

(Đính kèm theo Quyết định số 4024/QĐ-UBND ngày 06 tháng 10 năm 2021 của UBND tỉnh Đồng Nai)

TT	Họ và tên	Phòng, ban, phân xưởng làm việc	Loại hợp đồng lao động	Thời điểm bắt đầu thực hiện HDLD	Số sổ bảo hiểm	Thời điểm bắt đầu tạm hoãn, nghỉ việc không hưởng lương (Ngày tháng năm)	Thời gian tạm hoãn HDLD/nghỉ không hưởng lương		Số tiền hỗ trợ	Tài khoản của người lao động nhận hỗ trợ			Số CMND/thẻ căn cước công dân
							Từ ngày tháng năm	Đến ngày tháng năm		Tên TK	Số TK	Ngân hàng	
I. Hỗ trợ người lao động tạm hoãn thực hiện hợp đồng lao động, nghỉ việc không hưởng lương													
1	Phạm Nguyễn Thanh Sơn	Sản xuất	Không thời hạn	10/01/2021	4706013866	01/08/2021	01/08/2021	31/08/2021	3.710.000				271626187
2	Nguyễn Đình An	Sản xuất	Không thời hạn	03/01/2021	7523710971	01/08/2021	01/08/2021	31/08/2021	3.710.000				191411668
3	Nguyễn Đức Long	Sản xuất	Không thời hạn	15/01/2021	7516104034	01/08/2021	01/08/2021	31/08/2021	3.710.000				272662825
4	Vũ Đức Thái	Sản xuất	Không thời hạn	01/02/2021	7516101813	01/08/2021	01/08/2021	31/08/2021	3.710.000				271777860
5	Nguyễn Hữu Thắng	Sản xuất	Không thời hạn	10/04/2021	3823024909	01/08/2021	01/08/2021	31/08/2021	3.710.000				038093009004
6	Nguyễn Mạnh Giàu	Sản xuất	Không thời hạn	03/01/2021	7516101814	01/08/2021	01/08/2021	31/08/2021	3.710.000				370990897
Tổng: 06 người lao động									22.260.000				

Tổng số tiền hỗ trợ: 22.260.000 đồng
(Hai mươi hai triệu, hai trăm sáu mươi ngàn đồng chẵn)



TM.ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Sơn Hùng



**DANH SÁCH HỖ TRỢ NGƯỜI LAO ĐỘNG TẠM HOÀN THỰC HIỆN HỢP ĐỒNG LAO ĐỘNG, NGHỈ VIỆC
KHÔNG HƯỞNG LƯƠNG DO ĐẠI DỊCH COVID-19 CỦA CÔNG TY TNHH MTV THE LINH**
(Đính kèm theo Quyết định số **4024** /QĐ-UBND ngày **06** tháng **10** năm 2021 của UBND tỉnh Đồng Nai)

TT	Họ và tên	Phòng, ban, phân xưởng làm việc	Loại hợp đồng lao động	Thời điểm bắt đầu thực hiện HDLD	Số số bảo hiểm	Thời điểm bắt đầu tạm hoàn, nghỉ việc không hưởng lương (Ngày tháng năm)	Thời gian tạm hoàn HDLD/người không hưởng lương		Số tiền hỗ trợ	Tài khoản của người lao động nhận hỗ trợ			Số CMND/thẻ căn cước công dân
							Từ ngày tháng năm	Đến ngày tháng năm		Tên TK	Số TK	Ngân hàng	
I. Hỗ trợ người lao động tạm hoàn thực hiện hợp đồng lao động, nghỉ việc không hưởng lương													
1	Phạm Thế Anh	Văn phòng	Không thời hạn	1/1/2018	7511161866	01/08/2021	01/08/2021	15/09/2021	3.710.000	Phạm Thế Anh	1893707	ACB-CN Đồng Nai	272477034
2	Phạm Thế Lộc	Văn phòng	Không thời hạn	1/1/2018	7508050469	01/08/2021	01/08/2021	15/09/2021	3.710.000	Phạm Thế Lộc	256868139	ACB-CN Đồng Nai	272749052
3	Mai Thị Thoa	Văn phòng	Không thời hạn	1/1/2018	7511161153	01/08/2021	01/08/2021	15/09/2021	3.710.000	Mai Thị Thoa	9235777	ACB-CN Đồng Nai	272477035
4	Trần Thị Thu Cúc	Văn phòng	Không thời hạn	1/1/2018	7514152767	01/08/2021	01/08/2021	15/09/2021	3.710.000	Trần Thị Thu Cúc	1631917	ACB-CN Đồng Nai	225919653
5	Nguyễn Thị Kim Nhung	Văn phòng	Không thời hạn	1/1/2018	7514155089	01/08/2021	01/08/2021	15/09/2021	3.710.000	Nguyễn Thị Kim Nhung	4763767	ACB-CN Đồng Nai	272917970
6	Trịnh Thị Cẩm Thủy	Văn phòng	Không thời hạn	1/7/2018	7508013887	01/08/2021	01/08/2021	15/09/2021	3.710.000	Trịnh Thị Cẩm Thủy	1634987	ACB-CN Đồng Nai	272921982
7	Nguyễn Thị Lệ	Văn phòng	Không thời hạn	1/1/2018	7516172914	01/08/2021	01/08/2021	15/09/2021	3.710.000	Nguyễn Thị Lệ	6277757	ACB-CN Đồng Nai	272899660
8	Hoàng Thị Mỹ Hoa	Văn phòng	Không thời hạn	1/1/2018	7515113574	01/08/2021	01/08/2021	15/09/2021	3.710.000	Hoàng Thị Mỹ Hoa	1631927	ACB-CN Đồng Nai	184069455
9	Phạm Văn Trường	Văn phòng	Không thời hạn	1/7/2018	7523858046	01/08/2021	01/08/2021	15/09/2021	3.710.000	Phạm Văn Trường	1634947	ACB-CN Đồng Nai	272287018
10	Lê Thị Thu	Xưởng	Không thời hạn	1/1/2018	4704032376	01/08/2021	01/08/2021	15/09/2021	3.710.000	Lê Thị Thu	1631907	ACB-CN Đồng Nai	272557652
11	Mai Thị Huệ	Xưởng	Không thời hạn	1/1/2018	4798107330	01/08/2021	01/08/2021	15/09/2021	3.710.000	Mai Thị Huệ	1632067	ACB-CN Đồng Nai	272661395
12	Lê Thành Trung	Xưởng	Không thời hạn	1/1/2018	7514163446	01/08/2021	01/08/2021	15/09/2021	3.710.000	Lê Thành Trung	1634937	ACB-CN Đồng Nai	264272299

TT	Họ và tên	Phòng, ban, phân xưởng làm việc	Loại hợp đồng lao động	Thời điểm bắt đầu thực hiện HDLD	Số số bảo hiểm	Thời điểm bắt đầu tạm hoãn, nghỉ việc không hưởng lương (Ngày tháng năm)	Thời gian tạm hoãn HDLD/người không lương		Số tiền hỗ trợ	Tài khoản của người lao động nhận hỗ trợ			Số CMND/thẻ căn cước công dân
							Từ ngày tháng năm	Đến ngày tháng năm		Tên TK	Số TK	Ngân hàng	
13	Trần Minh Thuận	Xưởng	Không thời hạn	1/1/2018	4705050191	01/08/2021	01/08/2021	15/09/2021	3.710.000	Trần Minh Thuận	9235787	ACB-CN Đồng Nai	162167170
14	Lê Thị Thương	Xưởng	Không thời hạn	1/1/2018	7511164059	01/08/2021	01/08/2021	15/09/2021	3.710.000	Lê Thị Thương	1893687	ACB-CN Đồng Nai	245184855
15	Hoàng Thị Nga	Xưởng	Không thời hạn	1/1/2018	7508123811	01/08/2021	01/08/2021	15/09/2021	3.710.000	Hoàng Thị Nga	1631957	ACB-CN Đồng Nai	272789414
16	Lê Thị Ngải	Xưởng	Không thời hạn	1/1/2018	7512178574	01/08/2021	01/08/2021	15/09/2021	3.710.000	Lê Thị Ngải	1893627	ACB-CN Đồng Nai	038178003053
17	Lê Thị Hương	Xưởng	Không thời hạn	1/1/2018	7514150855	01/08/2021	01/08/2021	15/09/2021	3.710.000	Lê Thị Hương	1632077	ACB-CN Đồng Nai	245306084
18	Trần Thị Tuyết Hạnh	Xưởng	Không thời hạn	1/1/2018	7514152769	01/08/2021	01/08/2021	15/09/2021	3.710.000	Trần Thị Tuyết Hạnh	1631897	ACB-CN Đồng Nai	272387120
19	Triệu Thị Nhân	Xưởng	Không thời hạn	1/1/2018	7514152768	01/08/2021	01/08/2021	15/09/2021	3.710.000	Triệu Thị Nhân	1635017	ACB-CN Đồng Nai	174811210
20	Đào Thị Vân	Xưởng	Không thời hạn	1/1/2018	7514160181	01/08/2021	01/08/2021	15/09/2021	3.710.000	Đào Thị Vân	1632017	ACB-CN Đồng Nai	131295602
21	Đặng Thị Tươi	Xưởng	Không thời hạn	1/1/2018	7514162141	01/08/2021	01/08/2021	15/09/2021	3.710.000	Đặng Thị Tươi	1631967	ACB-CN Đồng Nai	272638272
22	Nguyễn Thị Hằng	Xưởng	Không thời hạn	1/1/2018	7514020887	01/08/2021	01/08/2021	15/09/2021	3.710.000	Nguyễn Thị Hằng	1631997	ACB-CN Đồng Nai	132347977
23	Vũ Thị Liên	Xưởng	Không thời hạn	1/1/2018	7511092141	01/08/2021	01/08/2021	15/09/2021	3.710.000	Vũ Thị Liên	1893727	ACB-CN Đồng Nai	187020758
24	Phan Thị Kim Loan	Xưởng	Không thời hạn	1/1/2018	4707050094	01/08/2021	01/08/2021	15/09/2021	3.710.000	Phan Thị Kim Loan	1632047	ACB-CN Đồng Nai	271645044
25	Lê Thị Thơ	Xưởng	Không thời hạn	1/1/2018	7516170416	01/08/2021	01/08/2021	15/09/2021	3.710.000	Lê Thị Thơ	1632147	ACB-CN Đồng Nai	245306085
26	Phạm Thị Máy	Xưởng	Không thời hạn	1/1/2018	4707073503	01/08/2021	01/08/2021	15/09/2021	3.710.000	Phạm Thị Máy	1632117	ACB-CN Đồng Nai	272500661
27	Vũ Thị Luyến	Xưởng	Không thời hạn	1/1/2018	7912243823	01/08/2021	01/08/2021	15/09/2021	3.710.000	Vũ Thị Luyến	1631867	ACB-CN Đồng Nai	151534337
28	Vũ Thị Hòa	Xưởng	Không thời hạn	1/1/2018	4706054803	01/08/2021	01/08/2021	15/09/2021	3.710.000	Vũ Thị Hòa	1631987	ACB-CN Đồng Nai	131187919
29	Vũ Trọng Thức	Xưởng	Không thời hạn	1/1/2018	7513159764	01/08/2021	01/08/2021	15/09/2021	3.710.000	Vũ Trọng Thức	1632007	ACB-CN Đồng Nai	272427346

TT	Họ và tên	Phòng, ban, phân xưởng làm việc	Loại hợp đồng lao động	Thời điểm bắt đầu thực hiện HĐLĐ	Số sổ bảo hiểm	Thời điểm bắt đầu tạm hoãn:			Thời gian tạm hoãn		Số tiền hỗ trợ	Tài khoản của người lao động nhận hỗ trợ			Số CMND/thẻ căn cước công dân
						Tạm đình chỉ bất đầu tạm hoãn: nghỉ việc không hưởng lương (Ngày tháng năm)	Từ ngày tháng năm	Đến ngày tháng năm				Tên TK	Số TK	Ngân hàng	
30	Lê Chí Chương	Xưởng	Không thời hạn	1/1/2018	9106088350	01/08/2021	01/08/2021	15/09/2021	3.710.000			Lê Chí Chương	1634897	ACB-CN Đồng Nai	272979423
31	Lê Công Thông	Xưởng	Không thời hạn	1/1/2018	7516146987	01/08/2021	01/08/2021	15/09/2021	3.710.000			Lê Công Thông	1632097	ACB-CN Đồng Nai	245303672
32	Đinh Thị Thanh Vân	Xưởng	Không thời hạn	1/11/2019	4420157840	01/08/2021	01/08/2021	15/09/2021	3.710.000			Đinh Thị Thanh Vân	1631847	ACB-CN Đồng Nai	194534720
33	Vũ Hoài Nam	Xưởng	Không thời hạn	1/1/2018	7512038319	01/08/2021	01/08/2021	15/09/2021	3.710.000			Vũ Hoài Nam	1634907	ACB-CN Đồng Nai	181956070
34	Vô Minh Hiếu	Xưởng	Không thời hạn	1/1/2018	7516092973	01/08/2021	01/08/2021	15/09/2021	3.710.000			Vô Minh Hiếu	1635007	ACB-CN Đồng Nai	341774250
35	Nguyễn Văn Hải	Xưởng	Không thời hạn	1/6/2019	7524371677	01/08/2021	01/08/2021	15/09/2021	3.710.000			Nguyễn Văn Hải	1635077	ACB-CN Đồng Nai	271309574
36	Trình Toàn Thắng	Xưởng	Không thời hạn	1/6/2019	7526774524	01/08/2021	01/08/2021	15/09/2021	3.710.000			Trình Toàn Thắng	1631837	ACB-CN Đồng Nai	272268455
37	Trần Ngọc Mai	Xưởng	Không thời hạn	1/1/2020	7526333197	01/08/2021	01/08/2021	15/09/2021	3.710.000			Trần Ngọc Mai	9235797	ACB-CN Đồng Nai	272780752
38	HTHương Byă	Xưởng	Không thời hạn	1/1/2020	7022371327	01/08/2021	01/08/2021	15/09/2021	3.710.000			HTHương Bya	1631887	ACB-CN Đồng Nai	285678901
39	Lê Thị Hương	Xưởng	Không thời hạn	1/3/2020	7511106583	01/08/2021	01/08/2021	15/09/2021	3.710.000			Lê Thị Hương	1893717	ACB-CN Đồng Nai	241391313
40	Đinh Thị Thủy Uyên	Văn phòng	Không thời hạn	1/9/2020	7523312410	01/08/2021	01/08/2021	15/09/2021	3.710.000			Đinh Thị Thủy Uyên	6277707	ACB-CN Đồng Nai	272471622
41	Nguyễn Thị Ngọc Thủy	Văn phòng	Không thời hạn	1/12/2020	4704022725	01/08/2021	01/08/2021	15/09/2021	3.710.000			Nguyễn Thị Ngọc Thủy	7904597	ACB-CN Đồng Nai	272479573
42	Đỗ Trung Thao	Xưởng	Không thời hạn	1/12/2020	7523683905	01/08/2021	01/08/2021	15/09/2021	3.710.000			Đỗ Trung Thao	2469697	ACB-CN Đồng Nai	272767464
43	Trần Hoàng Bảo Lâm	Xưởng	Không thời hạn	1/1/2021	7523306280	01/08/2021	01/08/2021	15/09/2021	3.710.000			Trần Hoàng Bảo Lâm	5142167	ACB-CN Đồng Nai	272854920
44	Nguyễn Thị Ngọc Trinh	Xưởng	Thời hạn 1 năm	1/2/2021	7523211270	01/08/2021	01/08/2021	15/09/2021	3.710.000			Nguyễn Thị Ngọc Trinh	12719157	ACB-CN Đồng Nai	371971269
45	Mai Thành Luân	Xưởng	Không thời hạn	1/3/2021	7514150298	01/08/2021	01/08/2021	15/09/2021	3.710.000			Mai Thành Luân	10215027	ACB-CN Đồng Nai	272125746
46	Nguyễn Ngọc Thực	Xưởng	Không thời hạn	1/4/2021	7523502028	01/08/2021	01/08/2021	15/09/2021	3.710.000			Nguyễn Ngọc Thực	4763817	ACB-CN Đồng Nai	174749583

TT	Họ và tên	Phòng, ban, phân xưởng làm việc	Loại hợp đồng lao động	Thời điểm bắt đầu thực hiện HDLĐ	Số sổ bảo hiểm	Thời điểm bắt đầu tạm hoãn, nghỉ việc không hưởng lương (Ngày tháng năm)	Thời gian tạm hoãn HDLĐ/nghỉ không lương		Số tiền hỗ trợ	Tài khoản của người lao động nhận hỗ trợ			Số CMND/thẻ căn cước công dân
							Từ ngày tháng năm	Đến ngày tháng năm		Tên TK	Số TK	Ngân hàng	
47	Trịnh Văn Quầy	Xưởng	Không thời hạn	1/7/2020	6720680938	01/08/2021	01/08/2021	15/09/2021	3.710.000	Trịnh Văn Quầy	7904617	ACB-CN Đồng Nai	245302411
48	Kim Tinh Tú	Xưởng	Thời hạn 1 năm	1/11/2020	7510119358	01/08/2021	01/08/2021	15/09/2021	3.710.000	Kim Tinh Tú	1634877	ACB-CN Đồng Nai	271949596
49	Trần Quang Linh	Văn phòng	Thời hạn 1 năm	1/6/2021	3620163404	01/08/2021	01/08/2021	15/09/2021	3.710.000	Trần Quang Linh	1893707	ACB-CN Đồng Nai	036098007913
Cộng: 49 người lao động													
181.790.000													

II. Hỗ trợ người lao động đang mang thai							
TT	Họ và tên	Thứ tự tại mục I	Số tiền hỗ trợ	Tài khoản của người lao động nhận hỗ trợ			Số CMND/thẻ căn cước công dân
				Tên TK	Số TK	Ngân hàng	
1	Hoàng Thị Mỹ Hoa	8	1.000.000	Hoàng Thị Mỹ Hoa	1631927	ACB-CN Đồng Nai	184069455
Cộng: 01 người lao động				1.000.000			

III. Hỗ trợ người lao động đang nuôi con đẻ hoặc con nuôi hoặc chăm sóc thay thế trẻ em dưới 06 tuổi											
TT	Họ và tên	Số TT tại mục I	Họ và tên trẻ em chưa đủ 6 tuổi	Ngày tháng năm sinh của trẻ em	Họ và tên vợ hoặc chồng ở cột 2	Số CMT/thẻ căn cước công dân của vợ hoặc chồng	Số tiền hỗ trợ	Tên tài khoản của người lao động nhận hỗ trợ	Số tài khoản	Ngân hàng	Số CMND/thẻ căn cước công dân
1	Phạm Thế Lộc	2	Phạm Nguyễn Trúc Lâm	30/3/2018	Nguyễn Thị Lệ	272899660	1.000.000	Phạm Thế Lộc	256868139	ACB-CN Đồng Nai	272749052
2	Nguyễn Thị Kim Nhung	5	Phạm Thiên Tuế	14/04/2016	Phạm Thế Linh	272501678	1.000.000	Nguyễn Thị Kim Nhung	4763767	ACB-CN Đồng Nai	272917970
3	Trịnh Thị Cẩm Thùy	6	Phùng Quang Hưng	17/01/2018	Phùng Văn Hùng	272688211	1.000.000	Trịnh Thị Cẩm Thùy	1634987	ACB-CN Đồng Nai	272921982
4	Phạm Văn Trường	9	Phạm Lê Tiến Khoa	22/05/2017	Lê Tiểu Phi	272726971	1.000.000	Phạm Văn Trường	1634947	ACB-CN Đồng Nai	272287018
5	Lê Thị Thương	14	Phạm Thúy Nga	26/06/2016	Phạm Đình Tiến	142533980	1.000.000	Lê Thị Thương	1893687	ACB-CN Đồng Nai	245184855

TT	Họ và tên	Phòng, ban, phân xưởng làm việc	Loại hợp đồng lao động	Thời điểm bắt đầu thực hiện HĐLĐ	Số sổ bảo hiểm	Thời điểm bắt đầu tạm hoãn			Số tiền hỗ trợ	Tài khoản của người lao động nhận hỗ trợ			Số CMND/hệ căn cước công dân
						nghỉ việc không hưởng lương (Ngày tháng năm)	Từ ngày tháng năm	Đến ngày tháng năm		Tên TK	Số TK	Ngân hàng	
6	Lê Thị Hương	17	Trương Minh Khôi	09/7/2018	Trương Công Cường	173119254	1.000.000	1.000.000	1.000.000	Lê Thị Hương	1632077	ACB-CN Đồng Nai	245306084
7	Trần Thị Tuyết Hạnh	18	Vũ Thanh Trúc	26/08/2018	Vũ Trọng Thúc	272427346	1.000.000	1.000.000	1.000.000	Trần Thị Tuyết Hạnh	1631897	ACB-CN Đồng Nai	272387120
			Vũ Trúc Đan	28/10/2020			1.000.000	1.000.000	1.000.000				
8	Triệu Thị Nhân	19	Bùi Khắc Duẩn	05/5/2018	Bùi Khắc Tuấn	174834365	1.000.000	1.000.000	1.000.000	Triệu Thị Nhân	1635017	ACB-CN Đồng Nai	174811210
			Bùi Khắc Tiến Minh	07/10/2019			1.000.000	1.000.000	1.000.000				
9	Đặng Thị Tươi	21	Đàm Duy Khánh	05/5/2017	Đàm Văn Minh	271547029	1.000.000	1.000.000	1.000.000	Đặng Thị Tươi	1631967	ACB-CN Đồng Nai	272638272
10	Nguyễn Thị Hằng	22	Đào Thị Thu Huyền	29/11/2017	Đào Văn Công	131295601	1.000.000	1.000.000	1.000.000	Nguyễn Thị Hằng	1631997	ACB-CN Đồng Nai	132347977
11	Vũ Thị Liên	23	Đông Đức Hải	17/02/2016	Đông Văn Tiến	30085000751	1.000.000	1.000.000	1.000.000	Vũ Thị Liên	1893727	ACB-CN Đồng Nai	187020758
12	Đinh Thị Thanh Vân	32	Đinh Minh Khôi	22/04/2020	Đinh Minh Tư	44095000429	1.000.000	1.000.000	1.000.000	Đinh Thị Thanh Vân	1631847	ACB-CN Đồng Nai	194534720
13	H'Thương Byă	38	Nguyễn Hoài Thiên Ân	14/09/2020	Nguyễn Hoài Nam	272600087	1.000.000	1.000.000	1.000.000	H'Thương Byă	1631887	ACB-CN Đồng Nai	285678901
14	Nguyễn Thị Ngọc Thúy	41	Nguyễn Thanh Thủy Tiên	30/11/2017	Nguyễn Thanh Tân	271335667	1.000.000	1.000.000	1.000.000	Nguyễn Thị Ngọc Thúy	7904597	ACB-CN Đồng Nai	272479573
Cộng: 16 trẻ em									16.000.000				
TỔNG CỘNG									198.790.000				

Tổng số tiền hỗ trợ: 198.790.000 đồng
(Một trăm chín tám triệu, bảy trăm chín mươi ngàn đồng chẵn)

TM.ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Sơn Hùng

DANH SÁCH HỖ TRỢ NGƯỜI LAO ĐỘNG TẠM HOÀN THỰC HIỆN HỢP ĐỒNG LAO ĐỘNG, NGHỈ VIỆC

KHÔNG HƯỞNG LƯƠNG DO ĐẠI DỊCH COVID-19 CỦA CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT ĐỒ MỘC CHIEN VIỆT NAM

(Đính kèm theo Quyết định số 4024 /QĐ-UBND ngày 06 tháng 10 năm 2021 của UBND tỉnh Đồng Nai)

TT	Họ và tên	Phòng, ban, phân xưởng làm việc	Loại hợp đồng lao động	Thời điểm bắt đầu thực hiện HĐLĐ	Số sổ bảo hiểm	Thời điểm bắt đầu tạm hoãn, nghỉ việc không hưởng lương (Ngày tháng năm)	Thời gian tạm hoãn HĐLĐ/nghỉ không hưởng lương		Số tiền hỗ trợ	Tài khoản của người lao động nhận hỗ trợ			
							Từ ngày tháng năm	Đến ngày tháng năm		Tên TK	Số TK	Ngân hàng	Số CMND/thẻ căn cước công dân
I. Hỗ trợ người lao động tạm hoãn thực hiện hợp đồng lao động, nghỉ việc không hưởng lương													
1	Phạm Thanh Bình	Tổ Trưởng Bảo Vệ	không xác định thời hạn	01/06/2006	0205044793	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Phạm Thanh Bình	5903205464198	Agribank	271199916
2	Võ Thị Hồng Diệp	Công Nhân Máy Cắt	xác định thời hạn 12 tháng	01/04/2020	0206043483	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Võ Thị Hồng Diệp	5903205733060	Agribank	183407960
3	Trần Thị Kim Liên	Công Nhân Lắp Ráp 7	xác định thời hạn 12 tháng	01/03/2019	1020099468	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Trần Thị Kim Liên	5903205661082	Agribank	063355365
4	Đổng Thị Linh	Công Nhân Tủ A 1	xác định thời hạn 12 tháng	01/12/2019	1421572312	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Đổng Thị Linh	5903205652183	Agribank	051226416
5	Hoàng Thị Mơ	Công Nhân Lắp Ráp 7	xác định thời hạn 12 tháng	01/04/2021	1520214265	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Hoàng Thị Mơ	5903205814395	Agribank	061154849
6	Hoàng Thị Lan	Công Nhân Lau Máu	không xác định thời hạn	01/05/2018	1520965747	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Hoàng Thị Lan	5903205626358	Agribank	060820849
7	Hoàng Thị Trung	Công Nhân Bao Bi 7	xác định thời hạn 12 tháng	01/04/2020	2020550542	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Hoàng Thị Trung	5903205624687	Agribank	082005484
8	Đặng Thị Hương	Nhân Viên Kho	không xác định thời hạn	01/01/2017	3014010390	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Đặng Thị Hương	5903205547982	Agribank	060980595
9	Ngô Thị Tươi	Công Nhân Mặt Bàn 1	xác định thời hạn 12 tháng	01/04/2019	3621754745	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Ngô Thị Tươi	5903205664993	Agribank	036180004904
10	Nguyễn Hữu Bình	Kỹ Thuật Mặt Bàn 2	xác định thời hạn 12 tháng	01/09/2020	3821759130	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Nguyễn Hữu Bình	5903205782774	Agribank	038082010383

TT	Họ và tên	Phòng, ban, phân xưởng làm việc	Loại hợp đồng lao động	Thời điểm bắt đầu thực hiện HĐLĐ	Số sổ bảo hiểm	Thời điểm bắt đầu tạm hoãn, nghỉ việc không hưởng lương (Ngày tháng năm)	Thời gian tạm hoãn HĐLĐ/nghỉ không lương		Số tiền hỗ trợ	Tài khoản của người lao động nhận hỗ trợ			Số CMND/thẻ căn cước công dân
							Từ ngày tháng năm	Đến ngày tháng năm		Tên TK	Số TK	Ngân hàng	
11	Ngân Văn Đại	Công Nhân Tủ A 2	xác định thời hạn 12 tháng	01/10/2019	3821895602	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Ngân Văn Đại	5903205709298	Agribank	172329992
12	Lê Hữu Hùng	Công Nhân Cào Nôi	xác định thời hạn 12 tháng	01/05/2021	3822183187	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Lê Hữu Hùng	5903205818974	Agribank	174741334
13	Đỗ Văn Sinh	Nhân Viên Vận Hành Lò Hơi	không xác định thời hạn	01/11/2017	3822569101	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Đỗ Văn Sinh	5903205595769	Agribank	171751270
14	Phạm Tuấn Đạt	Công Nhân Tủ A 1	xác định thời hạn 12 tháng	01/07/2020	3824634142	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Phạm Tuấn Đạt	5903205642608	Agribank	038200007000
15	Lê Thị Hồng	Công Nhân Lau Máu	xác định thời hạn 12 tháng	01/12/2019	4018205425	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Lê Thị Hồng	5903205713368	Agribank	186801187
16	Ngô Thị Hồng	Công Nhân Lau Máu 2	xác định thời hạn 12 tháng	01/05/2021	4018371974	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Ngô Thị Hồng	5903205184016	Agribank	186626463
17	Nguyễn Thị Hải Thịnh	Công Nhân Máy Cắt	xác định thời hạn 12 tháng	01/10/2018	4018972255	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Nguyễn Thị Hải Thịnh	5903205648010	Agribank	186444414
18	Nguyễn Văn Cường	Tổ Trưởng Máy Nc	xác định thời hạn 12 tháng	01/01/2019	4019171214	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Nguyễn Văn Cường	5903205654041	Agribank	187358674
19	Bùi Thị Mai	Công Nhân Tủ B6/1	xác định thời hạn 12 tháng	01/03/2019	4026285557	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Bùi Thị Mai	5903205666714	Agribank	186726329
20	Nguyễn Đình Hóa	Công Nhân Giường Trẻ Em A2	xác định thời hạn 12 tháng	01/03/2020	4216032263	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Nguyễn Đình Hóa	5903205730627	Agribank	184347038
21	Nguyễn Thị Phương	Công Nhân Bao Bì 3	xác định thời hạn 12 tháng	01/04/2020	4216780058	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Nguyễn Thị Phương	5903205460638	Agribank	184178665
22	Trần Văn Phúc	Công Nhân Nc	xác định thời hạn 12 tháng	01/11/2020	4217528272	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Trần Văn Phúc	5903205796569	Agribank	184460301
23	Hoàng Đình Thuyền	Công Nhân Giường Trẻ Em A1	không xác định thời hạn	01/01/2018	4217602614	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Hoàng Đình Thuyền	5903205608379	Agribank	183136010
24	Nguyễn Thị Thủy	Công Nhân Giường Trẻ Em A2	không xác định thời hạn	01/01/2018	4217602615	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Nguyễn Thị Thủy	5903205604696	Agribank	183382196
25	Nguyễn Ngọc Anh	Nhân Viên Thiết Kế	xác định thời hạn 12 tháng	01/06/2019	4221182159	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Nguyễn Ngọc Anh	5903205685153	Agribank	183718871

TT	Họ và tên	Phòng, ban, phân xưởng làm việc	Loại hợp đồng lao động	Thời điểm bắt đầu thực hiện HĐLĐ	Số sổ bảo hiểm	Thời điểm bắt đầu tạm hoãn, nghỉ việc không hưởng lương (Ngày tháng năm)	Thời gian tạm hoãn HĐLĐ/nghỉ không hưởng lương		Số tiền hỗ trợ	Tài khoản của người lao động nhận hỗ trợ			Số CMND/hệ căn cước công dân
							Từ ngày tháng năm	Đến ngày tháng năm		Tên TK	Số TK	Ngân hàng	
26	Diệp Thị Bảo	Công Nhân Từ A 2	xác định thời hạn 12 tháng	01/11/2018	4221436870	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Diệp Thị Bảo	5903205647907	Agribank	183633936
27	Trần Thị Hậu	Công Nhân Từ A 1	xác định thời hạn 12 tháng	01/07/2021	4520288075	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Trần Thị Hậu	5903205687431	Agribank	197455231
28	Phan Thị Thảo	Công Nhân Giường Trẻ Em B	không xác định thời hạn	01/02/2004	4700003888	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Phan Thị Thảo	5903205452827	Agribank	272647465
29	Đoàn Văn Dũng	Chủ Quản Xưởng	không xác định thời hạn	01/11/2003	4700160983	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Đoàn Văn Dũng	5903205452471	Agribank	272529359
30	Trần Văn Năm	Công Nhân Tập Vực	xác định thời hạn 12 tháng	01/08/2020	4701009784	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Trần Văn Năm	5903205024179	Agribank	272172099
31	Nguyễn Thanh Châu	Công Nhân Tổ Tiên	không xác định thời hạn	01/11/2003	4702021753	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Nguyễn Thanh Châu	5903205459718	Agribank	270893668
32	Phạm Phú Cường	Phó Ca Giường Em Bé	xác định thời hạn 12 tháng	01/07/2010	4702021755	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Phạm Phú Cường	5903205461805	Agribank	272765007
33	Nguyễn Thị Hồng	Phó Ca Lau Máu	không xác định thời hạn	01/11/2003	4702021779	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Nguyễn Thị Hồng	5903205463093	Agribank	270696185
34	Nguyễn Thị Hương Sen	Trưởng Phòng Nhân Sự	không xác định thời hạn	01/11/2004	4702024434	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Nguyễn Thị Hương Sen	5903205023681	Agribank	271492261
35	Vũ Tuấn Anh	Tài xế xe 7 chỗ	không xác định thời hạn	01/07/2004	4704027545	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Vũ Tuấn Anh	5903205457213	Agribank	270590094
36	Bùi Văn Quân	Tổ Trưởng Qc Xưởng 5	không xác định thời hạn	01/11/2005	4704051206	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Bùi Văn Quân	5903205464572	Agribank	151102019
37	Nguyễn Kim Loan	Nhân Viên Văn Phòng	không xác định thời hạn	01/10/2011	4705004224	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Nguyễn Kim Loan	5903205032119	Agribank	271328444
38	Lê Hùng Trường	Tổ Trưởng Bảo Vệ	không xác định thời hạn	01/11/2003	4705023541	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Lê Hùng Trường	5903205466027	Agribank	271262735
39	Trần Thị Thu Hương	Tổng Vụ	không xác định thời hạn	01/06/2004	4705023568	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Trần Thị Thu Hương	5903205457170	Agribank	272455557
40	Trần Ngọc Huy	Trưởng Ca Cơ Khí	không xác định thời hạn	01/12/2003	4705023572	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Trần Ngọc Huy	5903205464225	Agribank	272202673

TT	Họ và tên	Phòng, ban, phân xưởng làm việc	Loại hợp đồng lao động	Thời điểm bắt đầu thực hiện HDLD	Số sổ bảo hiểm	Thời điểm bắt đầu tạm hoãn, nghỉ việc không hưởng lương (Ngày tháng năm)	Thời gian tạm hoãn HDLD/ngiht không lương		Số tiền hỗ trợ	Tài khoản của người lao động nhận hỗ trợ			Số CMND/thẻ căn cước công dân
							Từ ngày tháng năm	Đến ngày tháng năm		Tên TK	Số TK	Ngân hàng	
41	Trần Thị Nga	Công Nhân Lau Mầu	không xác định thời hạn	01/11/2013	4705023581	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Trần Thị Nga	5903205460384	Agribank	272656018
42	Vòng Phát Sáng	Kỹ Thuật Sơn 3 Treo/1	không xác định thời hạn	01/12/2003	4705036522	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Vòng Phát Sáng	5903205460979	Agribank	270141316
43	Nguyễn Hữu Tài	Tổ Trưởng Bóc Công	không xác định thời hạn	01/11/2003	4705036562	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Nguyễn Hữu Tài	5903205463137	Agribank	320892856
44	Lê Thị Quyên	Tay Súng Sơn	không xác định thời hạn	01/11/2003	4705036565	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Lê Thị Quyên	5903205462980	Agribank	271349560
45	Trần Thị Ngọc Thúy	Công Nhân Tô Tiện	không xác định thời hạn	01/11/2003	4705036578	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Trần Thị Ngọc Thúy	5903205401776	Agribank	162206530
46	Phạm Ngọc Dương	Tổ Trưởng Cơ Khí	không xác định thời hạn	01/11/2015	4705036942	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Phạm Ngọc Dương	5903205097484	Agribank	271488280
47	Ngô Thị Thu Hiền	Tổ Trưởng Qc Xưởng 7	không xác định thời hạn	01/01/2004	4705036961	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Ngô Thị Thu Hiền	5903205456749	Agribank	187847937
48	Đinh Thị Huệ	Công Nhân Tô Tiện	không xác định thời hạn	01/01/2004	4705037023	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Đinh Thị Huệ	5903205459890	Agribank	090808152
49	Nguyễn Thị Minh	Công Nhân Sơn 3 Mỏy	không xác định thời hạn	01/12/2003	4705037033	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Nguyễn Thị Minh	5903205456329	Agribank	161811615
50	Vương Thị Hà	Tổ trưởng Sơn	không xác định thời hạn	01/01/2004	4705048669	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Vương Thị Hà	5903205456522	Agribank	182330552
51	Trần Thị Biên	Công Nhân Ngăn Kéo	không xác định thời hạn	01/05/2004	4705048676	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Trần Thị Biên	5903205458064	Agribank	183302391
52	Lê Thị Phương	Tổ Trưởng Máy Cào	không xác định thời hạn	01/05/2004	4705048689	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Lê Thị Phương	5903205463172	Agribank	03818200246 6
53	Đỗ Văn Khánh	Công Nhân Giường Trẻ Em A2	không xác định thời hạn	01/06/2003	4705048791	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Đỗ Văn Khánh	5903205457590	Agribank	00117101119 8
54	Nguyễn Thị Dầu	Tổ Trưởng Cát Phôi	không xác định thời hạn	01/11/2003	4705048806	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Nguyễn Thị Dầu	5903205461863	Agribank	272398388
55	Nguyễn Thường Vụ	Phó ca giường trẻ em	không xác định thời hạn	01/11/2003	4705048809	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Nguyễn Thường Vụ	5903205457220	Agribank	272678078

TT	Họ và tên	Phòng, ban, phân xưởng làm việc	Loại hợp đồng lao động	Thời điểm bắt đầu thực hiện HĐLĐ	Số sổ bảo hiểm	Thời điểm bắt đầu tạm hoãn, nghỉ việc không hưởng lương (Ngày tháng năm)	Thời gian tạm hoãn HĐLĐ/người không hưởng lương		Số tiền hỗ trợ	Tài khoản của người lao động nhận hỗ trợ			Số CMND/hệ căn cước công dân
							Từ ngày tháng năm	Đến ngày tháng năm		Tên TK	Số TK	Ngân hàng	
56	Nguyễn Văn Dân	Phó Ca Giường Trẻ Em	không xác định thời hạn	01/11/2003	4705048811	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Nguyễn Văn Dân	5903205457271	Agribank	183187116
57	Lê Hữu Liên	Tổ Trưởng Giường Trẻ Em	không xác định thời hạn	01/11/2003	4705048812	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Lê Hữu Liên	5903205464096	Agribank	272237105
58	Bùi Đức Thọ	Kỹ Thuật Xe Nâng	không xác định thời hạn	01/03/2004	4705048848	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Bùi Đức Thọ	5903205455089	Agribank	272850810
59	Ngô Thị Nhạn	Kỹ Thuật Cảnh Tù	không xác định thời hạn	01/08/2004	4705048850	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Ngô Thị Nhạn	5903205462627	Agribank	27260375
60	Nguyễn Quang Việt	Phó Ca Máy Bào	không xác định thời hạn	01/11/2003	4705048886	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Nguyễn Quang Việt	5903205457236	Agribank	183146082
61	Trần Ngọc Diễm	Kỹ Thuật Hàng Mẫu 2	không xác định thời hạn	01/07/2004	4705048899	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Trần Ngọc Diễm	5903205452459	Agribank	385262349
62	Bùi Minh Độ	Phó chủ quan	không xác định thời hạn	01/01/2005	4705048939	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Bùi Minh Độ	5903205457259	Agribank	271450163
63	Phạm Thị Tuyết	Tổ Trưởng Ngăn Kéo	không xác định thời hạn	01/01/2005	4705048962	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Phạm Thị Tuyết	5903205320020	Agribank	03817000549
64	Nguyễn Viết Cường	Công Nhân Máy Bào	không xác định thời hạn	01/02/2005	4705049004	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Nguyễn Viết Cường	5903205460361	Agribank	250692899
65	Trần Văn Chung	Công Nhân Tủ B	không xác định thời hạn	01/08/2009	4705049007	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Trần Văn Chung	5903205460043	Agribank	272847713
66	Trịnh Thị Nhung	Phó Ca Cắt Phoi	không xác định thời hạn	01/01/2005	4705049041	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Trịnh Thị Nhung	5903205219049	Agribank	172244578
67	Đoàn Thị Thùy	Công Nhân Giường Trẻ Em A2	không xác định thời hạn	01/12/2003	4705049060	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Đoàn Thị Thùy	5903205457548	Agribank	038176003183
68	Nguyễn Quang Trung	Tổ Trưởng Qc Xưởng 5	không xác định thời hạn	01/06/2013	4706004451	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Nguyễn Quang Trung	5903205252697	Agribank	271736422
69	Nguyễn Văn Thanh	Nhân Viên Cây Xanh	không xác định thời hạn	01/08/2004	4706021145	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Nguyễn Văn Thanh	5903205455043	Agribank	271034575
70	Lê Văn Tân	Phó ca giường trẻ em A1	không xác định thời hạn	01/10/2004	4706021206	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Lê Văn Tân	5903205464254	Agribank	172118478

TT	Họ và tên	Phòng, ban, phân xưởng làm việc	Loại hợp đồng lao động	Thời điểm bắt đầu thực hiện HDLD	Số sổ bảo hiểm	Thời điểm bắt đầu tạm hoãn, nghỉ việc không hưởng lương (Ngày tháng năm)	Thời gian tạm hoãn HDLD/ngỉ không lương		Số tiền hỗ trợ	Tài khoản của người lao động nhận hỗ trợ			Số CMND/thẻ căn cước công dân
							Từ ngày tháng năm	Đến ngày tháng năm		Tên TK	Số TK	Ngân hàng	
71	Nguyễn Thị Liên	Công Nhân Tủ A 1	không xác định thời hạn	01/09/2004	4706021231	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Nguyễn Thị Liên	5903205461601	Agribank	270990110
72	Nguyễn Thị Thắm	Công Nhân Giường Trẻ Em B	không xác định thời hạn	01/09/2004	4706021256	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Nguyễn Thị Thắm	5903205459861	Agribank	121211078
73	Cao Cẩm Tú	Công Nhân Tủ Tiệt	không xác định thời hạn	01/08/2004	4706021266	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Cao Cẩm Tú	5903205462793	Agribank	272856477
74	Nguyễn Thị Minh Thiết	Công Nhân Giường Trẻ Em A2	không xác định thời hạn	01/03/2005	4706021325	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Nguyễn Thị Minh Thiết	5903205424040	Agribank	151123505
75	Nguyễn Văn Quốc	Tổ Trưởng Máy Tiệt	không xác định thời hạn	01/06/2005	4706021348	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Nguyễn Văn Quốc	5903205462758	Agribank	272856475
76	Trần Thị Hương	Công Nhân Giường Trẻ Em A2	không xác định thời hạn	01/06/2005	4706021400	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Trần Thị Hương	5903205453287	Agribank	272427838
77	Hồ Thị Diệp	Công Nhân Tủ A 1	không xác định thời hạn	01/06/2005	4706021422	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Hồ Thị Diệp	5903205456081	Agribank	385154980
78	Nguyễn Bá Thủy	Nhân Viên Thiết Kế	không xác định thời hạn	01/07/2013	4706034969	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Nguyễn Bá Thủy	5903205457452	Agribank	172288420
79	Lê Đức Quang	Tổ Trưởng Mặt Bàn	không xác định thời hạn	01/07/2010	4706039691	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Lê Đức Quang	5903205452929	Agribank	186073932
80	Nguyễn Quốc Mai	Công Nhân Giường Trẻ Em B	không xác định thời hạn	01/07/2005	4706039709	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Nguyễn Quốc Mai	5903205453133	Agribank	272831813
81	Tổng Thị Lan	Công Nhân Giường Trẻ Em B	không xác định thời hạn	01/07/2005	4706039713	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Tổng Thị Lan	5903205453140	Agribank	272831814
82	Phạm Thị Đặng	Công Nhân Lau Máu 2	không xác định thời hạn	01/09/2005	4706076894	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Phạm Thị Đặng	5903205462974	Agribank	334584443
83	Nguyễn Văn Kiểm	Trưởng Ca Cơ Khí	không xác định thời hạn	01/08/2005	4706076910	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Nguyễn Văn Kiểm	5903205457691	Agribank	271562927
84	Mai Thị Kim Oanh	Công Nhân Giường Trẻ Em A2	không xác định thời hạn	01/06/2011	4706076959	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Mai Thị Kim Oanh	5903205453185	Agribank	241010475
85	Thạch Thị Sa Mai	Công Nhân Chà Nhám	không xác định thời hạn	01/09/2005	4706076981	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Thạch Thị Sa Mai	5903205466220	Agribank	334953194

TT	Họ và tên	Phòng, ban, phân xưởng làm việc	Loại hợp đồng lao động	Thời điểm bắt đầu thực hiện HĐLĐ	Số sổ bảo hiểm	Thời điểm bắt đầu tạm hoãn, nghỉ việc không hưởng lương (Ngày tháng năm)	Thời gian tạm hoãn HĐLĐ/nghỉ không hưởng lương		Số tiền hỗ trợ	Tài khoản của người lao động nhận hỗ trợ			Số CMND/thẻ căn cước công dân
							Từ ngày tháng năm	Đến ngày tháng năm		Tên TK	Số TK	Ngân hàng	
86	Trần Ngọc Tim	Công Nhân Mật Bàn	không xác định thời hạn	01/09/2005	4706076982	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Trần Ngọc Tim	5903205457980	Agribank	276058448
87	Nguyễn Thị Cẩm Hương	Công Nhân Tổ Tiên	không xác định thời hạn	01/03/2004	4706077094	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Nguyễn Thị Cẩm Hương	5903205460299	Agribank	271018029
88	Huỳnh Thị Ngoan	Công Nhân Lau Máu	không xác định thời hạn	01/08/2004	4706077118	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Huỳnh Thị Ngoan	5903205455854	Agribank	320777352
89	Hoàng Thị Huệ	Tổ Trưởng Sinh Quãn	không xác định thời hạn	01/10/2004	4706077131	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Hoàng Thị Huệ	5903205454591	Agribank	182031967
90	Thạch Thị Sapon	Công Nhân Tổ Tiên	không xác định thời hạn	01/11/2003	4706077146	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Thạch Thị Sapon	5903205463143	Agribank	270871660
91	Trần Thị Liên	Công Nhân Tổ Tiên	không xác định thời hạn	01/11/2003	4706077149	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Trần Thị Liên	5903205452754	Agribank	194087864
92	Nguyễn Thị Tiến	Công Nhân Qc Xưởng 3	không xác định thời hạn	01/06/2015	4706077150	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Nguyễn Thị Tiến	5903205462916	Agribank	272826345
93	Trần Văn Kiên	Chủ Quãn Xưởng	không xác định thời hạn	01/11/2003	4706077151	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Trần Văn Kiên	5903205461834	Agribank	162296939
94	Hồ Thị Kim Phương	Công nhân lau màu 2	không xác định thời hạn	01/01/2011	4706077152	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Hồ Thị Kim Phương	5903205460890	Agribank	271462668
95	Nguyễn Thị Tâm	Trưởng Ca Tủ A1	không xác định thời hạn	01/10/2003	4706077155	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Nguyễn Thị Tâm	5903205457288	Agribank	172235995
96	Trần Thị Thoa	Công Nhân Lắp Ráp	không xác định thời hạn	01/11/2003	4706077157	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Trần Thị Thoa	5903205465500	Agribank	035166000510
97	Nguyễn Văn Quyết	Phó Ca Cảnh Tủ	không xác định thời hạn	01/11/2005	4706077180	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Nguyễn Văn Quyết	5903205461840	Agribank	036082007537
98	Ngô Trọng Nghĩa	Phó Ca Cơ Khí	không xác định thời hạn	01/11/2005	4706077183	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Ngô Trọng Nghĩa	5903205461489	Agribank	225135932
99	Võ Văn Châu	Tổ Trưởng Cơ Khí	không xác định thời hạn	01/12/2005	4706077184	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Võ Văn Châu	5903205455673	Agribank	271925813
100	Đặng Văn ái	Công Nhân Mật Bàn	không xác định thời hạn	01/11/2005	4706077188	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Đặng Văn ái	5903205455168	Agribank	183043546

TT	Họ và tên	Phòng, ban, phân xưởng làm việc	Loại hợp đồng lao động	Thời điểm bắt đầu thực hiện HĐLĐ	Số sổ bảo hiểm	Thời điểm bắt đầu tạm hoãn, nghỉ việc không hưởng lương (Ngày tháng năm)	Thời gian tạm hoãn HĐLĐ/ngiht không lương		Số tiền hỗ trợ	Tài khoản của người lao động nhận hỗ trợ			Số CMND/thẻ căn cước công dân
							Từ ngày tháng năm	Đến ngày tháng năm		Tên TK	Số TK	Ngân hàng	
101	Trần Thị Cẩm Giang	Công Nhân Giường Trẻ Em A2	không xác định thời hạn	01/11/2005	4706077193	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Trần Thị Cẩm Giang	5903205453212	Agribank	183467408
102	Bế Thị Thơm	Công Nhân Tổ Tiện	không xác định thời hạn	01/01/2006	4706077197	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Bế Thị Thơm	5903205467094	Agribank	272781495
103	Nguyễn Thị Kiều	Tổ Trưởng Chà Nhám	không xác định thời hạn	01/09/2010	4706077215	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Nguyễn Thị Kiều	5903205457242	Agribank	184354547
104	Nguyễn Thị Thanh Nga	Chủ quán	không xác định thời hạn	01/07/2015	4706098558	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Nguyễn Thị Thanh Nga	5903205445237	Agribank	271651088
105	Lê Văn Kiên	Phó Chủ Quán Xưởng	không xác định thời hạn	01/11/2003	4706102058	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Lê Văn Kiên	5903205452488	Agribank	172180815
106	Lê Thị Thanh Tú	Nhân Viên Văn Phòng	có xác định thời hạn	01/08/2020	4706117174	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Lê Thị Thanh Tú	5903205463189	Agribank	271624378
107	Lê Thị Hà	Nhân Viên Nhân Sự	không xác định thời hạn	01/03/2009	4707007001	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Lê Thị Hà	5903205457192	Agribank	272329122
108	Vũ Văn Truyền	Tổ Trưởng Giường Trẻ Em	không xác định thời hạn	01/10/2005	4707023661	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Vũ Văn Truyền	5903205458846	Agribank	272883866
109	Lê Thị Luyến	Công Nhân Cào Nối	không xác định thời hạn	01/09/2005	4707023668	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Lê Thị Luyến	5903205455769	Agribank	272717536
110	Trần Văn Đêm	Công Nhân Tủ A1	không xác định thời hạn	01/08/2005	4707023677	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Trần Văn Đêm	5903205456052	Agribank	300873262
111	Sầm Quay Sáng	Công Nhân Cào Nối	không xác định thời hạn	01/12/2003	4707023715	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Sầm Quay Sáng	5903205452783	Agribank	270921395
112	Châu Sau Khiu	Công Nhân Giường Trẻ Em B	không xác định thời hạn	01/11/2003	4707023717	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Châu Sau Khiu	5903205459747	Agribank	270747118
113	Trần Thị Tuyết Nhung	Chủ Quán Xưởng	không xác định thời hạn	01/08/2004	4707023721	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Trần Thị Tuyết Nhung	5903205463108	Agribank	272801323
114	Trần Thị Long	Tổ Trưởng Sinh Quán	không xác định thời hạn	01/05/2006	4707036104	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Trần Thị Long	5903205033951	Agribank	182509156
115	Nguyễn Thanh Bạch	Công Nhân Tủ A 1	không xác định thời hạn	01/05/2006	4707036153	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Nguyễn Thanh Bạch	5903205461568	Agribank	351271179

TT	Họ và tên	Phòng, ban, phân xưởng làm việc	Loại hợp đồng lao động	Thời điểm bắt đầu thực hiện HĐLĐ	Số sổ bảo hiểm	Thời điểm bắt đầu tạm hoãn, nghỉ việc không hưởng lương (Ngày tháng năm)	Thời gian tạm hoãn HĐLĐ/nghỉ không hưởng lương		Số tiền hỗ trợ	Tài khoản của người lao động nhận hỗ trợ			Số CMND/thẻ căn cước công dân
							Từ ngày tháng năm	Đến ngày tháng năm		Tên TK	Số TK	Ngân hàng	
116	Vũ Chí Chuyên	Công nhân lắp ráp	không xác định thời hạn	01/02/2016	4707036312	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Vũ Chí Chuyên	5903205454658	Agribank	273143315
117	Trình Quốc Huy	Trưởng Ca Máy Nc	không xác định thời hạn	01/07/2006	4707036333	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Trình Quốc Huy	5903205452509	Agribank	272438903
118	Lê Xuân Yên	Phó Ca Cơ Khí	không xác định thời hạn	01/09/2006	4707036381	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Lê Xuân Yên	5903205298232	Agribank	172686892
119	Nguyễn Bá Nam	Nhân Viên Tài Xế	không xác định thời hạn	01/06/2009	4707077140	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Nguyễn Bá Nam	5903205022302	Agribank	272189749
120	Cù Thị Vinh	Công Nhân Cảo Nổi	không xác định thời hạn	01/09/2012	4707077186	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Cù Thị Vinh	5903205452777	Agribank	186704256
121	Phạm Văn Thắng	Công Nhân Giường Tré Em A2	không xác định thời hạn	01/12/2006	4707077207	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Phạm Văn Thắng	5903205463274	Agribank	272387041
122	Đào Thị Lan	Nhân Viên Nhân Sự	không xác định thời hạn	01/01/2007	4707077220	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Đào Thị Lan	5903205457186	Agribank	272619751
123	Ngô Văn Hải	Công Nhân Cảnh Tù	không xác định thời hạn	01/06/2011	4707077248	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Ngô Văn Hải	5903205168793	Agribank	381196590
124	Huyền Ngọc Trung	Công Nhân Pha Sơn	không xác định thời hạn	01/03/2006	4707077285	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Huyền Ngọc Trung	5903205461358	Agribank	380819430
125	Vũ Thị Hoài Hân	Tay Súng Sơn	không xác định thời hạn	01/03/2006	4707077288	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Vũ Thị Hoài Hân	5903205461988	Agribank	271991150
126	Đặng Thị Phương	Phó Ca Bộ Phận Qc	không xác định thời hạn	01/04/2006	4707077297	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Đặng Thị Phương	5903205456710	Agribank	272731630
127	Nguyễn Đức Đông	Công Nhân Tù A 2	xác định thời hạn 12 tháng	01/04/2020	4707077311	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Nguyễn Đức Đông	5903205465467	Agribank	121823597
128	Trần Thị Tâm	Công Nhân Cảo Nổi	không xác định thời hạn	01/06/2007	4707143118	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Trần Thị Tâm	5903205454772	Agribank	186793377
129	Nguyễn Văn Lượn	Công Nhân Tò Tiệt	không xác định thời hạn	01/06/2007	4707143134	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Nguyễn Văn Lượn	5903205452596	Agribank	381084343
130	Bùi Văn Thi	Tổ Trưởng Bao Bì 3	không xác định thời hạn	01/06/2007	4707143186	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Bùi Văn Thi	5903205460609	Agribank	113333922

TT	Họ và tên	Phòng, ban, phân xưởng làm việc	Loại hợp đồng lao động	Thời điểm bắt đầu thực hiện HDLĐ	Số số bảo hiểm	Thời điểm bắt đầu tạm hoãn, nghỉ việc không hưởng lương (Ngày tháng năm)	Thời gian tạm hoãn HDLĐ/nghỉ không lương		Số tiền hỗ trợ	Tài khoản của người lao động nhận hỗ trợ			Số CMND/thẻ căn cước công dân
							Từ ngày tháng năm	Đến ngày tháng năm		Tên TK	Số TK	Ngân hàng	
131	Nguyễn Thị Hằng	Công Nhân Lau Máu 3	không xác định thời hạn	01/06/2007	4707143217	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Nguyễn Thị Hằng	5903205460910	Agribank	186417309
132	Lê Thị Hoàng	Công Nhân Cánh Tù	không xác định thời hạn	01/06/2011	4707143279	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Lê Thị Hoàng	5903205463150	Agribank	381148211
133	Trần Thị Hà	Công nhân cáo nổi	xác định thời hạn 12 tháng	01/09/2019	4707185353	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Trần Thị Hà	5903205594209	Agribank	272938807
134	Vòng Chấn Mùi	Công Nhân Tổ Tiện	không xác định thời hạn	01/11/2003	4798099645	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Vòng Chấn Mùi	5903205462741	Agribank	270695905
135	Lê Thị Thu	Tổ Trưởng Kho Vật Tư	không xác định thời hạn	01/06/2017	4798109349	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Lê Thị Thu	5903205565144	Agribank	271426791
136	Nguyễn Thị Lâm	Công Nhân Cát Phôi /1	xác định thời hạn 12 tháng	01/08/2020	4920075777	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Nguyễn Thị Lâm	5903205774385	Agribank	206318374
137	Đinh Thị Dung	Công Nhân Tủ A 2	xác định thời hạn 12 tháng	01/10/2020	5420062040	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Đinh Thị Dung	5903205785816	Agribank	221322839
138	Nguyễn Thị Vận	Nhân Viên Thu Mua Kho Ván	xác định thời hạn 12 tháng	01/10/2019	5420739256	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Nguyễn Thị Vận	5903205709331	Agribank	221441040
139	Ngô Xuân Lộc	Công Nhân Máy NC	xác định thời hạn 12 tháng	01/10/2019	5420839671	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Ngô Xuân Lộc	5903205709144	Agribank	221466520
140	Nguyễn Thị Châu	Công Nhân Tủ A 1	xác định thời hạn 12 tháng	01/12/2020	5621693881	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Nguyễn Thị Châu	5903205651644	Agribank	225663997
141	Trần Thị Kim Hiếu	Công Nhân Tủ A 2	xác định thời hạn 12 tháng	01/05/2021	5820029664	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Trần Thị Kim Hiếu	5903205771291	Agribank	264354176
142	Trần Thị Mỹ Hương	Công Nhân Giường Tré Em A1	xác định thời hạn 12 tháng	01/08/2019	5820500129	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Trần Thị Mỹ Hương	5903205705881	Agribank	264551874
143	Trương Thị Còn	Công Nhân Cánh Tù	xác định thời hạn 12 tháng	01/09/2020	5820606229	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Trương Thị Còn	5903205782535	Agribank	264307698
144	Mã Văn Nhị	Công Nhân Lắp Ráp 7	xác định thời hạn 12 tháng	01/08/2020	6021502262	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Mã Văn Nhị	5903205624250	Agribank	261533586
145	Đào Ngọc Tuấn	Công Nhân Mặt Bàn 1	không xác định thời hạn	01/03/2018	6021580415	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Đào Ngọc Tuấn	5903205620401	Agribank	261409295

TT	Họ và tên	Phòng, ban, phân xưởng làm việc	Loại hợp đồng lao động	Thời điểm bắt đầu thực hiện HĐLĐ	Số sổ bảo hiểm	Thời điểm bắt đầu tạm hoãn, nghỉ việc không hưởng lương (Ngày tháng năm)	Thời gian tạm hoãn HĐLĐ/nghỉ không hưởng lương		Số tiền hỗ trợ	Tài khoản của người lao động nhận hỗ trợ			Số CMND/thẻ căn cước công dân
							Từ ngày tháng năm	Đến ngày tháng năm		Tên TK	Số TK	Ngân hàng	
146	Ksor H' Niêm	Công Nhân Sơn X3	xác định thời hạn 12 tháng	01/07/2021	6422944915	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Ksor H' Niêm	5903205822857	Agribank	230891129
147	Bùi Thị Quỳnh Như	Nhân Viên Thu Mua	xác định thời hạn 12 tháng	01/05/2021	6606018387	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Bùi Thị Quỳnh Như	5903205798246	Agribank	271664534
148	Trần Quốc Đức	Công Nhân Chuyển Sơn X3	xác định thời hạn 12 tháng	01/04/2021	6622799507	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Trần Quốc Đức	5903205814308	Agribank	241078454
149	Đào Hữu Tiến	Công Nhân Sơn 7/1	xác định thời hạn 12 tháng	01/12/2020	6622819797	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Đào Hữu Tiến	5903205796394	Agribank	240962986
150	Lương Thị Minh	Công Nhân Màu 2	xác định thời hạn 12 tháng	01/06/2021	6622866351	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Lương Thị Minh	5903205685074	Agribank	241733883
151	Nguyễn Thị Hải Lý	Nhân Viên Kho Vật Tư	xác định thời hạn 12 tháng	01/01/2021	6623052027	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Nguyễn Thị Hải Lý	5903205798252	Agribank	241696682
152	Quang Thị Vi	Công Nhân Cào Nổi	không xác định thời hạn	01/11/2017	6624227025	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Quang Thị Vi	5903205512370	Agribank	241642695
153	Nguyễn Thị Miên	Công Nhân Tủ B6/1	xác định thời hạn 12 tháng	01/03/2021	6624227026	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Nguyễn Thị Miên	5903205604486	Agribank	241185805
154	Nguyễn Minh Tuấn	Công Nhân Công Nhân Sơn 7/1	xác định thời hạn 12 tháng	01/06/2021	6720847726	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Nguyễn Minh Tuấn	5903205819029	Agribank	245012911
155	Nguyễn Thị Ngọc Bích	Nhân Viên Xuất Nhập Khẩu	xác định thời hạn 12 tháng	01/09/2019	7022253728	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Nguyễn Thị Ngọc Bích	5903205643249	Agribank	285468434
156	Nguyễn Trọng Nhân	Công Nhân Bao Bì 7	xác định thời hạn 12 tháng	01/04/2020	7214004246	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Nguyễn Trọng Nhân	5903205733024	Agribank	385698504
157	Nguyễn Thị Bảo Xuyên	Công Nhân Mật Bần	không xác định thời hạn	01/07/2015	7408222845	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Nguyễn Thị Bảo Xuyên	5903205402359	Agribank	341147980
158	Lê Văn Trường	Tổ Trường Sơn	không xác định thời hạn	01/07/2017	7408222906	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Lê Văn Trường	5903205467462	Agribank	351546274
159	Lương Văn Tia	Công Nhân Qc Xường 2	không xác định thời hạn	01/06/2016	7409193021	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Lương Văn Tia	5903205465530	Agribank	381359867
160	Trần Văn Nguyễn	Công Nhân Tủ A 2	xác định thời hạn 12 tháng	01/12/2020	7410091830	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Trần Văn Nguyễn	5903205796467	Agribank	363700576

TT	Họ và tên	Phòng, ban, phân xưởng làm việc	Loại hợp đồng lao động	Thời điểm bắt đầu thực hiện HĐLĐ	Số số bảo hiểm	Thời điểm bắt đầu tạm hoãn, nghỉ việc không hưởng lương (Ngày tháng năm)	Thời gian tạm hoãn HĐLĐ/nghỉ không lương		Số tiền hỗ trợ	Tài khoản của người lao động nhận hỗ trợ			Số CMND/thẻ căn cước công dân
							Từ ngày tháng năm	Đến ngày tháng năm		Tên TK	Số TK	Ngân hàng	
161	Hoàng Thị Hạnh	Phó Ca Kho Vật Tư	không xác định thời hạn	01/06/2012	7410185762	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Hoàng Thị Hạnh	5903205454431	Agribank	186494258
162	Trịnh Văn Tuấn	Kỹ Thuật Sơn	không xác định thời hạn	01/06/2015	7410196146	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Trịnh Văn Tuấn	5903205462055	Agribank	381620537
163	Lý Thị Trúc Ly	Công Nhân Qc Xưởng 7	xác định thời hạn 12 tháng	01/04/2020	7410332668	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Lý Thị Trúc Ly	5903205733001	Agribank	381701781
164	Đậu Thị Liên	Nhân viên thu mua	không xác định thời hạn	01/07/2017	7411002791	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Đậu Thị Liên	5903205523512	Agribank	271908243
165	Phạm Thị Lan	Nhân Viên Văn Phòng	không xác định thời hạn	01/06/2015	7411282376	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Phạm Thị Lan	5903205464123	Agribank	276029326
166	Nguyễn Kiều Trang	Công Nhân Mặt Bàn 1	xác định thời hạn 12 tháng	01/08/2018	7412065371	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Nguyễn Kiều Trang	5903205493115	Agribank	381741424
167	Huỳnh Thành Tạo	Công Nhân Giường Trẻ Em B	xác định thời hạn 12 tháng	01/10/2018	7412321587	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Huỳnh Thành Tạo	5903205647965	Agribank	351442369
168	Trần Thị Thu Thủy	Công Nhân Bao Bì 4	xác định thời hạn 12 tháng	01/06/2021	7413035232	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Trần Thị Thu Thủy	5903205820750	Agribank	341688740
169	Hà Thị Loan	Công Nhân Giường Trẻ Em A2	xác định thời hạn 12 tháng	01/11/2019	7413059543	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Hà Thị Loan	5903205560498	Agribank	371670665
170	Trương Thị Hào	Công Nhân Ngăn Kéo	xác định thời hạn 12 tháng	01/04/2021	7413093956	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Trương Thị Hào	5903205814474	Agribank	187304870
171	Lê Văn Đông	Công Nhân Tủ A 2	xác định thời hạn 12 tháng	01/02/2019	7414177295	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Lê Văn Đông	5903205660992	Agribank	023575600
172	Võ Chí Nguyễn	Kỹ Thuật xe nâng	xác định thời hạn 12 tháng	01/10/2020	7415014554	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Võ Chí Nguyễn	5903205749989	Agribank	381338903
173	Lương Thị Tinh	Kỹ Thuật Mặt Bàn 1	xác định thời hạn 12 tháng	01/09/2020	7415188607	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Lương Thị Tinh	5903205782643	Agribank	03818401152 ⁷
174	Chao Minh Duối	Công Nhân Cào Nối	xác định thời hạn 12 tháng	01/12/2020	7416016071	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Chao Minh Duối	5903205796320	Agribank	363683007
175	Trần Hoàng Vũ	Công Nhân Sơn 7/1	xác định thời hạn 12 tháng	01/09/2020	7416017034	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Trần Hoàng Vũ	5903205705478	Agribank	381287972

TT	Họ và tên	Phòng, ban, phân xưởng làm việc	Loại hợp đồng lao động	Thời điểm bắt đầu thực hiện HĐLĐ	Số sổ bảo hiểm	Thời điểm bắt đầu tạm hoãn, nghỉ việc không hưởng lương (Ngày tháng năm)	Thời gian tạm hoãn HĐLĐ/người không hưởng lương		Số tiền hỗ trợ	Tài khoản của người lao động nhận hỗ trợ			Số CMND/hệ căn cước công dân
							Từ ngày tháng năm	Đến ngày tháng năm		Tên TK	Số TK	Ngân hàng	
176	Trần Thị Dũng	Công Nhân Chà Nhám	xác định thời hạn 12 tháng	01/09/2020	7416017042	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Trần Thị Dũng	5903205705461	Agribank	381404415
177	Trần Hoàng Vĩ	Công Nhân Sơn	xác định thời hạn 12 tháng	01/04/2020	7416094544	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Trần Hoàng Vĩ	5903205734482	Agribank	381796482
178	Võ Thị Duy	Công Nhân Từ A 1	xác định thời hạn 12 tháng	01/03/2020	7416116986	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Võ Thị Duy	5903205726058	Agribank	366250337
179	Trần Văn Duy	Công Nhân Bao Bì 4	xác định thời hạn 12 tháng	01/06/2021	7416128061	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Trần Văn Duy	5903205820766	Agribank	361861354
180	Nguyễn Văn Thắng	Công Nhân Bộ Phấn Nc	xác định thời hạn 12 tháng	01/04/2021	7416190880	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Nguyễn Văn Thắng	5903205814422	Agribank	184171626
181	Trương Thị Kim Long	Công Nhân Cắt Phoi /1	xác định thời hạn 12 tháng	01/10/2020	7416321495	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Trương Thị Kim Long	5903205789948	Agribank	363989811
182	Trần Thanh Tuyền	Công Nhân Sơn X3	xác định thời hạn 12 tháng	01/06/2021	7422342020	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Trần Thanh Tuyền	5903205819035	Agribank	334398250
183	Bùi Mạnh Hà	Công Nhân Giường Trẻ Em A2	không xác định thời hạn	01/07/2007	7508002635	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Bùi Mạnh Hà	5903205457502	Agribank	113154284
184	Võ Tường Tư	Tổ Trưởng Giường Trẻ Em	không xác định thời hạn	01/03/2011	7508002639	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Võ Tường Tư	5903205453031	Agribank	385456264
185	Lý Thị Chúc	Công Nhân Ngăn Kéo	không xác định thời hạn	01/08/2007	7508002667	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Lý Thị Chúc	5903205458035	Agribank	381516346
186	Trần Thị Viên	Công Nhân Chà Nhám 2	không xác định thời hạn	01/06/2013	7508002686	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Trần Thị Viên	5903205456466	Agribank	122261759
187	Trần Mỹ Linh	Tay Súng Sơn	không xác định thời hạn	01/09/2007	7508002745	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Trần Mỹ Linh	5903205455927	Agribank	381189057
188	Nguyễn Thị Hoài Phương	Kỹ Thuật Lắp Ráp	không xác định thời hạn	01/10/2007	7508002756	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Nguyễn Thị Hoài Phương	5903205454737	Agribank	194376398
189	Nguyễn Thị Bảy	Công Nhân Giường Trẻ Em A1	không xác định thời hạn	01/10/2007	7508002796	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Nguyễn Thị Bảy	5903205459333	Agribank	272831456
190	Bùi Thị Diệu	Kỹ Thuật Sơn 3 Máy	không xác định thời hạn	01/10/2007	7508002805	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Bùi Thị Diệu	5903205456256	Agribank	385466729

TT	Họ và tên	Phòng, ban, phân xưởng làm việc	Loại hợp đồng lao động	Thời điểm bắt đầu thực hiện HDLĐ	Số sổ bảo hiểm	Thời điểm bắt đầu tạm hoãn, nghỉ việc không hưởng lương (Ngày tháng năm)	Thời gian tạm hoãn HDLĐ/ngỉ không lương		Số tiền hỗ trợ	Tài khoản của người lao động nhận hỗ trợ			Số CMND/thẻ căn cước công dân
							Từ ngày tháng năm	Đến ngày tháng năm		Tên TK	Số TK	Ngân hàng	
191	Ngô Hữu Thông	Tay Súng Sơn Passco	không xác định thời hạn	01/11/2007	7508035125	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Ngô Hữu Thông	5903205028939	Agribank	365175119
192	Trần Thị Thắng	Công Nhân Tủ A 2	không xác định thời hạn	01/11/2007	7508035161	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Trần Thị Thắng	5903205458738	Agribank	380989757
193	Nguyễn Văn Chiến	Công Nhân Poly	không xác định thời hạn	01/11/2007	7508035165	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Nguyễn Văn Chiến	5903205457430	Agribank	350942135
194	Phạm Thị Mơ	Tay Súng Sơn	không xác định thời hạn	01/11/2007	7508035176	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Phạm Thị Mơ	5903205460798	Agribank	380933865
195	Nguyễn Văn Hùng	Công Nhân Mặt Bàn	không xác định thời hạn	01/12/2007	7508035192	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Nguyễn Văn Hùng	5903205460730	Agribank	350492420
196	Ngô Thị Thanh Loan	Kỹ Thuật Sơn 7/1	không xác định thời hạn	01/12/2007	7508035239	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Ngô Thị Thanh Loan	5903205027778	Agribank	311466071
197	Hoàng Thị Diễm	Công Nhân Cào Nổi	không xác định thời hạn	01/11/2007	7508035242	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Hoàng Thị Diễm	5903205454947	Agribank	186141198
198	Huỳnh Văn Hai	Kỹ Thuật Giường Tré Em B	không xác định thời hạn	01/01/2008	7508035253	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Huỳnh Văn Hai	5903205452912	Agribank	330698616
199	Nguyễn Thị Thận	Kỹ Thuật Chà Nhám 2	không xác định thời hạn	01/05/2012	7508058041	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Nguyễn Thị Thận	5903205199150	Agribank	351632610
200	Hồ Bá Nghiệp	Công Nhân Pha Sơn	không xác định thời hạn	01/05/2008	7508084556	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Hồ Bá Nghiệp	5903205453191	Agribank	380933870
201	Nguyễn Thị Đậm	Công Nhân Lau Máu	không xác định thời hạn	01/01/2015	7508084557	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Nguyễn Thị Đậm	5903205455831	Agribank	381321602
202	Nguyễn Thị Thanh Thúy	Công Nhân Cắt Phôi / 1	không xác định thời hạn	01/09/2015	7508106551	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Nguyễn Thị Thanh Thúy	5903205476746	Agribank	271174729
203	Nguyễn Thị Nga	Tổ Trưởng Sinh Quán	không xác định thời hạn	01/04/2010	7508107857	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Nguyễn Thị Nga	5903205454585	Agribank	272801330
204	Lê Thị Thơ	Công Nhân Tủ A 2	xác định thời hạn 12 tháng	01/11/2018	7508117751	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Lê Thị Thơ	5903205505296	Agribank	186669710
205	Khấu Thị Chúc Linh	Công Nhân Bao Bì 4	không xác định thời hạn	01/06/2008	7508119466	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Khấu Thị Chúc Linh	5903205460559	Agribank	381192125

TT	Họ và tên	Phòng, ban, phân xưởng làm việc	Loại hợp đồng lao động	Thời điểm bắt đầu thực hiện HĐLĐ	Số sổ bảo hiểm	Thời điểm bắt đầu tạm hoãn, nghỉ việc không hưởng lương (Ngày tháng năm)	Thời gian tạm hoãn HĐLĐ/nghỉ không hưởng lương		Số tiền hỗ trợ	Tài khoản của người lao động nhận hỗ trợ			Số CMND/thẻ căn cước công dân
							Từ ngày tháng năm	Đến ngày tháng năm		Tên TK	Số TK	Ngân hàng	
206	Vũ Thị Luyện	Kỹ Thuật Kho Bao Bì	không xác định thời hạn	01/06/2008	7508119521	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Vũ Thị Luyện	5903205461892	Agribank	121745590
207	Lê Văn Vũ	Công Nhân Mật Bùn	không xác định thời hạn	01/07/2015	7508144916	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Lê Văn Vũ	5903205349964	Agribank	182534526
208	Phan Thị Linh	Công Nhân Bùn	không xác định thời hạn	01/07/2010	7508151981	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Phan Thị Linh	5903205460282	Agribank	135063287
209	Trần Thanh Tấn	Trưởng Ca Ngăn Kéo	không xác định thời hạn	01/07/2008	7508151990	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Trần Thanh Tấn	5903205459753	Agribank	381490355
210	Phạm Văn Dũng	Kỹ Thuật Giường Tré Eim A2	không xác định thời hạn	01/08/2008	7508176429	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Phạm Văn Dũng	5903205460769	Agribank	381253054
211	Thạch Thị Sa Ri	Công Nhân Giường Tré Eim A2	không xác định thời hạn	01/08/2008	7508176431	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Thạch Thị Sa Ri	5903205453206	Agribank	334641338
212	Bùi Văn Thanh	Công Nhân Cắt Phôi /1	không xác định thời hạn	01/1/0/2017	7508176450	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Bùi Văn Thanh	5903205398982	Agribank	385471801
213	Trần Kim Định	Kỹ Thuật Sơn	không xác định thời hạn	01/08/2008	7508194534	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Trần Kim Định	5903205462997	Agribank	381247408
214	Nguyễn Văn Tới	Tổ Trưởng Hàng Mẫu 2	không xác định thời hạn	01/11/2016	7508194548	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Nguyễn Văn Tới	5903205538969	Agribank	381523880
215	Trần Thanh Đào	Tổ Trưởng Tủ A1	không xác định thời hạn	01/09/2008	7508194560	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Trần Thanh Đào	5903205455962	Agribank	381358791
216	Lê Thị Lý	Tay Súng Sơn	không xác định thời hạn	01/09/2008	7508194567	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Lê Thị Lý	5903205428323	Agribank	334650848
217	Trần Thị Thuồng	Công Nhân Sơn 3 Máy	không xác định thời hạn	01/08/2013	7508205315	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Trần Thị Thuồng	5903205109765	Agribank	186956455
218	Lê Xuân Thương	Công Nhân Tủ A 1	không xác định thời hạn	01/09/2017	7508205739	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Lê Xuân Thương	5903205526868	Agribank	250717586
219	Trần Thị Chiêu	Công Nhân Sơn 3 Máy	xác định thời hạn 12 tháng	01/03/2019	7508208138	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Trần Thị Chiêu	5903205661257	Agribank	381148045
220	Trương Thị út	Tay súng sơn	không xác định thời hạn	01/02/2017	7508211069	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Trương Thị út	5903205550459	Agribank	381274119

TT	Họ và tên	Phòng, ban, phân xưởng làm việc	Loại hợp đồng lao động	Thời điểm bắt đầu thực hiện HDLĐ	Số số bảo hiểm	Thời điểm bắt đầu tạm hoãn, nghỉ việc không hưởng lương (Ngày tháng năm)	Thời gian tạm hoãn HDLĐ/ngiht không lương		Số tiền hỗ trợ	Tài khoản của người lao động nhận hỗ trợ			Số CMND/thẻ căn cước công dân
							Từ ngày tháng năm	Đến ngày tháng năm		Tên TK	Số TK	Ngân hàng	
221	Phan Văn Kiệt	Kỹ Thuật Tủ A1	không xác định thời hạn	01/10/2008	7508211102	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Phan Văn Kiệt	5903205461495	Agribank	380875015
222	Nguyễn Đức Hà	Phó Ca Tủ A1	không xác định thời hạn	01/10/2008	7508211105	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Nguyễn Đức Hà	5903205463114	Agribank	272004643
223	Phan Văn Sil	Phó Chủ Quan Xưởng 2	không xác định thời hạn	01/10/2008	7508211112	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Phan Văn Sil	5903205460218	Agribank	381606231
224	Nguyễn Văn Tuấn	Tay Súng Sơn	không xác định thời hạn	01/10/2008	7508211128	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Nguyễn Văn Tuấn	5903205457294	Agribank	351112576
225	Nguyễn Thị Mười	Công Nhân Qc Xưởng 7	không xác định thời hạn	01/09/2011	7508223096	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Nguyễn Thị Mười	5903205467695	Agribank	272678234
226	Nguyễn Tiến Hào	Quản lý phòng Thiết Kế	không xác định thời hạn	01/10/2009	7508224679	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Nguyễn Tiến Hào	5903205457163	Agribank	271700727
227	Nguyễn Văn Minh	Công Nhân Lắp Ráp 7	xác định thời hạn 12 tháng	01/04/2021	7508229387	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Nguyễn Văn Minh	5903205809019	Agribank	341396505
228	Nguyễn Thị Hải Lộc	Kỹ thuật sinh quán	không xác định thời hạn	01/11/2008	7508231736	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Nguyễn Thị Hải Lộc	5903205458817	Agribank	186130907
229	Ngô Thị Miên	Công Nhân Sơn 3 Máy	không xác định thời hạn	01/09/2014	7508231743	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Ngô Thị Miên	5903205456364	Agribank	381210602
230	Nguyễn Cúc Chi	Công Nhân Tủ A 1	không xác định thời hạn	01/11/2008	7508231749	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Nguyễn Cúc Chi	5903205461466	Agribank	385535454
231	Lữ Văn Tài	Công Nhân Mặt Bàn	không xác định thời hạn	01/11/2008	7508231755	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Lữ Văn Tài	5903205465690	Agribank	385478215
232	Nguyễn Thị Tiên	Tổ Trưởng Sơn	không xác định thời hạn	01/11/2008	7508231766	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Nguyễn Thị Tiên	5903205457315	Agribank	381294466
233	Lê Hùng Tặng	Trưởng ca tủ B1	không xác định thời hạn	01/11/2008	7508231798	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Lê Hùng Tặng	5903205461870	Agribank	385514949
234	Nguyễn Thị Thủy	Công Nhân Lau Mầu 2	xác định thời hạn 12 tháng	01/10/2020	7508242469	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Nguyễn Thị Thủy	5903205789744	Agribank	381518002
235	Trần Thị Mười	Công Nhân Tủ A2	không xác định thời hạn	01/06/2013	7508243384	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Trần Thị Mười	5903205453314	Agribank	381070534



TT	Họ và tên	Phòng, ban, phân xưởng làm việc	Loại hợp đồng lao động	Thời điểm bắt đầu thực hiện HDLĐ	Số sổ bảo hiểm	Thời điểm bắt đầu tạm hoãn, nghỉ việc không hưởng lương (Ngày tháng năm)			Số tiền hỗ trợ	Tài khoản của người lao động nhận hỗ trợ			Số CMND/hệ căn cước công dân
						Thời gian tạm hoãn HDLĐ/nghỉ không hưởng lương				Tên TK	Số TK	Ngân hàng	
						Từ ngày tháng năm	Đến ngày tháng năm						
236	Nguyễn Thị Lành	Tổ Trưởng Sinh Quản	không xác định thời hạn	01/08/2012	7508243414	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Nguyễn Thị Lành	5903205463195	Agribank	372098532
237	Đỗ Văn Thắng	Tổ Trưởng Máy Nc	không xác định thời hạn	01/08/2016	7508243446	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Đỗ Văn Thắng	5903205530871	Agribank	381145905
238	Nguyễn Thị Trang	Công Nhân Tổ Tiện	không xác định thời hạn	01/12/2008	7508243451	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Nguyễn Thị Trang	5903205462764	Agribank	271265738
239	Chu Thị Hương	Công Nhân Tiện Cây	không xác định thời hạn	01/01/2015	7509004623	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Chu Thị Hương	5903205464327	Agribank	186665328
240	Lê Văn Hoàng	Công Nhân Tủ A 1	không xác định thời hạn	01/01/2009	7509004638	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Lê Văn Hoàng	5903205461516	Agribank	381945942
241	Lê Hữu Di	Tổ Trưởng Tủ A 1	không xác định thời hạn	01/01/2009	7509004672	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Lê Hữu Di	5903205456030	Agribank	351520614
242	Mai Thị Gờ	Công Nhân Cắt Phoi /1	không xác định thời hạn	01/10/2015	7509007818	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Mai Thị Gờ	5903205215655	Agribank	381192741
243	Dương Văn Trung	Tay Súng Bô Phận Canh Tủ	không xác định thời hạn	01/06/2015	7509014990	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Dương Văn Trung	5903205457003	Agribank	381190476
244	Nguyễn Thị Hằng	Công Nhân Qc Xưởng 7	không xác định thời hạn	01/06/2013	7509029552	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Nguyễn Thị Hằng	5903205124985	Agribank	381582020
245	Triệu Thị Xinh	Công Nhân Cào Nổi	không xác định thời hạn	01/11/2014	7509045701	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Triệu Thị Xinh	5903205410783	Agribank	070911396
246	Hoàng Thị Máy	Công Nhân tiện cây	không xác định thời hạn	01/05/2009	7509045711	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Hoàng Thị Máy	5903205458919	Agribank	034186008108
247	Trần Văn Đen	Công Nhân Bao Bi 4	không xác định thời hạn	01/06/2016	7509045712	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Trần Văn Đen	5903205518252	Agribank	381137357
248	Nguyễn Thị Đào	Công Nhân Sửa Hàng	không xác định thời hạn	01/06/2016	7509045720	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Nguyễn Thị Đào	5903205518065	Agribank	381311337
249	Lê Thị Tho	Tay Súng Sơn	không xác định thời hạn	01/08/2013	7509045724	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Lê Thị Tho	5903205462691	Agribank	381222140
250	Đỗ Thị Sen	Công Nhân Bao Bi 7	không xác định thời hạn	01/05/2009	7509045729	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Đỗ Thị Sen	5903205455282	Agribank	172673121

TT	Họ và tên	Phòng, ban, phân xưởng làm việc	Loại hợp đồng lao động	Thời điểm bắt đầu thực hiện HĐLĐ	Số sổ bảo hiểm	Thời điểm bắt đầu tạm hoãn, nghỉ việc không hưởng lương (Ngày tháng năm)	Thời gian tạm hoãn HĐLĐ/ngiht không lương		Số tiền hỗ trợ	Tài khoản của người lao động nhận hỗ trợ			Số CMND/thẻ căn cước công dân
							Từ ngày tháng năm	Đến ngày tháng năm		Tên TK	Số TK	Ngân hàng	
251	Nguyễn Thị Sự	Công Nhân Mặt Bùn 1	xác định thời hạn 12 tháng	01/03/2021	7509048044	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Nguyễn Thị Sự	5903205808827	Agribank	172172938
252	Nguyễn Thị Diễm	Công Nhân Bao Bì 7	không xác định thời hạn	01/06/2010	7509048304	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Nguyễn Thị Diễm	5903205455247	Agribank	381248975
253	Phạm Thị Cẩm Giang	Công Nhân Qc Xưởng 4	không xác định thời hạn	01/06/2010	7509048687	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Phạm Thị Cẩm Giang	5903205456761	Agribank	381489593
254	Diệp Tuấn Linh	Phó Ca Tủ B	không xác định thời hạn	01/06/2011	7509048781	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Diệp Tuấn Linh	5903205455384	Agribank	272926911
255	Trương Văn Phước	Công Nhân Sơn 7/1	xác định thời hạn 12 tháng	01/10/2020	7509060491	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Trương Văn Phước	5903205495031	Agribank	385471255
256	Nguyễn Thị Huyền	Công Nhân Tủ A 1	không xác định thời hạn	01/06/2017	7509061732	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Nguyễn Thị Huyền	5903205586319	Agribank	260943949
257	Phan Văn Việt	Kỹ Thuật Tủ A 1	không xác định thời hạn	01/08/2009	7509078077	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Phan Văn Việt	5903205461653	Agribank	380781011
258	Nguyễn Văn Cẩn	Công Nhân Giường Trẻ Em A2	không xác định thời hạn	01/06/2013	7509078080	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Nguyễn Văn Cẩn	5903205453343	Agribank	381268688
259	Lê Văn Lợi	Tổ Trưởng Tủ B	không xác định thời hạn	01/07/2009	7509078098	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Lê Văn Lợi	5903205458823	Agribank	381629114
260	Nguyễn Văn Mến	Kỹ Thuật Sơn 7/1	không xác định thời hạn	01/06/2013	7509078114	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Nguyễn Văn Mến	5903205462610	Agribank	381098137
261	Nguyễn Hồng Phương	Tay Súng Sơn	không xác định thời hạn	01/07/2009	7509078115	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Nguyễn Hồng Phương	5903205461755	Agribank	381588926
262	Lê Cẩm Thúy	Công Nhân Máy Bảo	không xác định thời hạn	01/06/2013	7509078127	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Lê Cẩm Thúy	5903205453372	Agribank	381613894
263	Nguyễn Thị Hạnh	Công Nhân Ngăn Kéo	không xác định thời hạn	01/07/2009	7509078132	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Nguyễn Thị Hạnh	5903205457939	Agribank	381084308
264	Lý Thị Điện	Công Nhân Tủ B1	không xác định thời hạn	01/06/2013	7509091983	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Lý Thị Điện	5903205457843	Agribank	381516347
265	Dương Lý Khuyến	Công Nhân Lau Máu	không xác định thời hạn	01/08/2009	7509091988	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Dương Lý Khuyến	5903205455904	Agribank	381240712

TT	Họ và tên	Phòng, ban, phân xưởng làm việc	Loại hợp đồng lao động	Thời điểm bắt đầu thực hiện HDLD	Số sổ bảo hiểm	Thời điểm bắt đầu tạm hoãn, nghỉ việc không hưởng lương (Ngày tháng năm)	Thời gian tạm hoãn HDLD/nghỉ không hưởng lương		Số tiền hỗ trợ	Tài khoản của người lao động nhận hỗ trợ			Số CMND/thẻ căn cước công dân
							Từ ngày tháng năm	Đến ngày tháng năm		Tên TK	Số TK	Ngân hàng	
266	Nguyễn Thị Bé	Tay Súng Sơn	không xác định thời hạn	01/08/2009	7509092001	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Nguyễn Thị Bé	5903205458665	Agribank	271121772
267	Nguyễn Văn Phương	Phó Ca Sinh Quán	không xác định thời hạn	01/09/2009	7509103483	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Nguyễn Văn Phương	5903205455405	Agribank	381523487
268	Lê Minh Trí	Công Nhân Mật Bùn	không xác định thời hạn	01/08/2013	7509103670	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Lê Minh Trí	5903205156930	Agribank	381467958
269	Nguyễn Thị Lại	Công Nhân Sơn 7/1	xác định thời hạn 12 tháng	01/06/2021	7509112787	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Nguyễn Thị Lại	5903205441729	Agribank	381440294
270	Ngô Tấn Mạnh	Công Nhân Giường Tré Em A1	không xác định thời hạn	01/11/2010	7509114729	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Ngô Tấn Mạnh	5903205454490	Agribank	371393931
271	Nguyễn Thị Nhung	Công Nhân Qc Xưởng 7	không xác định thời hạn	01/08/2015	7509117328	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Nguyễn Thị Nhung	5903205422015	Agribank	381625125
272	Nguyễn Thị Phên	Công Nhân Tiện cây	không xác định thời hạn	01/10/2009	7509117330	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Nguyễn Thị Phên	5903205458983	Agribank	381160838
273	Nguyễn Thị Ngoan	Công Nhân Cắt Phôi /1	không xác định thời hạn	01/10/2009	7509117339	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Nguyễn Thị Ngoan	5903205462430	Agribank	385334727
274	Dương Minh Kha	Kỹ Thuật Xc Năng	không xác định thời hạn	01/10/2009	7509117373	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Dương Minh Kha	5903205455072	Agribank	272935854
275	Trần Thị Đẹp	Công Nhân Cảnh Từ	không xác định thời hạn	01/10/2009	7509117377	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Trần Thị Đẹp	5903205464520	Agribank	272937231
276	Trần Văn Tuấn	Công Nhân Tủ A 1	không xác định thời hạn	01/10/2009	7509117380	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Trần Văn Tuấn	5903205461699	Agribank	381368868
277	Tô Thị Bé	Công Nhân Tủ A 1	không xác định thời hạn	01/10/2014	7509117383	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Tô Thị Bé	5903205456046	Agribank	350776344
278	Hồ Thị Phi Yến	Công Nhân Lau Màu	không xác định thời hạn	01/11/2009	7509133912	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Hồ Thị Phi Yến	5903205455848	Agribank	272066182
279	Nguyễn Thanh Công	Công Nhân Giường Tré Em A1	xác định thời hạn 12 tháng	01/09/2018	7509135086	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Nguyễn Thanh Công	5903205320985	Agribank	381546239
280	Nguyễn Thị Hải	Công Nhân Tủ A2	không xác định thời hạn	01/03/2015	7509144147	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Nguyễn Thị Hải	5903205458715	Agribank	186076047

TT	Họ và tên	Phòng, ban, phân xưởng làm việc	Loại hợp đồng lao động	Thời điểm bắt đầu thực hiện HĐLĐ	Số sổ bảo hiểm	Thời điểm bắt đầu tạm hoãn, nghỉ việc không hưởng lương (Ngày tháng năm)	Thời gian tạm hoãn HĐLĐ/ngiht không lương		Số tiền hỗ trợ	Tài khoản của người lao động nhận hỗ trợ			Số CMND/thẻ căn cước công dân
							Từ ngày tháng năm	Đến ngày tháng năm		Tên TK	Số TK	Ngân hàng	
281	Danh Tùng	Phó Ca Máy Nc	không xác định thời hạn	01/12/2009	7509144152	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Danh Tùng	5903205452515	Agribank	363653313
282	Nguyễn Tường Duy	Phó Ca Bao Bì 3	xác định thời hạn 12 tháng	01/10/2020	7509144179	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Nguyễn Tường Duy	5903205465727	Agribank	381497955
283	Nguyễn Văn Âu	Tổ Trưởng Qc Xưởng 6	không xác định thời hạn	01/06/2013	7509144204	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Nguyễn Văn Âu	5903205457814	Agribank	385574740
284	Dương Thị Yến	Công Nhân Tủ B	không xác định thời hạn	01/07/2015	7510030688	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Dương Thị Yến	5903205069227	Agribank	186863505
285	Lâm Văn Nhờ	Phó Ca Mặt Bàn	không xác định thời hạn	01/09/2012	7510037611	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Lâm Văn Nhờ	5903205459645	Agribank	272851742
286	Nguyễn Thị Bé	Tổ trưởng sinh quán	không xác định thời hạn	01/02/2010	7510040894	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Nguyễn Thị Bé	5903205455390	Agribank	271963757
287	Nguyễn Út Phương	Công Nhân Sửa Hàng	không xác định thời hạn	01/04/2018	7510053622	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Nguyễn Út Phương	5903205162269	Agribank	381139344
288	La Thị Lòi	Công Nhân Máy Bảo	xác định thời hạn 12 tháng	01/09/2018	7510064215	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	La Thị Lòi	5903205177027	Agribank	073242297
289	Nguyễn Thị Nguyệt	Nhân Viên Kho Sơm	không xác định thời hạn	01/06/2011	7510081376	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Nguyễn Thị Nguyệt	5903205454687	Agribank	187220255
290	Bùi Thị Nhớ	Công Nhân Tổ Tiện	không xác định thời hạn	01/07/2011	7510085664	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Bùi Thị Nhớ	5903205454953	Agribank	381196591
291	Nguyễn Văn Tuấn	Công Nhân Bao Bì 7	không xác định thời hạn	01/06/2010	7510088428	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Nguyễn Văn Tuấn	5903205456676	Agribank	380964703
292	Trần Văn Ngọt	Tổ Trưởng Cánh Tủ	không xác định thời hạn	01/06/2010	7510088440	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Trần Văn Ngọt	5903205458898	Agribank	381105487
293	Nguyễn Văn Kỳ	Công Nhân Giường Trẻ Em A1	xác định thời hạn 12 tháng	01/08/2018	7510088451	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Nguyễn Văn Kỳ	5903205644002	Agribank	381639810
294	Nguyễn Thị Xuân	Công Nhân Sinh Quán	xác định thời hạn 12 tháng	01/07/2021	7510088464	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Nguyễn Thị Xuân	5903205460621	Agribank	186831760
295	Trần Thị Hai	Công Nhân Giường Trẻ Em A2	không xác định thời hạn	01/08/2015	7510088465	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Trần Thị Hai	5903205473906	Agribank	261137354

TT	Họ và tên	Phòng, ban, phân xưởng làm việc	Loại hợp đồng lao động	Thời điểm bắt đầu thực hiện HDLĐ	Số sổ bảo hiểm	Thời điểm bắt đầu tạm hoãn, nghỉ việc không hưởng lương (Ngày tháng năm)	Thời gian tạm hoãn HDLĐ/nghỉ không hưởng lương		Số tiền hỗ trợ	Tài khoản của người lao động nhận hỗ trợ			Số CMND/thẻ căn cước công dân
							Từ ngày tháng năm	Đến ngày tháng năm		Tên TK	Số TK	Ngân hàng	
296	Nguyễn Thị Lanh	Công nhân cao nổi	không xác định thời hạn	01/1/02/2015	7510088507	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Nguyễn Thị Lanh	5903205487004	Agribank	112036244
297	Trần Thị Thuận	Công Nhân Cảnh Tự	không xác định thời hạn	01/03/2011	7510092553	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Trần Thị Thuận	5903205458780	Agribank	186053656
298	Lê Văn Tài	Tổ Trường Máy Cắt	không xác định thời hạn	01/09/2015	7510095557	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Lê Văn Tài	5903205476470	Agribank	364067504
299	Phạm Thị Linh	Công Nhân Tủ B	không xác định thời hạn	01/07/2010	7510095561	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Phạm Thị Linh	5903205460089	Agribank	363542839
300	Trà Minh Dương	Kỹ Thuật Tủ B1	không xác định thời hạn	01/07/2010	7510095583	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Trà Minh Dương	5903205456358	Agribank	381200160
301	Nguyễn Thị Tuyết Nhung	Công Nhân Tủ A 1	xác định thời hạn 12 tháng	01/07/2019	7510095849	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Nguyễn Thị Tuyết Nhung	5903205689052	Agribank	276076661
302	Nguyễn Thị Anh	Công Nhân Chà Nhám	xác định thời hạn 12 tháng	01/03/2019	7510106633	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Nguyễn Thị Anh	5903205660435	Agribank	077172000316
303	Kiến Thị Mạc Krá	Công Nhân Mạt Bàn 1	không xác định thời hạn	01/10/2017	7510115261	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Kiến Thị Mạc Krá	5903205583589	Agribank	334699541
304	Huỳnh Quốc Nìn	Công Nhân Máy Bào	không xác định thời hạn	01/12/2014	7510119745	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Huỳnh Quốc Nìn	5903205293403	Agribank	381603173
305	Nguyễn Thị Bích Phương	Nhân Viên Kho Bao Bì	không xác định thời hạn	01/06/2015	7510119959	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Nguyễn Thị Bích Phương	5903205252622	Agribank	351836813
306	Huỳnh Thị Cài	Công Nhân Giường Trẻ Em A2	không xác định thời hạn	01/09/2015	7510124886	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Huỳnh Thị Cài	5903205476798	Agribank	261177581
307	Bùi Thị Khoa	Công Nhân Máy Bào	xác định thời hạn 12 tháng	01/04/2020	7510125856	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Bùi Thị Khoa	5903205668329	Agribank	172452061
308	Đinh Loan Đài	Công Nhân Máy Tiện	không xác định thời hạn	01/08/2010	7510129793	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Đinh Loan Đài	5903205462207	Agribank	385218661
309	Nguyễn Chiến Thắng	Công Nhân Cắt Phôi /1	không xác định thời hạn	01/08/2010	7510129819	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Nguyễn Chiến Thắng	5903205455037	Agribank	270908269
310	Quách Ngọc Huy	Phó ca Tủ B6/1	không xác định thời hạn	01/08/2010	7510129821	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Quách Ngọc Huy	5903205465733	Agribank	113502754

TT	Họ và tên	Phòng, ban, phân xưởng làm việc	Loại hợp đồng lao động	Thời điểm bắt đầu thực hiện HĐLĐ	Số sổ bảo hiểm	Thời điểm bắt đầu tạm hoãn, nghỉ việc không hưởng lương (Ngày tháng năm)	Thời gian tạm hoãn HĐLĐ/ngiht không lương		Số tiền hỗ trợ	Tài khoản của người lao động nhận hỗ trợ			Số CMND/thẻ căn cước công dân
							Từ ngày tháng năm	Đến ngày tháng năm		Tên TK	Số TK	Ngân hàng	
311	Nguyễn Thị Mộng Dung	Kỹ Thuật Giường Trẻ Em B	xác định thời hạn 12 tháng	01/08/2018	7510135635	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Nguyễn Thị Mộng Dung	5903205643210	Agribank	250824184
312	Mac Văn Bời	Tổ Trưởng Máy Bào	không xác định thời hạn	01/11/2013	7510139064	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Mac Văn Bời	5903205200504	Agribank	381682202
313	Phan Vinh Quan	Kỹ Thuật Giường Trẻ Em B	không xác định thời hạn	01/09/2017	7510147516	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Phan Vinh Quan	5903205452941	Agribank	352220057
314	Ngô Thị út	Tay Súng Sơn	không xác định thời hạn	01/09/2010	7510147524	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Ngô Thị út	5903205461069	Agribank	381625500
315	Nguyễn Văn Thống	Tay Súng Sơn	không xác định thời hạn	01/09/2014	7510147526	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Nguyễn Văn Thống	5903205455349	Agribank	385507939
316	Bùi Thành An	Tổ Trưởng Cơ Khí	không xác định thời hạn	01/09/2010	7510147531	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Bùi Thành An	5903205298226	Agribank	271607712
317	Nguyễn Y Rong	Công Nhân Giường Trẻ Em A2	không xác định thời hạn	01/09/2012	7510147533	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Nguyễn Y Rong	5903205457498	Agribank	381663742
318	Trần Thị Đoán	Công Nhân Ngăn Kéo	không xác định thời hạn	01/09/2010	7510147550	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Trần Thị Đoán	5903205457974	Agribank	381190766
319	Nguyễn Văn Chiến	Kỹ Thuật Ngăn Kéo	không xác định thời hạn	01/09/2010	7510147554	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Nguyễn Văn Chiến	5903205457968	Agribank	381534639
320	Nguyễn Thị Tâm	Công Nhân Giường Trẻ Em A2	không xác định thời hạn	01/10/2012	7510159033	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Nguyễn Thị Tâm	5903205459310	Agribank	187227359
321	Mai Tấn Tài	Tay Súng Sơn	không xác định thời hạn	01/10/2010	7510159038	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Mai Tấn Tài	5903205458613	Agribank	381009594
322	Lê Thị Hương	Công Nhân Bao Bì 3	không xác định thời hạn	01/10/2011	7510160737	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Lê Thị Hương	5903205460680	Agribank	183845975
323	Lâm Hằng Ni	Tay Súng Sơn	không xác định thời hạn	01/05/2017	7510166612	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Lâm Hằng Ni	5903205564720	Agribank	381625089
324	Nguyễn Văn Tới	Công Nhân Bao Bì 7	không xác định thời hạn	01/11/2010	7510172497	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Nguyễn Văn Tới	5903205467570	Agribank	188009858
325	Ngô Văn Chức	Công Nhân Tủ B6/1	xác định thời hạn 12 tháng	01/05/2021	7510172501	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Ngô Văn Chức	5903205459799	Agribank	381542354

TT	Họ và tên	Phòng, ban, phân xưởng làm việc	Loại hợp đồng lao động	Thời điểm bắt đầu thực hiện HĐLĐ	Số sổ bảo hiểm	Thời điểm bắt đầu tạm hoãn, nghỉ việc không hưởng lương (Ngày tháng năm)	Thời gian tạm hoãn HĐLĐ/nghỉ không hưởng lương		Số tiền hỗ trợ	Tài khoản của người lao động nhận hỗ trợ			Số CMND/thẻ căn cước công dân
							Từ ngày tháng năm	Đến ngày tháng năm		Tên TK	Số TK	Ngân hàng	
326	Trần Quang Tuấn	Tổ trưởng Bao Bì 3	không xác định thời hạn	01/11/2010	7510172517	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Trần Quang Tuấn	5903205309477	Agribank	272529370
327	Phạm Thị Loan	Công Nhân Cảnh Tù	không xác định thời hạn	01/11/2010	7510172538	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Phạm Thị Loan	5903205457061	Agribank	381665540
328	Bùi Thị Duyên	Kỹ Thuật Lắp Ráp	không xác định thời hạn	01/02/2014	7510172558	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Bùi Thị Duyên	5903205454641	Agribank	173833205
329	Linh Văn Hoà	Công Nhân Mài Bàn 1	không xác định thời hạn	01/04/2018	7510173842	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Linh Văn Hoà	5903205620380	Agribank	073176498
330	Nguyễn Thị Nhung	Nhân Viên Xuất Nhập Khẩu	không xác định thời hạn	01/04/2014	7510185796	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Nguyễn Thị Nhung	5903205461420	Agribank	271884309
331	Ngô Thị Vân	Nhân Viên Nhân Sự	không xác định thời hạn	01/12/2010	7510201666	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Ngô Thị Vân	5903205261719	Agribank	272806747
332	Trần Hồng Rô	Tay Súng Sơn	không xác định thời hạn	01/11/2011	7510201681	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Trần Hồng Rô	5903205467564	Agribank	381438895
333	Nguyễn Thị Thơm	Quản Lý Kho	không xác định thời hạn	01/12/2010	7510201703	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Nguyễn Thị Thơm	5903205454448	Agribank	183616818
334	Vô Ngọc Nữ	Công Nhân Cảnh Tù	không xác định thời hạn	01/06/2013	7510201716	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Vô Ngọc Nữ	5903205457090	Agribank	371494223
335	Vô Thị Kim Đồng	Công Nhân Cào Nổi	không xác định thời hạn	01/01/2014	7510201717	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Vô Thị Kim Đồng	5903205459015	Agribank	371401851
336	Ứng Kì Rầy	Kỹ Thuật Bao Bì 7	không xác định thời hạn	01/01/2011	7511003991	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Ứng Kì Rầy	5903205455378	Agribank	271519745
337	Phạm Thị Kiều Tiên	Công nhân Cảnh Tù	không xác định thời hạn	01/02/2011	7511013786	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Phạm Thị Kiều Tiên	5903205457105	Agribank	272944320
338	Trần Thị Biết	Công Nhân Ngăn Kéo	không xác định thời hạn	01/06/2015	7511013791	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Trần Thị Biết	5903205467410	Agribank	381165650
339	Nguyễn Thị Phàn	Công nhân tủ AI	không xác định thời hạn	01/02/2010	7511013795	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Nguyễn Thị Phàn	5903205456075	Agribank	181775237
340	Phạm Thị Hằng	Công Nhân Cào Nổi	không xác định thời hạn	01/08/2013	7511021528	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Phạm Thị Hằng	5903205173192	Agribank	168274615

TT	Họ và tên	Phòng, ban, phân xưởng làm việc	Loại hợp đồng lao động	Thời điểm bắt đầu thực hiện HĐLĐ	Số sổ bảo hiểm	Thời điểm bắt đầu tạm hoãn, nghỉ việc không hưởng lương (Ngày tháng năm)	Thời gian tạm hoãn HĐLĐ/ngiht không lương		Số tiền hỗ trợ	Tài khoản của người lao động nhận hỗ trợ			Số CMND/thẻ căn cước công dân
							Từ ngày tháng năm	Đến ngày tháng năm		Tên TK	Số TK	Ngân hàng	
341	Khúc Thị Hồng Tín	Nhân Viên Thu Mua	không xác định thời hạn	01/04/2011	7511028198	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Khúc Thị Hồng Tín	5903205454402	Agribank	151894749
342	Trần Văn Tuệ	Công Nhân Tập Vự	không xác định thời hạn	01/06/2015	7511035966	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Trần Văn Tuệ	5903205227806	Agribank	170090217
343	Huỳnh Thị Lơ	Công Nhân Lau Mầu	không xác định thời hạn	01/03/2015	7511039133	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Huỳnh Thị Lơ	5903205466237	Agribank	381100597
344	Nguyễn Thị Ngọc Giàu	Công Nhân Lau Mầu 2	không xác định thời hạn	01/05/2011	7511048929	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Nguyễn Thị Ngọc Giàu	5903205464753	Agribank	352215164
345	Đàm Thị Bình	Công Nhân Cát Phới /1	không xác định thời hạn	01/08/2012	7511057232	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Đàm Thị Bình	5903205229252	Agribank	241251136
346	Nguyễn Khơ Đil	Tổ Trưởng Bao Bì 7	không xác định thời hạn	01/10/2012	7511062352	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Nguyễn Khơ Đil	5903205260745	Agribank	381615392
347	Danh Thị Dân	Công Nhân Tủ A 1	không xác định thời hạn	01/09/2017	7511063654	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Danh Thị Dân	5903205595700	Agribank	385368615
348	Trần Thị Đẹp	Công Nhân Bộ Phận Nc	không xác định thời hạn	01/06/2011	7511066291	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Trần Thị Đẹp	5903205459181	Agribank	381685726
349	Lê Thị Hằng	Công Nhân Bộ Phận Nc	không xác định thời hạn	01/06/2011	7511066293	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Lê Thị Hằng	5903205459198	Agribank	385502570
350	Nguyễn Thị Anh Thư	Công Nhân Bao Bì 4	không xác định thời hạn	01/06/2011	7511066308	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Nguyễn Thị Anh Thư	5903205466272	Agribank	371593438
351	Nguyễn Thị Lý	Công Nhân Mật Bần	không xác định thời hạn	01/06/2012	7511066309	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Nguyễn Thị Lý	5903205455197	Agribank	187264973
352	Phạm Chí Tâm	Phó ca tù a 2	không xác định thời hạn	01/01/2015	7511066314	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Phạm Chí Tâm	5903205458800	Agribank	381660583
353	Lê Thanh Phong	Kỹ Thuật Lái Xe Nâng	xác định thời hạn 12 tháng	01/04/2021	7511066338	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Lê Thanh Phong	5903205458137	Agribank	331480885
354	Phan Thị Yến Vân	Công Nhân Chả Nhám 2	không xác định thời hạn	01/06/2011	7511066347	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Phan Thị Yến Vân	5903205460940	Agribank	272470066
355	Nguyễn Văn Thạch	Công Nhân Bao Bì 7	không xác định thời hạn	01/06/2011	7511066355	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Nguyễn Văn Thạch	5903205462712	Agribank	385637203

TT	Họ và tên	Phòng, ban, phân xưởng làm việc	Loại hợp đồng lao động	Thời điểm bắt đầu thực hiện HĐLĐ	Số sổ bảo hiểm	Thời điểm bắt đầu tạm hoãn, nghỉ việc không hưởng lương (Ngày tháng năm)	Thời gian tạm hoãn HĐLĐ/nghỉ không hưởng lương		Số tiền hỗ trợ	Tài khoản của người lao động nhận hỗ trợ			Số CMND/thẻ căn cước công dân
							Từ ngày tháng năm	Đến ngày tháng năm		Tên TK	Số TK	Ngân hàng	
356	Lê Văn Nhân	Tay Súng Sơn	không xác định thời hạn	01/06/2011	7511066358	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Lê Văn Nhân	5903205455933	Agribank	352231239
357	Thị Ly	Công Nhân Sửa Hàng	không xác định thời hạn	01/06/2011	7511066362	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Thị Ly	5903205462685	Agribank	385637202
358	Phạm Văn Phú	Tổ Trưởng Hàng Mẫu 2	không xác định thời hạn	01/10/2015	7511069992	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Phạm Văn Phú	5903205480880	Agribank	186649046
359	Nguyễn Văn Phú	Phó Ca Hàng Mẫu 2	không xác định thời hạn	01/06/2013	7511069993	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Nguyễn Văn Phú	5903205452420	Agribank	186334533
360	Nguyễn Văn Thủ	Công Nhân Tủ A 2	xác định thời hạn 12 tháng	01/06/2021	7511075973	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Nguyễn Văn Thủ	5903205465421	Agribank	380803529
361	Đào Thị Hà	nhân viên Kho Ván	xác định thời hạn 12 tháng	01/07/2011	7511075976	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Đào Thị Hà	5903205462213	Agribank	276086905
362	Nhâm Chí Tông	Công Nhân Tổ Tiên	không xác định thời hạn	01/09/2015	7511077890	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Nhâm Chí Tông	5903205466316	Agribank	351032316
363	Lê Thị Hiền	Công Nhân Tủ A2	không xác định thời hạn	01/07/2015	7511082247	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Lê Thị Hiền	5903205238644	Agribank	187037144
364	Nguyễn Văn Quốc	Công Nhân Tủ A1	không xác định thời hạn	01/08/2011	7511087028	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Nguyễn Văn Quốc	5903205456119	Agribank	380969884
365	Thạch Văn Phó	Tổ Trưởng Giường Trẻ Em B	không xác định thời hạn	01/08/2011	7511087044	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Thạch Văn Phó	5903205452935	Agribank	381394230
366	Lâm Út Em	Công Nhân Cào Nổi	xác định thời hạn 12 tháng	01/07/2020	7511094045	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Lâm Út Em	5903205246449	Agribank	385405289
367	Diệp Thị Bích Tuyền	Công Nhân Lau Màu	không xác định thời hạn	01/04/2018	7511094525	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Diệp Thị Bích Tuyền	5903205405334	Agribank	351614648
368	Trần Nhật Duy	Trưởng Ca Bao Bì 7	không xác định thời hạn	01/06/2013	7511094528	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Trần Nhật Duy	5903205455361	Agribank	381675259
369	Nguyễn Văn Hoàng	Công Nhân Bóc Công	không xác định thời hạn	01/04/2018	7511094529	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Nguyễn Văn Hoàng	5903205409726	Agribank	351672459
370	Đỗ Văn Nhiều	Công Nhân Tủ A1	không xác định thời hạn	01/11/2016	7511098151	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Đỗ Văn Nhiều	5903205538605	Agribank	350556370

TT	Họ và tên	Phòng, ban, phân xưởng làm việc	Loại hợp đồng lao động	Thời điểm bắt đầu thực hiện HĐLĐ	Số sổ bảo hiểm	Thời điểm bắt đầu tạm hoãn, nghỉ việc không hưởng lương (Ngày tháng năm)	Thời gian tạm hoãn HĐLĐ/ngiht không lương		Số tiền hỗ trợ	Tài khoản của người lao động nhận hỗ trợ			Số CMND/thẻ căn cước công dân
							Từ ngày tháng năm	Đến ngày tháng năm		Tên TK	Số TK	Ngân hàng	
371	Thị Minh	Công Nhân Lau Mầu 2	không xác định thời hạn	01/10/2011	7511111757	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Thị Minh	5903205461942	Agribank	385168554
372	Trần Thị Hương	Công Nhân Máy Bảo	không xác định thời hạn	01/06/2017	75111115213	04/08/2021	04/08/2021	05/09/2021	3.710.000	Trần Thị Hương	5903205565558	Agribank	#N/A
373	Đặng Hoàng Nam	Kỹ Thuật Qc Xưởng 5	không xác định thời hạn	01/11/2011	75111120446	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Đặng Hoàng Nam	5903205454822	Agribank	341163934
374	Nguyễn Thị Bảo Yến	Công Nhân Tủ B	không xác định thời hạn	01/10/2014	75111130513	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Nguyễn Thị Bảo Yến	5903205299603	Agribank	341615034
375	Trần Thế Ngọc	Tổ trưởng bao bì 7	không xác định thời hạn	01/01/2015	75111130526	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Trần Thế Ngọc	5903205462706	Agribank	321010413
376	Đinh Thị Mỹ Duyên	Công Nhân Hàng Mầu 2	không xác định thời hạn	01/06/2013	75111130530	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Đinh Thị Mỹ Duyên	5903205460332	Agribank	183930603
377	Tô Thị Bé Tám	Công Nhân Mật Bần 1	xác định thời hạn 12 tháng	01/03/2020	75111159618	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Tô Thị Bé Tám	5903205279772	Agribank	381466533
378	Ngô Thị Thu Hồng	Công Nhân Chà Nhám 2	không xác định thời hạn	01/11/2013	75111163080	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Ngô Thị Thu Hồng	5903205463012	Agribank	321279439
379	Cù Thị Gọn	Công Nhân Cào Nổi	xác định thời hạn 12 tháng	01/03/2020	75111176343	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Cù Thị Gọn	5903205725770	Agribank	351521818
380	Trần Hoàng Thiện	Công nhân cào nổi	không xác định thời hạn	01/10/2017	75111176344	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Trần Hoàng Thiện	5903205565541	Agribank	351852913
381	Võ Việt Mỹ	Nhân Viên Bảo Vệ	không xác định thời hạn	01/09/2016	7511204868	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Võ Việt Mỹ	5903205274155	Agribank	272915953
382	Hoàng Thị Thùy Trang	Tổ Trưởng Kho Bao Bì	không xác định thời hạn	01/01/2012	7512005954	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Hoàng Thị Thùy Trang	5903205429145	Agribank	371085670
383	Lê Duy Khánh	Công Nhân Bao Bì 3	không xác định thời hạn	01/01/2012	7512005955	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Lê Duy Khánh	5903205460507	Agribank	321463598
384	Võ Hoàng Long	Tổ Trưởng Bộ Phận Qc	không xác định thời hạn	01/01/2012	7512005966	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Võ Hoàng Long	5903205457640	Agribank	272487755
385	Nguyễn Thị Hằng	Công nhân cánh tú	không xác định thời hạn	01/02/2012	7512005981	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Nguyễn Thị Hằng	5903205456913	Agribank	135348026

TT	Họ và tên	Phòng, ban, phân xưởng làm việc	Loại hợp đồng lao động	Thời điểm bắt đầu thực hiện HĐLĐ	Số sổ bảo hiểm	Thời điểm bắt đầu tạm hoãn, nghỉ việc không hưởng lương (Ngày tháng năm)	Thời gian tạm hoãn HĐLĐ/nghỉ không hưởng lương		Số tiền hỗ trợ	Tài khoản của người lao động nhận hỗ trợ			Số CMND/hộ căn cước công dân
							Từ ngày tháng năm	Đến ngày tháng năm		Tên TK	Số TK	Ngân hàng	
386	Lê Minh Hùng	Công Nhân Từ A 1	xác định thời hạn 12 tháng	01/01/2021	7512009714	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Lê Minh Hùng	5903205264050	Agribank	380014679
387	Nguyễn Thị Ngọc Yến	Công Nhân Từ B6/1	xác định thời hạn 12 tháng	01/06/2020	7512018502	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Nguyễn Thị Ngọc Yến	5903205270177	Agribank	381276576
388	Trần Văn Vương	Công Nhân Bộ Phận Nc	không xác định thời hạn	01/05/2017	7512023504	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Trần Văn Vương	5903205564628	Agribank	381690672
389	Nguyễn Thị Mơ	Công Nhân Giường Trẻ Em A2	xác định thời hạn 12 tháng	01/03/2020	7512027589	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Nguyễn Thị Mơ	5903205725980	Agribank	381458567
390	Lâm Hiền Pha	Nhân Viên Thiệt Kế	không xác định thời hạn	01/09/2017	7512027756	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Lâm Hiền Pha	5903205459782	Agribank	385480283
391	Lê Thị Kim Thiên	Công Nhân Giường Trẻ Em A2	xác định thời hạn 12 tháng	01/08/2020	7512027788	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Lê Thị Kim Thiên	5903205774600	Agribank	077188003163
392	Thạch Thị Hải	Công Nhân Chà Nhám 2	không xác định thời hạn	01/06/2013	7512029133	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Thạch Thị Hải	5903205456489	Agribank	334502511
393	Phạm Thị Thùy	Công Nhân Giường Trẻ Em A1	không xác định thời hạn	01/05/2012	7512031337	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Phạm Thị Thùy	5903205459044	Agribank	365857378
394	Lê Văn Chàng	Kỹ Thuật Giường Trẻ Em A1	không xác định thời hạn	01/05/2012	7512031338	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Lê Văn Chàng	5903205459073	Agribank	365006141
395	Huỳnh Trúc Thành	Công Nhân Bao Bì 3	không xác định thời hạn	01/05/2012	7512031343	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Huỳnh Trúc Thành	5903205460696	Agribank	381340607
396	Phạm Chi Nguyễn	Tổ Trưởng Từ A1	không xác định thời hạn	01/02/2015	7512031344	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Phạm Chi Nguyễn	5903205466085	Agribank	381220431
397	Nguyễn Văn Khởi	Phó Ca Bao Bì 7	không xác định thời hạn	01/05/2012	7512031348	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Nguyễn Văn Khởi	5903205455326	Agribank	380916260
398	Nguyễn Thị ánh	Công Nhân Lau Máu 2	không xác định thời hạn	01/05/2012	7512031361	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Nguyễn Thị ánh	5903205456443	Agribank	381053709
399	Nguyễn Chi Tâm	Phó Chủ Quản Chuyên Sơn	không xác định thời hạn	01/05/2012	7512031370	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Nguyễn Chi Tâm	5903205455860	Agribank	381466989
400	Đặng Đình Đức	công nhân cào nói	không xác định thời hạn	01/05/2012	7512031391	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Đặng Đình Đức	5903205508288	Agribank	381983492

TT	Họ và tên	Phòng, ban, phân xưởng làm việc	Loại hợp đồng lao động	Thời điểm bắt đầu thực hiện HDLĐ	Số số bảo hiểm	Thời điểm bắt đầu tạm hoãn, nghỉ việc không hưởng lương (Ngày tháng năm)	Thời gian tạm hoãn HDLĐ/nghỉ không lương		Số tiền hỗ trợ	Tài khoản của người lao động nhận hỗ trợ			Số CMND/thẻ căn cước công dân
							Từ ngày tháng năm	Đến ngày tháng năm		Tên TK	Số TK	Ngân hàng	
401	Bùi Tấn Nhị	Công Nhân Mặt Bàn	không xác định thời hạn	01/05/2012	7512031409	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Bùi Tấn Nhị	5903205455095	Agribank	381512074
402	Phạm Văn Lợi	Công Nhân Tủ A 1	không xác định thời hạn	01/05/2012	7512031411	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Phạm Văn Lợi	5903205466091	Agribank	321303122
403	Trịnh Thị Cẩm Hương	Công Nhân Giường Trẻ Em A2	xác định thời hạn 12 tháng	01/09/2020	7512031416	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Trịnh Thị Cẩm Hương	5903205473646	Agribank	352233631
404	Nguyễn Thị Thu Hà	Công Nhân Ngăn Kéo	không xác định thời hạn	01/05/2012	7512031436	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Nguyễn Thị Thu Hà	5903205457872	Agribank	351863670
405	Chu Thị Thành	Công Nhân Cảnh Tủ	không xác định thời hạn	01/05/2012	7512031441	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Chu Thị Thành	5903205456994	Agribank	187221866
406	Phan Đình Ngọc	Nhân Viên Tài Xế	không xác định thời hạn	01/05/2012	7512031463	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Phan Đình Ngọc	5903205464130	Agribank	272433617
407	Trần Thị Kim Thoa	Tổ trưởng Qc Xưởng 7	không xác định thời hạn	01/07/2018	7512034344	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Trần Thị Kim Thoa	5903205632820	Agribank	221133937
408	La Thị Khỏe	Công Nhân Lau Máu 2	không xác định thời hạn	01/01/2017	7512035563	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	La Thị Khỏe	5903205550305	Agribank	381122588
409	Lê Văn Dũ	Công Nhân Tiệt Cây	không xác định thời hạn	01/06/2012	7512038547	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Lê Văn Dũ	5903205459009	Agribank	385225171
410	Lưu Thị Bông	Công Nhân Cào Nổi	không xác định thời hạn	01/06/2012	7512038567	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Lưu Thị Bông	5903205467926	Agribank	186840003
411	Phạm Thị Mỹ Chi	Công Nhân Bộ Phận Ngăn Kéo	không xác định thời hạn	01/06/2013	7512038575	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Phạm Thị Mỹ Chi	5903205457808	Agribank	352189580
412	Nguyễn Hồng ái	Công Nhân Ngăn Kéo	không xác định thời hạn	01/06/2012	7512038576	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Nguyễn Hồng ái	5903205457889	Agribank	385139375
413	Nguyễn Hồng Thủy	Tay Súng Sơn treo	không xác định thời hạn	01/07/2012	7512047586	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Nguyễn Hồng Thủy	5903205461030	Agribank	381262067
414	Huỳnh Thị Ngọc Mai	Công Nhân Ngăn Kéo	không xác định thời hạn	01/07/2012	7512047592	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Huỳnh Thị Ngọc Mai	5903205236728	Agribank	272107335
415	Trần Bích Thủy	Công Nhân Chà Nhám	xác định thời hạn 12 tháng	01/04/2021	7512048192	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Trần Bích Thủy	5903205808754	Agribank	352279095

TT	Họ và tên	Phòng, ban, phân xưởng làm việc	Loại hợp đồng lao động	Thời điểm bắt đầu thực hiện HĐLĐ	Số sổ bảo hiểm	Thời điểm bắt đầu tạm hoãn, nghỉ việc không hưởng lương (Ngày tháng năm)	Thời gian tạm hoãn HĐLĐ/nghỉ không hưởng lương		Số tiền hỗ trợ	Tài khoản của người lao động nhận hỗ trợ			Số CMND/hệ căn cước công dân
							Từ ngày tháng năm	Đến ngày tháng năm		Tên TK	Số TK	Ngân hàng	
416	Nguyễn Thanh Tao	Công Nhân Chuyên Sơn X3	xác định thời hạn 12 tháng	01/04/2021	7512050450	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Nguyễn Thanh Tao	5903205814337	Agribank	381175488
417	Phan Thị Lý	Công Nhân Năm 2	xác định thời hạn 12 tháng	01/11/2020	7512053648	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Phan Thị Lý	5903205796677	Agribank	186436308
418	Danh Giáo	Công Nhân Máy Tiện	không xác định thời hạn	01/08/2012	7512055935	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Danh Giáo	5903205454789	Agribank	385103303
419	Nguyễn Minh Nhi	Tổ Trưởng Giường Trẻ Fim A1	xác định thời hạn 12 tháng	01/10/2018	7512055940	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Nguyễn Minh Nhi	5903205459100	Agribank	381778940
420	Lê Văn Dây	Tổ Trưởng Ngăn Kéo	không xác định thời hạn	01/08/2012	7512055967	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Lê Văn Dây	5903205457850	Agribank	385161416
421	Hoàng Văn Thiêm	Công Nhân Xe Nâng	xác định thời hạn 12 tháng	01/06/2020	7512057133	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Hoàng Văn Thiêm	5903205281360	Agribank	073400728
422	Nguyễn Phong Phú	Tổ Trưởng Giường Trẻ Fim B	không xác định thời hạn	01/09/2012	7512060958	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Nguyễn Phong Phú	5903205459849	Agribank	381349634
423	Danh Diệu	Công Nhân Tủ A 1	xác định thời hạn 12 tháng	01/04/2020	7512064093	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Danh Diệu	5903205566290	Agribank	371642992
424	Huỳnh Văn Bé	Công Nhân Lắp Ráp	không xác định thời hạn	01/10/2012	7512068340	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Huỳnh Văn Bé	5903205454766	Agribank	320689744
425	Lê Thị Gọn	Công Nhân Lau Máu 2	không xác định thời hạn	01/09/2013	7512068927	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Lê Thị Gọn	5903205456414	Agribank	381072286
426	Trương Văn Bảo	Công Nhân Mặt Bàn 1	xác định thời hạn 12 tháng	01/05/2021	7512073272	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Trương Văn Bảo	5903205304740	Agribank	381801152
427	Hồ Văn Tuấn	Công Nhân Bao Bì 7	không xác định thời hạn	01/11/2012	7512073744	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Hồ Văn Tuấn	5903205455310	Agribank	381576109
428	Chữ Đức Tuấn	Phó Ca Mài Dao	không xác định thời hạn	01/10/2014	7512073749	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Chữ Đức Tuấn	5903205464202	Agribank	271872901
429	Danh Thuận	Công Nhân Pha Sơn	không xác định thời hạn	01/12/2012	7512080251	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Danh Thuận	5903205461732	Agribank	385799106
430	Liêu Tuyết Huyền	Công Nhân Bao Bì 7	không xác định thời hạn	01/12/2012	7512080253	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Liêu Tuyết Huyền	5903205456227	Agribank	385782944

TT	Họ và tên	Phòng, ban, phân xưởng làm việc	Loại hợp đồng lao động	Thời điểm bắt đầu thực hiện HDLD	Số số bảo hiểm	Thời điểm bắt đầu tạm hoãn, nghỉ việc không hưởng lương (Ngày tháng năm)	Thời gian tạm hoãn HDLD/nghỉ không lương		Số tiền hỗ trợ	Tài khoản của người lao động nhận hỗ trợ			Số CMND/thẻ căn cước công dân
							Từ ngày tháng năm	Đến ngày tháng năm		Tên TK	Số TK	Ngân hàng	
431	Huỳnh Thị Lạc	Công Nhân Mặt Bàn 1	xác định thời hạn 12 tháng	01/07/2021	7512179753	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Huỳnh Thị Lạc	5903205822886	Agribank	221002715
432	Nguyễn Đình Thanh	Công Nhân Cào Nổi	không xác định thời hạn	01/06/2017	7512194921	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Nguyễn Đình Thanh	5903205185497	Agribank	186322451
433	Trần Thủy Mộng	Công Nhân Máy Bảo	xác định thời hạn 12 tháng	01/09/2018	7512195999	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Trần Thủy Mộng	5903205641322	Agribank	381613971
434	Trần Văn Sỹ	Công Nhân Cào Nổi	xác định thời hạn 12 tháng	01/05/2021	7513014018	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Trần Văn Sỹ	5903205321341	Agribank	182139824
435	Danh Đường	Công Nhân Tủ A 1	xác định thời hạn 12 tháng	01/03/2020	7513014142	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Danh Đường	5903205323093	Agribank	371577498
436	Nguyễn Thị Mỹ Hương	Công Nhân Tiệt Cây	không xác định thời hạn	01/06/2015	7513018020	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Nguyễn Thị Mỹ Hương	5903205466141	Agribank	352342238
437	Nguyễn Duy Thường	Nhân Viên Thiết Kế	xác định thời hạn 12 tháng	01/06/2019	7513027538	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Nguyễn Duy Thường	5903205685182	Agribank	122147697
438	Hà Thị Thu	Công Nhân Cào Nổi	không xác định thời hạn	01/11/2015	7513031103	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Hà Thị Thu	5903205508265	Agribank	381632056
439	Tô Hoàng Ngọc	Kỹ Thuật Tiệt Cây	không xác định thời hạn	01/06/2015	7513032077	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Tô Hoàng Ngọc	5903205452652	Agribank	366023983
440	Trần Quốc Điền	Công Nhân Mặt Bàn	không xác định thời hạn	01/07/2015	7513033144	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Trần Quốc Điền	5903205330450	Agribank	385587903
441	Huỳnh Văn Liêm	Tổ Trưởng Cào Nổi	không xác định thời hạn	01/06/2013	7513033739	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Huỳnh Văn Liêm	5903205454880	Agribank	381621796
442	Bạch Văn Sở	Tổ Trưởng Giường Em Bé	không xác định thời hạn	01/06/2013	7513033741	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Bạch Văn Sở	5903205458990	Agribank	381448829
443	Lê Tấn Nguyễn	Tổ Trưởng Giường Tủ	không xác định thời hạn	01/06/2013	7513033742	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Lê Tấn Nguyễn	5903205455775	Agribank	371055402
444	Lê Thị Nem	Công Nhân Chà Nhám	không xác định thời hạn	01/06/2013	7513033762	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Lê Thị Nem	5903205311440	Agribank	385257733
445	Hồ Công Cuộc	Tay Súng Sơn	không xác định thời hạn	01/06/2013	7513033783	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Hồ Công Cuộc	5903205455008	Agribank	380896497

TT	Họ và tên	Phòng, ban, phân xưởng làm việc	Loại hợp đồng lao động	Thời điểm bắt đầu thực hiện HĐLĐ	Số sổ bảo hiểm	Thời điểm bắt đầu tạm hoãn, nghỉ việc không hưởng lương (Ngày tháng năm)	Thời gian tạm hoãn HĐLĐ/nghỉ không hưởng lương		Số tiền hỗ trợ	Tài khoản của người lao động nhận hỗ trợ			Số CMND/thẻ căn cước công dân
							Từ ngày tháng năm	Đến ngày tháng năm		Tên TK	Số TK	Ngân hàng	
446	Nguyễn Thị Bé Thảo	Tổ Trưởng Sinh Quán	không xác định thời hạn	01/06/2013	7513033798	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Nguyễn Thị Bé Thảo	5903205462344	Agribank	381621795
447	Danh Phương Đông	Công Nhân Bao Bì 7	không xác định thời hạn	01/06/2013	7513033805	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Danh Phương Đông	5903205455355	Agribank	385650130
448	Lâm Hoàng Quân	Phó Ca Hàng Mẫu 2	không xác định thời hạn	01/06/2013	7513033807	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Lâm Hoàng Quân	5903205462866	Agribank	371516829
449	Thị Ua	Công Nhân Tủ A 2	không xác định thời hạn	01/09/2014	7513033822	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Thị Ua	5903205460139	Agribank	385105563
450	Nguyễn Thị Vinh	Công Nhân Bộ Phận Ngăn Kéo	không xác định thời hạn	01/06/2013	7513033823	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Nguyễn Thị Vinh	5903205457787	Agribank	091541918
451	Trương Văn Vũ	Kỹ Thuật Cảnh Tủ	không xác định thời hạn	01/06/2013	7513033837	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Trương Văn Vũ	5903205455985	Agribank	381369309
452	Lê Văn Chom	Kỹ thuật Giường Trễ Em A2	không xác định thời hạn	01/07/2013	7513042148	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Lê Văn Chom	5903205459340	Agribank	351895859
453	Hồ Tấn Cường	Nhân Viên Bảo Vệ	không xác định thời hạn	01/07/2013	7513042160	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Hồ Tấn Cường	5903205464146	Agribank	270229568
454	Trần Thị Ngân	Công Nhân Chà Nhám 2	không xác định thời hạn	01/06/2015	7513049144	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Trần Thị Ngân	5903205361034	Agribank	370686503
455	Trần Tiếp Khắc	Công Nhân Tủ A 2	xác định thời hạn 12 tháng	01/01/2019	7513050379	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Trần Tiếp Khắc	5903205653939	Agribank	381591708
456	Nguyễn Thị Ba	Nhân Viên Kho Bao Bì-Thu Mua	xác định thời hạn 12 tháng	01/05/2021	7513052508	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Nguyễn Thị Ba	5903205798377	Agribank	186697771
457	Nguyễn Trọng Nguyễn	Công Nhân Bao Bì 3	xác định thời hạn 12 tháng	01/12/2018	7513052855	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Nguyễn Trọng Nguyễn	5903205628607	Agribank	381709214
458	Huỳnh Bé	Công Nhân Máy Bảo	xác định thời hạn 12 tháng	01/11/2020	7513058152	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Huỳnh Bé	5903205796336	Agribank	371879887
459	Nguyễn Văn Dưa	Công Nhân Cào Nối	không xác định thời hạn	01/06/2017	7513061766	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Nguyễn Văn Dưa	5903205461256	Agribank	381308920
460	Trình Văn Hương	Công Nhân Bóc Công	không xác định thời hạn	01/09/2013	7513061767	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Trình Văn Hương	5903205455050	Agribank	370989747

TT	Họ và tên	Phòng, ban, phân xưởng làm việc	Loại hợp đồng lao động	Thời điểm bắt đầu thực hiện HĐLĐ	Số số bảo hiểm	Thời điểm bắt đầu tạm hoãn, nghỉ việc không hưởng lương (Ngày tháng năm)	Thời gian tạm hoãn HĐLĐ/nghỉ không lương		Số tiền hỗ trợ	Tài khoản của người lao động nhận hỗ trợ			Số CMND/thẻ căn cước công dân
							Từ ngày tháng năm	Đến ngày tháng năm		Tên TK	Số TK	Ngân hàng	
461	Trương Thị Hai	Công Nhân Chà Nhám 2	không xác định thời hạn	01/09/2013	7513061775	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Trương Thị Hai	5903205460956	Agribank	380536856
462	Nguyễn Văn Thơm	Công Nhân Ngăn Kéo	xác định thời hạn 12 tháng	01/08/2020	7513061779	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Nguyễn Văn Thơm	5903205758445	Agribank	371142788
463	Hà Thanh Quy	Công Nhân Giường Trẻ Em A1	không xác định thời hạn	01/09/2013	7513061785	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Hà Thanh Quy	5903205454504	Agribank	381743240
464	Tôn Nữ Hoài Thương	Tổ Trưởng Sinh Quân	không xác định thời hạn	01/08/2016	7513066129	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Tôn Nữ Hoài Thương	5903205520934	Agribank	381589826
465	Thạch Thị Sa Phe	Công Nhân Máy Bào	không xác định thời hạn	01/10/2013	7513066135	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Thạch Thị Sa Phe	5903205460050	Agribank	334545187
466	Nguyễn Thu Thảo	Công Nhân Qc Xưởng 3	không xác định thời hạn	01/05/2017	7513066163	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Nguyễn Thu Thảo	5903205494226	Agribank	381761559
467	Tạ Văn Đàm	Công Nhân Tủ A 2	xác định thời hạn 12 tháng	01/10/2020	7513071857	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Tạ Văn Đàm	5903205371992	Agribank	381656263
468	Trần Cẩm Loan	Công Nhân Cánh Tủ	không xác định thời hạn	01/05/2018	7513071941	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Trần Cẩm Loan	5903205375669	Agribank	381247550
469	Nguyễn Thị Chính	Công Nhân Mặt Bàn	không xác định thời hạn	01/11/2013	7513072944	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Nguyễn Thị Chính	5903205460276	Agribank	380838654
470	Lý Thị Ngọc Duy	Nhân Viên Bao Bì Thu Mua	không xác định thời hạn	01/11/2013	7513072958	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Lý Thị Ngọc Duy	5903205460594	Agribank	366140930
471	Ngô Văn Diệp	Tay Súng Sơn	không xác định thời hạn	01/06/2015	7513072977	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Ngô Văn Diệp	5903205456154	Agribank	272999400
472	Phạm Văn Duy	Tổ Trưởng Máy Bào	không xác định thời hạn	01/12/2013	7513077498	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Phạm Văn Duy	5903205452600	Agribank	385340488
473	Nguyễn Thị Thúy	Công Nhân Giường Trẻ Em A2	xác định thời hạn 12 tháng	01/03/2019	7513157281	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Nguyễn Thị Thúy	5903205661149	Agribank	371147151
474	Nguyễn Thu Hoài	Công Nhân Lau Máu 2	xác định thời hạn 12 tháng	01/03/2021	7513161175	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Nguyễn Thu Hoài	5903205809060	Agribank	350900256
475	Lê Thị Ái	Công Nhân Tủ A 1	xác định thời hạn 12 tháng	01/04/2020	7513179089	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Lê Thị Ái	5903205456630	Agribank	381452494

TT	Họ và tên	Phòng, ban, phân xưởng làm việc	Loại hợp đồng lao động	Thời điểm bắt đầu thực hiện HĐLĐ	Số sổ bảo hiểm	Thời điểm bắt đầu tạm hoãn, nghỉ việc không hưởng lương (Ngày tháng năm)	Thời gian tạm hoãn HĐLĐ/nghỉ không hưởng lương		Số tiền hỗ trợ	Tài khoản của người lao động nhận hỗ trợ			Số CMND/thẻ căn cước công dân
							Từ ngày tháng năm	Đến ngày tháng năm		Tên TK	Số TK	Ngân hàng	
476	Nguyễn Văn Hân	Công nhân cao nổi	không xác định thời hạn	01/10/2015	7513179924	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Nguyễn Văn Hân	5903205365977	Agribank	381817051
477	Phan Thị Ngọc Tuyền	Công Nhân Cắt Phôi /1	không xác định thời hạn	01/04/2018	7513180581	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Phan Thị Ngọc Tuyền	5903205358154	Agribank	261249799
478	Nguyễn Thị Ly	Công Nhân Lau Máu 2	xác định thời hạn 12 tháng	01/05/2021	7513181405	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Nguyễn Thị Ly	5903205433381	Agribank	381824702
479	Huỳnh Trường Giang	Công Nhân Mất Bàn 1	xác định thời hạn 12 tháng	01/04/2021	7513182386	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Huỳnh Trường Giang	5903205814366	Agribank	381326323
480	Nguyễn Văn Khoen	Kỹ Thuật Cắt Phôi /1	không xác định thời hạn	01/05/2018	7513182392	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Nguyễn Văn Khoen	5903205476831	Agribank	381175500
481	Nguyễn Văn Long	Công Nhân Cảnh Tủ	không xác định thời hạn	01/09/2015	7514001747	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Nguyễn Văn Long	5903205383854	Agribank	285891788
482	Nguyễn Thị Hiền	Công Nhân Tủ A 2	không xác định thời hạn	01/06/2017	7514001794	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Nguyễn Thị Hiền	5903205565672	Agribank	172102014
483	Thạch Thị Sên	Công nhân chà nhám 2	không xác định thời hạn	01/02/2013	7514005642	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Thạch Thị Sên	5903205456500	Agribank	385533548
484	Nguyễn Thành Đồng	Công nhân sơn 7/1	không xác định thời hạn	01/02/2013	7514005644	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Nguyễn Thành Đồng	5903205458607	Agribank	381206431
485	Đỗ Ngọc Hoa	Công nhân lau màu 2	không xác định thời hạn	01/02/2013	7514005651	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Đỗ Ngọc Hoa	5903205466295	Agribank	320907841
486	Nguyễn Thị Chúc Phương	Tay súng sơn	không xác định thời hạn	01/02/2013	7514005653	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Nguyễn Thị Chúc Phương	5903205456370	Agribank	370926742
487	Nguyễn Văn Hiếu	Tổ Trường Cơ Khí	không xác định thời hạn	01/03/2013	7514007023	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Nguyễn Văn Hiếu	5903205457685	Agribank	231073361
488	Phạm Thị Hồng	Công Nhân tiện cây	không xác định thời hạn	01/05/2018	7514024096	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Phạm Thị Hồng	5903205623894	Agribank	381175730
489	Võ Hữu Nghĩa	Công Nhân Sơn 7/1	xác định thời hạn 12 tháng	01/05/2021	7514033903	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Võ Hữu Nghĩa	5903205405328	Agribank	352303136
490	Cao Hữu Phước	Công Nhân Cảnh Tủ	xác định thời hạn 12 tháng	01/04/2021	7514040100	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Cao Hữu Phước	5903205408877	Agribank	350826842

TT	Họ và tên	Phòng, ban, phân xưởng làm việc	Loại hợp đồng lao động	Thời điểm bắt đầu thực hiện HĐLĐ	Số sổ bảo hiểm	Thời điểm bắt đầu tạm hoãn, nghỉ việc không hưởng lương (Ngày tháng năm)	Thời gian tạm hoãn HĐLĐ/ngỉ không lương		Số tiền hỗ trợ	Tài khoản của người lao động nhận hỗ trợ			Số CMND/thẻ căn cước công dân
							Từ ngày tháng năm	Đến ngày tháng năm		Tên TK	Số TK	Ngân hàng	
491	Lê Long Hồ	Công Nhân Bao Bì 3	không xác định thời hạn	01/09/2015	7514040117	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Lê Long Hồ	5903205409994	Agribank	351746860
492	Huỳnh Lê Tuấn	Công Nhân Bao Bì 3	không xác định thời hạn	01/08/2014	7514053359	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Huỳnh Lê Tuấn	5903205460723	Agribank	321497794
493	Trần Thanh Thủy	Công Nhân Tủ A 2	xác định thời hạn 12 tháng	01/07/2020	7514059401	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Trần Thanh Thủy	5903205785460	Agribank	361744466
494	Lâm Tuấn Anh	Công nhân cào nổi	không xác định thời hạn	01/10/2014	7514061360	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Lâm Tuấn Anh	5903205462531	Agribank	371605491
495	Nguyễn Thị Phương	Công Nhân Giường Trẻ Em B	không xác định thời hạn	01/10/2014	7514061365	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Nguyễn Thị Phương	5903205403686	Agribank	365483995
496	Nguyễn Huỳnh	Công Nhân Tủ A 1	không xác định thời hạn	01/10/2014	7514061367	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Nguyễn Huỳnh	5903205456000	Agribank	381761366
497	Danh Dung	Kỹ Thuật Tủ B	không xác định thời hạn	01/10/2014	7514061370	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Danh Dung	5903205460197	Agribank	371277617
498	Nguyễn Hữu Quát	Công Nhân Tiễn Cây	có xác định thời hạn	01/10/2019	7514066189	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Nguyễn Hữu Quát	5903205565200	Agribank	351685493
499	Nguyễn Thị Thu	Công Nhân Sửa Hàng 7	không xác định thời hạn	01/11/2014	7514068239	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Nguyễn Thị Thu	5903205457367	Agribank	371865372
500	Hồ Thị Mỹ Nhân	Công Nhân Lau Máu	không xác định thời hạn	01/11/2014	7514068240	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Hồ Thị Mỹ Nhân	5903205461227	Agribank	334880214
501	Nguyễn Thanh Hoài	Kỹ Thuật Lau Máu	không xác định thời hạn	01/11/2014	7514068241	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Nguyễn Thanh Hoài	5903205454556	Agribank	371527961
502	Nguyễn Công Dũng	Công Nhân Giường Trẻ Em B	xác định thời hạn 12 tháng	01/04/2021	7514072800	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Nguyễn Công Dũng	5903205614785	Agribank	187400102
503	Lê Hoàng Thanh	Tổ Trưởng Cắt Phôi /1	không xác định thời hạn	01/12/2014	7514074458	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Lê Hoàng Thanh	5903205462525	Agribank	381686144
504	Nguyễn Minh Nhựt	Công Nhân Giường Trẻ Em B	xác định thời hạn 12 tháng	01/04/2021	7514074464	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Nguyễn Minh Nhựt	5903205453025	Agribank	351949526
505	Lê Thị Thu	Công Nhân Ngăn Kéo	không xác định thời hạn	01/12/2014	7514074466	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Lê Thị Thu	5903205458143	Agribank	385162638

TT	Họ và tên	Phòng, ban, phân xưởng làm việc	Loại hợp đồng lao động	Thời điểm bắt đầu thực hiện HĐLĐ	Số sổ bảo hiểm	Thời điểm bắt đầu tạm hoãn, nghỉ việc không hưởng lương (Ngày tháng năm)	Thời gian tạm hoãn HĐLĐ/nghỉ không hưởng lương		Số tiền hỗ trợ	Tài khoản của người lao động nhận hỗ trợ			Số CMND/thẻ căn cước công dân
							Từ ngày tháng năm	Đến ngày tháng năm		Tên TK	Số TK	Ngân hàng	
506	Nguyễn Thanh Tú	Công Nhân Sơn 3 Treo/1	xác định thời hạn 12 tháng	01/09/2019	7514153040	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Nguyễn Thanh Tú	5903205705570	Agribank	381706757
507	Thị Kim Lanh	Kỹ Thuật Qc Xưởng 7	không xác định thời hạn	01/10/2015	7514158366	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Thị Kim Lanh	5903205482291	Agribank	371647485
508	Trương Văn Hiếu	Công Nhân Lau Mầu	không xác định thời hạn	01/06/2015	7514159192	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Trương Văn Hiếu	5903205456647	Agribank	381641186
509	Cao Hồng Lạc	Công Nhân Bao Bì 3	không xác định thời hạn	01/01/2016	7514159568	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Cao Hồng Lạc	5903205500908	Agribank	385389421
510	Nguyễn Thị Nờ	Công Nhân Giường Trẻ Em B	xác định thời hạn 12 tháng	01/04/2019	7514160085	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Nguyễn Thị Nờ	5903205664958	Agribank	371322564
511	Lâm Kim út	Công Nhân Sơn 7/1	không xác định thời hạn	01/06/2015	7514176924	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Lâm Kim út	5903205441396	Agribank	365145654
512	Nguyễn Thị Thanh Tâm	Công Nhân Lau Mầu	không xác định thời hạn	01/09/2015	7514176986	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Nguyễn Thị Thanh Tâm	5903205441242	Agribank	371825139
513	Đỗ Văn Thái	Công Nhân Sơn 3 Treo/1	xác định thời hạn 12 tháng	01/07/2021	7514178025	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Đỗ Văn Thái	5903205482959	Agribank	351942925
514	Nguyễn Chí Linh	Công Nhân Bộ Phận Nc	xác định thời hạn 12 tháng	01/07/2021	7514182535	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Nguyễn Chí Linh	5903205491602	Agribank	385187877
515	Trần Thị Trang Đài	Nhân Viên Nhân Sự	xác định thời hạn 12 tháng	01/11/2018	7515001394	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Trần Thị Trang Đài	5903205650930	Agribank	272153650
516	Phạm Văn Vàng	Tổ Trưởng Máy Nc	không xác định thời hạn	01/12/2017	7515002117	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Phạm Văn Vàng	5903205439342	Agribank	371782585
517	Nguyễn Thị Lê	Công Nhân Tiễn Cây	không xác định thời hạn	01/01/2015	7515002150	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Nguyễn Thị Lê	5903205288087	Agribank	212744040
518	Nguyễn Việt Khải	Công Nhân Chuyên Sơn	không xác định thời hạn	01/01/2015	7515002154	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Nguyễn Việt Khải	5903205462633	Agribank	381867620
519	Nguyễn Văn Đức	Tay Súng Chuyên Sơn	không xác định thời hạn	01/01/2015	7515002157	04/08/2021	04/08/2021	05/09/2021	3.710.000	Nguyễn Văn Đức	5903205459283	Agribank	#N/A
520	Huỳnh Thị Lê	Công Nhân Tủ A 2	xác định thời hạn 12 tháng	01/07/2020	7515005396	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Huỳnh Thị Lê	5903205439648	Agribank	385767620

TT	Họ và tên	Phòng, ban, phân xưởng làm việc	Loại hợp đồng lao động	Thời điểm bắt đầu thực hiện HĐLĐ	Số sổ bảo hiểm	Thời điểm bắt đầu tạm hoãn, nghỉ việc không hưởng lương (Ngày tháng năm)	Thời gian tạm hoãn HĐLĐ/ngiht không lương		Số tiền hỗ trợ	Tài khoản của người lao động nhận hỗ trợ			Số CMND/thẻ căn cước công dân
							Từ ngày tháng năm	Đến ngày tháng năm		Tên TK	Số TK	Ngân hàng	
521	Som Thị Bé	Tổ Trưởng chả nhám 2	không xác định thời hạn	01/02/2015	7515005991	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Som Thị Bé	5903205466062	Agribank	385361116
522	Nguyễn Thị Diễm	Công Nhân Hàng Mẫu 2	xác định thời hạn 12 tháng	01/03/2021	7515006001	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Nguyễn Thị Diễm	5903205458029	Agribank	385764405
523	Lý Thanh Thúy	Công Nhân Giường Trè Em A2	không xác định thời hạn	01/03/2015	7515008008	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Lý Thanh Thúy	5903205280460	Agribank	09217400093 5
524	Trần Thị Nhẹ	Tay Súng Sơn	không xác định thời hạn	01/03/2015	7515008011	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Trần Thị Nhẹ	5903205456233	Agribank	385510647
525	Nguyễn Chí Nguyễn	Tay Súng Sơn	không xác định thời hạn	01/03/2015	7515008013	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Nguyễn Chí Nguyễn	5903205459290	Agribank	385367666
526	Dương Kim Anh	Công Nhân Qc Xưởng 3	không xác định thời hạn	01/03/2015	7515008016	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Dương Kim Anh	5903205456726	Agribank	385554976
527	Dương Thị Bé Năm	Công Nhân Ngăn Kéo	không xác định thời hạn	01/03/2015	7515008027	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Dương Thị Bé Năm	5903205458087	Agribank	385240341
528	Thị Nương	Công Nhân Poly	không xác định thời hạn	01/03/2015	7515008030	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Thị Nương	5903205457417	Agribank	371559076
529	Trần Thị Lan	Công Nhân Tủ A1	không xác định thời hạn	01/03/2015	7515008031	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Trần Thị Lan	5903205467689	Agribank	271095472
530	Danh Máy	Công Nhân Tủ A1	không xác định thời hạn	01/03/2015	7515008034	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Danh Máy	5903205461618	Agribank	371189030
531	Nguyễn Anh Kiệt	Công Nhân Mặt Bàn	không xác định thời hạn	01/03/2015	7515008042	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Nguyễn Anh Kiệt	5903205279194	Agribank	09207200122 3
532	Huỳnh Văn Tuấn	Công Nhân Mặt Bàn	không xác định thời hạn	01/03/2015	7515008043	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Huỳnh Văn Tuấn	5903205455116	Agribank	380873928
533	Đặng Kiều Diễm	Công Nhân Tủ A 2	xác định thời hạn 12 tháng	01/07/2021	7515008376	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Đặng Kiều Diễm	5903205666789	Agribank	381459691
534	Lê Ngọc Thắm	Tổ trưởng bảo vệ	không xác định thời hạn	01/07/2004	4705023574	06/09/2021	06/09/2021	08/10/2021	3.710.000	Lê Ngọc Thắm	5903205457735	Agribank	172256729
535	Đinh Thị Quỳnh Nhi	Nhân Viên Nhân Sự	không xác định thời hạn	01/04/2015	7515011647	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Đinh Thị Quỳnh Nhi	5903205464219	Agribank	272463563

TT	Họ và tên	Phòng, ban, phân xưởng làm việc	Loại hợp đồng lao động	Thời điểm bắt đầu thực hiện HDLĐ	Số sổ bảo hiểm	Thời điểm bắt đầu tạm hoãn, nghỉ việc không hưởng lương (Ngày tháng năm)	Thời gian tạm hoãn HDLĐ/nghỉ không lương		Số tiền hỗ trợ	Tài khoản của người lao động nhận hỗ trợ			Số CMND/hệ căn cước công dân
							Từ ngày tháng năm	Đến ngày tháng năm		Tên TK	Số TK	Ngân hàng	
536	Đặng Thị Cường	Công Nhân tiện cây	xác định thời hạn 12 tháng	01/07/2020	7515018658	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Đặng Thị Cường	5903205485543	Agribank	381725945
537	Lý Thị Vàng	Công Nhân Qc Xưởng 5	không xác định thời hạn	01/09/2015	7515019343	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Lý Thị Vàng	5903205486908	Agribank	371857342
538	Lâm Nhật Nghiêm	Kỹ Thuật Bao Bì 3	xác định thời hạn 12 tháng	01/10/2018	7515028096	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Lâm Nhật Nghiêm	5903205644048	Agribank	381364922
539	Nguyễn Lý Huỳnh	Công Nhân Giường Em Bé	không xác định thời hạn	01/04/2018	7515031632	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Nguyễn Lý Huỳnh	5903205455798	Agribank	381761367
540	Phạm Ngọc Miên	Công Nhân Cào Nổi	không xác định thời hạn	01/06/2015	7515031635	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Phạm Ngọc Miên	5903205452623	Agribank	385595836
541	Nguyễn Văn Sang	Công Nhân Tiễn Cây	không xác định thời hạn	01/06/2015	7515031636	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Nguyễn Văn Sang	5903205452580	Agribank	352189484
542	Nguyễn Văn Khanh	Công Nhân Bao Bì 4	không xác định thời hạn	01/06/2015	7515031654	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Nguyễn Văn Khanh	5903205460667	Agribank	370879592
543	Phạm Thị Ven	Công Nhân Ngăn Kéo	xác định thời hạn 12 tháng	01/06/2020	7515031665	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Phạm Thị Ven	5903205464776	Agribank	381743062
544	Danh Tùng	Tay Súng Sơn	xác định thời hạn 12 tháng	01/08/2018	7515031675	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Danh Tùng	5903205460378	Agribank	371477954
545	Huỳnh Thị Kim Huệ	Công Nhân Lau Màu	không xác định thời hạn	01/06/2015	7515031676	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Huỳnh Thị Kim Huệ	5903205461081	Agribank	273682259
546	Trần Thị Nơ	Tay Súng Sơn	không xác định thời hạn	01/06/2015	7515031680	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Trần Thị Nơ	5903205462061	Agribank	381674747
547	Nguyễn Thị Mai	Công Nhân Chà Nhám 2	không xác định thời hạn	01/06/2015	7515031684	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Nguyễn Thị Mai	5903205462140	Agribank	385168842
548	Võ Thị Cúc	Công Nhân Lau Màu	không xác định thời hạn	01/06/2015	7515031691	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Võ Thị Cúc	5903205456285	Agribank	365719047
549	Nguyễn Văn Khanh	Công Nhân Lau Màu	xác định thời hạn 12 tháng	01/07/2021	7515031697	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Nguyễn Văn Khanh	5903205460405	Agribank	370747548
550	Lâm Vi Rá	Tay Súng Sơn	không xác định thời hạn	01/06/2015	7515031698	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Lâm Vi Rá	5903205456601	Agribank	334857536

TT	Họ và tên	Phòng, ban, phân xưởng làm việc	Loại hợp đồng lao động	Thời điểm bắt đầu thực hiện HĐLĐ	Số sổ bảo hiểm	Thời điểm bắt đầu tạm hoãn, nghỉ việc không hưởng lương (Ngày tháng năm)	Thời gian tạm hoãn HĐLĐ/ngiht không lương		Số tiền hỗ trợ	Tài khoản của người lao động nhận hỗ trợ			Số CMND/thẻ căn cước công dân
							Từ ngày tháng năm	Đến ngày tháng năm		Tên TK	Số TK	Ngân hàng	
551	Huỳnh Thị Hà	Công Nhân Lau Máu	không xác định thời hạn	01/06/2015	7515031700	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Huỳnh Thị Hà	5903205460390	Agribank	370856657
552	Lê Văn Đến	Công Nhân Cắt Phôi /I	không xác định thời hạn	01/06/2015	7515031705	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Lê Văn Đến	5903205466158	Agribank	351658867
553	Lê Thị Yến	Công Nhân Cắt Phôi /I	không xác định thời hạn	01/06/2015	7515031707	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Lê Thị Yến	5903205462519	Agribank	351443648
554	Trần Thị Pha	Công Nhân Ngăn Kéo	không xác định thời hạn	01/06/2015	7515031709	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Trần Thị Pha	5903205462236	Agribank	381652047
555	Nguyễn Thị Niềm	Công Nhân Cắt Phôi /I	không xác định thời hạn	01/06/2015	7515031714	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Nguyễn Thị Niềm	5903205462170	Agribank	272740100
556	Lê Kim Anh	Công Nhân Mặt Bàn I	không xác định thời hạn	01/04/2018	7515031725	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Lê Kim Anh	5903205455139	Agribank	381866508
557	Nguyễn Văn Đông	Tổ Trưởng Mặt Bàn	không xác định thời hạn	01/06/2015	7515031727	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Nguyễn Văn Đông	5903205462820	Agribank	385266811
558	Nguyễn Hữu Tiến	Công Nhân Mặt Bàn	không xác định thời hạn	01/06/2015	7515031728	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Nguyễn Hữu Tiến	5903205455151	Agribank	352215165
559	Nguyễn Thị Thúy An	Kỹ Thuật Giường Trề Em A1	không xác định thời hạn	01/06/2015	7515031735	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Nguyễn Thị Thúy An	5903205459674	Agribank	352012238
560	Nguyễn Thị Diễm	Công Nhân Nháng giường Trề Em A2	không xác định thời hạn	01/06/2015	7515031738	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Nguyễn Thị Diễm	5903205453337	Agribank	351216752
561	Bùi Thị Xa	Công Nhân Mặt Bàn I	không xác định thời hạn	01/10/2017	7515031741	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Bùi Thị Xa	5903205452906	Agribank	385454309
562	Nguyễn Văn Đợi	Công Nhân Mặt Bàn I	không xác định thời hạn	01/10/2017	7515031747	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Nguyễn Văn Đợi	5903205456805	Agribank	385670798
563	Nguyễn Minh Vương	Kỹ Thuật Tủ A1	không xác định thời hạn	01/06/2015	7515031759	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Nguyễn Minh Vương	5903205461574	Agribank	371155046
564	Nguyễn Văn Quang	Tổ Trưởng Tủ A1	không xác định thời hạn	01/06/2015	7515031760	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Nguyễn Văn Quang	5903205277600	Agribank	352014104
565	Nguyễn Hồng Nhiên	Công Nhân Tủ A1	không xác định thời hạn	01/06/2015	7515031761	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Nguyễn Hồng Nhiên	5903205455991	Agribank	381787588

TT	Họ và tên	Phòng, ban, phân xưởng làm việc	Loại hợp đồng lao động	Thời điểm bắt đầu thực hiện HĐLĐ	Số sổ bảo hiểm	Thời điểm bắt đầu tạm hoãn, nghỉ việc không hưởng lương (Ngày tháng năm)	Thời gian tạm hoãn HĐLĐ/nghỉ không lương		Số tiền hỗ trợ	Tài khoản của người lao động nhận hỗ trợ			Số CMND/thẻ căn cước công dân
							Từ ngày tháng năm	Đến ngày tháng năm		Tên TK	Số TK	Ngân hàng	
566	Phạm Thị Lệ Tuyết	Công Nhân Tủ A 1	không xác định thời hạn	01/06/2015	7515031762	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Phạm Thị Lệ Tuyết	5903205430570	Agribank	351380620
567	Lý Trường Giang	Tổ Trường Lắp Ráp	không xác định thời hạn	01/10/2017	7515031766	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Lý Trường Giang	5903205459970	Agribank	366084046
568	Lý Thị Tiếp	Công Nhân Tủ B	không xác định thời hạn	01/06/2015	7515031774	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Lý Thị Tiếp	5903205460122	Agribank	381582665
569	Trà Lâm	Công Nhân Tủ B	không xác định thời hạn	01/06/2015	7515031776	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Trà Lâm	5903205466004	Agribank	365965617
570	Nguyễn Văn Bích	Công Nhân Chà Nhám 2	không xác định thời hạn	01/07/2015	7515037254	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Nguyễn Văn Bích	5903205443934	Agribank	381292134
571	Lâm Thị Nhanh	Công Nhân Lau Máu 2	không xác định thời hạn	01/07/2015	7515037260	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Lâm Thị Nhanh	5903205467440	Agribank	334168294
572	Lê Văn Khương	Công Nhân Mài Bàn	không xác định thời hạn	01/07/2015	7515037262	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Lê Văn Khương	5903205467903	Agribank	113142347
573	Trịnh Huỳnh Nha	Công Nhân Ngăn Kéo	không xác định thời hạn	01/07/2015	7515037276	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Trịnh Huỳnh Nha	5903205174800	Agribank	381471739
574	Huỳnh Hồng Như	Tay Súng Sơn	có xác định thời hạn	01/08/2018	7515037284	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Huỳnh Hồng Như	5903205464487	Agribank	381823507
575	Trần Thị Mỹ Tii	Công Nhân Qc Xưởng 5	không xác định thời hạn	01/07/2015	7515037287	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Trần Thị Mỹ Tii	5903205467348	Agribank	321419853
576	Phạm Như Trí	Kỹ Thuật Tủ A 2	không xác định thời hạn	01/07/2015	7515037901	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Phạm Như Trí	5903205467650	Agribank	381669941
577	Huỳnh Kim Em	Công Nhân Sơn 7/1	xác định thời hạn 12 tháng	01/08/2020	7515043305	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Huỳnh Kim Em	5903205698756	Agribank	381317515
578	Nguyễn Văn Hiếu	Công Nhân Tủ A1	xác định thời hạn 12 tháng	01/12/2020	7515044252	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Nguyễn Văn Hiếu	5903205530740	Agribank	363877872
579	Nguyễn Thị Lợi	Công Nhân Tủ A 1	không xác định thời hạn	01/07/2015	7515045434	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Nguyễn Thị Lợi	5903205465546	Agribank	351430905
580	Phạm Kim Kết	Công Nhân Tủ A 2	không xác định thời hạn	01/07/2015	7515045435	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Phạm Kim Kết	5903205465575	Agribank	381789495

TT	Họ và tên	Phòng, ban, phân xưởng làm việc	Loại hợp đồng lao động	Thời điểm bắt đầu thực hiện HĐLĐ	Số số bảo hiểm	Thời điểm bắt đầu tạm hoãn, nghỉ việc không hưởng lương (Ngày tháng năm)	Thời gian tạm hoãn HĐLĐ/ngỉ không lương		Số tiền hỗ trợ	Tài khoản của người lao động nhận hỗ trợ			Số CMND/thẻ căn cước công dân
							Từ ngày tháng năm	Đến ngày tháng năm		Tên TK	Số TK	Ngân hàng	
581	Lê Thị Huỳnh Như	Công Nhân Máy Tiện	không xác định thời hạn	01/08/2015	7515045655	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Lê Thị Huỳnh Như	5903205467196	Agribank	352301391
582	Nguyễn Thị Cúc	Công Nhân Cào Nối	không xác định thời hạn	01/08/2015	7515045659	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Nguyễn Thị Cúc	5903205476507	Agribank	371416734
583	Nguyễn Văn Tuấn	Công Nhân Cào Nối	không xác định thời hạn	01/08/2015	7515045664	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Nguyễn Văn Tuấn	5903205476513	Agribank	371327320
584	Phạm Văn Dũng	Công Nhân Giường Trẻ Em A2	không xác định thời hạn	01/08/2015	7515045680	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Phạm Văn Dũng	5903205467593	Agribank	370689284
585	Nguyễn Văn Buốt	Tổ Trưởng Lắp Ráp	không xác định thời hạn	01/08/2015	7515045699	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Nguyễn Văn Buốt	5903205467144	Agribank	370963202
586	Nguyễn Kim Cương	Công Nhân Tủ A1	không xác định thời hạn	01/08/2015	7515045704	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Nguyễn Kim Cương	5903205476956	Agribank	363814200
587	Võ Thanh Quốc	Công Nhân Tổ Tiện	không xác định thời hạn	01/09/2015	7515050881	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Võ Thanh Quốc	5903205482098	Agribank	365848769
588	Nguyễn Văn Thức	Công Nhân Lau Màu	không xác định thời hạn	01/09/2015	7515050886	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Nguyễn Văn Thức	5903205474054	Agribank	380244577
589	Trần Thị Loan	Công Nhân Chà Nhám	không xác định thời hạn	01/09/2015	7515050887	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Trần Thị Loan	5903205474156	Agribank	365977364
590	Lê Thị Năm	Công Nhân Chà Nhám 2	không xác định thời hạn	01/09/2015	7515050893	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Lê Thị Năm	5903205473964	Agribank	381223919
591	Phan Thị Ngọc Hương	Công Nhân Tủ B6/1	xác định thời hạn 12 tháng	01/12/2020	7515050899	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Phan Thị Ngọc Hương	5903205476520	Agribank	261042135
592	Lê Sơn Hà	Công Nhân Cào Nối	không xác định thời hạn	01/09/2015	7515050900	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Lê Sơn Hà	5903205476910	Agribank	371230585
593	Nguyễn Thị Lực	Công Nhân Nháng rường Trẻ Em B	không xác định thời hạn	01/09/2015	7515050907	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Nguyễn Thị Lực	5903205476825	Agribank	186426676
594	Thị Kim Sang	Công Nhân Cào Nối	không xác định thời hạn	01/09/2015	7515050909	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Thị Kim Sang	5903205476775	Agribank	371238178
595	Thị Phượng	Công Nhân Tủ A 2	không xác định thời hạn	01/09/2015	7515050927	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Thị Phượng	5903205473929	Agribank	385539919



TT	Họ và tên	Phòng, ban, phân xưởng làm việc	Loại hợp đồng lao động	Thời điểm bắt đầu thực hiện HĐLĐ	Số sổ bảo hiểm	Thời điểm bắt đầu tạm hoãn, nghỉ việc không hưởng lương (Ngày tháng năm)	Thời gian tạm hoãn HĐLĐ/ngỉ không hưởng		Số tiền hỗ trợ	Tài khoản của người lao động nhận hỗ trợ			Số CMND/thẻ căn cước công dân
							Từ ngày tháng năm	Đến ngày tháng năm		Tên TK	Số TK	Ngân hàng	
596	Trần Thị Cúc	công nhân cào nổi	không xác định thời hạn	01/07/2017	7515052903	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Trần Thị Cúc	5903205496687	Agribank	371357388
597	Nguyễn Thị út	Công Nhân Poly	không xác định thời hạn	01/01/2017	7515054198	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Nguyễn Thị út	5903205548145	Agribank	381061845
598	Nguyễn Thị Chinh	Công Nhân Sửa Hàng	không xác định thời hạn	01/10/2015	7515058259	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Nguyễn Thị Chinh	5903205480897	Agribank	385162196
599	Nguyễn Thị Mỹ Trang	Công Nhân Qc Xưởng 7	không xác định thời hạn	01/10/2015	7515058267	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Nguyễn Thị Mỹ Trang	5903205450510	Agribank	382012935
600	Lê Trường Giang	Công Nhân Bao Bì 3	xác định thời hạn 12 tháng	01/03/2019	7515058269	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Lê Trường Giang	5903205482329	Agribank	381294778
601	Nguyễn Thị Thảo	Công Nhân Sơn 3 Treo/1	xác định thời hạn 12 tháng	01/03/2021	7515058278	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Nguyễn Thị Thảo	5903205480953	Agribank	381321207
602	Lê Văn Trai	Tổ Trưởng Chuyên Sơn	không xác định thời hạn	01/10/2015	7515058280	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Lê Văn Trai	5903205482414	Agribank	352068382
603	Lê Thị Tinh	Công Nhân Tủ A2	không xác định thời hạn	01/11/2017	7515058295	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Lê Thị Tinh	5903205443202	Agribank	183902037
604	Lê Thị Tâm	Công Nhân Tủ A 2	không xác định thời hạn	01/10/2015	7515058312	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Lê Thị Tâm	5903205482393	Agribank	113653848
605	Hứa Tuấn Kha	Tổ Trưởng Tủ B1	xác định thời hạn 12 tháng	01/10/2019	7515065820	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Hứa Tuấn Kha	5903205709109	Agribank	385781142
606	Trần Hữu Thành	Công Nhân Tủ A 1	xác định thời hạn 12 tháng	01/07/2020	7515065857	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Trần Hữu Thành	5903205526527	Agribank	361349928
607	Nguyễn Thị Chinh	Công Nhân Chà Nhám	không xác định thời hạn	01/11/2015	7515065972	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Nguyễn Thị Chinh	5903205479592	Agribank	385237934
608	Nguyễn Thị Đen	Công Nhân Chà Nhám	không xác định thời hạn	01/11/2015	7515065973	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Nguyễn Thị Đen	5903205494249	Agribank	371045646
609	Nguyễn Mỹ Thanh	Công Nhân Lau Máu	không xác định thời hạn	01/11/2015	7515065978	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Nguyễn Mỹ Thanh	5903205494465	Agribank	370489638
610	Huỳnh Thị Đông	Công Nhân Cắt Phoi	không xác định thời hạn	01/11/2015	7515065979	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Huỳnh Thị Đông	5903205240630	Agribank	381138143

TT	Họ và tên	Phòng, ban, phân xưởng làm việc	Loại hợp đồng lao động	Thời điểm bắt đầu thực hiện HĐLĐ	Số số bảo hiểm	Thời điểm bắt đầu tạm hoãn, nghỉ việc không hưởng lương (Ngày tháng năm)	Thời gian tạm hoãn HĐLĐ/ngiht không lương		Số tiền hỗ trợ	Tài khoản của người lao động nhận hỗ trợ			Số CMND/thẻ căn cước công dân
							Từ ngày tháng năm	Đến ngày tháng năm		Tên TK	Số TK	Ngân hàng	
611	Hà Văn Chung	Công NhânGiường Trẻ Em A2	không xác định thời hạn	01/11/2015	7515065982	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Hà Văn Chung	5903205479528	Agribank	385500911
612	Phạm Rô Đa	Công NhânGiường Trẻ Em A1	không xác định thời hạn	01/11/2015	7515065984	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Phạm Rô Đa	5903205487062	Agribank	371923741
613	Nguyễn Văn Sử	Kỹ ThuậtGiường Trẻ Em B	không xác định thời hạn	01/11/2015	7515065986	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Nguyễn Văn Sử	5903205487079	Agribank	370795314
614	Danh Che	Công NhânTủ A1	không xác định thời hạn	01/11/2015	7515065999	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Danh Che	5903205494363	Agribank	371237292
615	Lê Yến Nhi	Công NhânQc Xưởng 7	xác định thời hạn 12 tháng	01/09/2018	7515069707	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Lê Yến Nhi	5903205551337	Agribank	381867118
616	Lê Văn Nhất	Phó CaChuyên Sơn	không xác định thời hạn	01/12/2015	7515070743	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Lê Văn Nhất	5903205500870	Agribank	03809101860 5
617	Lang Thị Nhàn	Tay súng sơn	không xác định thời hạn	01/12/2015	7515070744	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Lang Thị Nhàn	5903205498863	Agribank	174892210
618	Nguyễn Văn Định	Công NhânGiường Trẻ Em A2	không xác định thời hạn	01/12/2015	7515070753	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Nguyễn Văn Định	5903205498749	Agribank	380896224
619	Phan Thị Duyên	Kỹ ThuậtSinh Quản	không xác định thời hạn	01/12/2015	7515070754	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Phan Thị Duyên	5903205498857	Agribank	183077886
620	Thạch Thị Hiền	Công NhânSửa Hàng	xác định thời hạn 12 tháng	01/08/2019	7515072312	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Thạch Thị Hiền	5903205694942	Agribank	365982073
621	Trương Thị Lựa	Công NhânGiường Trẻ Em B	xác định thời hạn 12 tháng	01/03/2019	7515103655	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Trương Thị Lựa	5903205477500	Agribank	365698942
622	Nguyễn Thủy Hoa	Công NhânTủ A 1	xác định thời hạn 12 tháng	01/11/2019	7515104515	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Nguyễn Thủy Hoa	5903205495077	Agribank	385307791
623	Nguyễn Thị Hằng	Công NhânHàng Mẫu	không xác định thời hạn	01/11/2017	7515106753	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Nguyễn Thị Hằng	5903205494833	Agribank	371164320
624	Ngô Đức Bửu	Công NhânNhóm 2	không xác định thời hạn	01/06/2017	7515107048	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Ngô Đức Bửu	5903205571596	Agribank	270945873
625	Nguyễn Văn Mỹ	Công NhânTủ A 1	không xác định thời hạn	01/06/2017	7515110434	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Nguyễn Văn Mỹ	5903205487788	Agribank	371589038

TT	Họ và tên	Phòng, ban, phân xưởng làm việc	Loại hợp đồng lao động	Thời điểm bắt đầu thực hiện HDLĐ	Số sổ bảo hiểm	Thời điểm bắt đầu tạm hoãn, nghỉ việc không hưởng lương (Ngày tháng năm)	Thời gian tạm hoãn HDLĐ/nghỉ không hưởng		Số tiền hỗ trợ	Tài khoản của người lao động nhận hỗ trợ			Số CMND/hẻ căn cước công dân
							Từ ngày tháng năm	Đến ngày tháng năm		Tên TK	Số TK	Ngân hàng	
626	Nguyễn Thị Phương	Công Nhân Sơn X3	xác định thời hạn 12 tháng	01/07/2021	7515110854	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Nguyễn Thị Phương	5903205548384	Agribank	245230695
627	Trần Chi Nguyễn	Công Nhân Lắp Ráp	xác định thời hạn 12 tháng	01/09/2016	7515111598	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Trần Chi Nguyễn	5903205479659	Agribank	381551590
628	Trần Trường An	Công Nhân Tủ A 2	xác định thời hạn 12 tháng	01/06/2021	7515111621	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Trần Trường An	5903205479461	Agribank	381878788
629	Võ Văn Mến	Công Nhân Tủ A 2	xác định thời hạn 12 tháng	01/06/2019	7516012476	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Võ Văn Mến	5903205684961	Agribank	365698874
630	Trần Thị Hạnh	Công Nhân Sơn X3	xác định thời hạn 12 tháng	01/10/2018	7516013831	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Trần Thị Hạnh	5903205513111	Agribank	366107343
631	Nguyễn Thị Mỹ Linh	Công Nhân Tủ A 1	không xác định thời hạn	01/10/2017	7516016497	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Nguyễn Thị Mỹ Linh	5903205591558	Agribank	364013754
632	Nguyễn Ngọc Chi	Công Nhân Bao Bì 7	không xác định thời hạn	01/06/2016	7516025977	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Nguyễn Ngọc Chi	5903205518007	Agribank	381618982
633	Lý Cường	Công Nhân Bao Bì 7	không xác định thời hạn	01/06/2016	7516025979	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Lý Cường	5903205518348	Agribank	381738053
634	Nguyễn Vĩnh Phúc	Công Nhân Bao Bì 7	không xác định thời hạn	01/06/2016	7516025980	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Nguyễn Vĩnh Phúc	5903205520487	Agribank	381458262
635	Nguyễn Thị Hiền	Công Nhân Chà Nhám	không xác định thời hạn	01/06/2016	7516025981	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Nguyễn Thị Hiền	5903205517844	Agribank	381537800
636	Nguyễn Hồng Thắm	Công Nhân Sửa Hàng	không xác định thời hạn	01/06/2016	7516025982	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Nguyễn Hồng Thắm	5903205517838	Agribank	381401080
637	Nguyễn Đức Huệ	Công Nhân Cảnh Tủ	không xác định thời hạn	01/06/2016	7516025985	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Nguyễn Đức Huệ	5903205520379	Agribank	362522219
638	Nguyễn Thị Diệu	Công Nhân Sơn 7/1	không xác định thời hạn	01/06/2016	7516025987	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Nguyễn Thị Diệu	5903205518302	Agribank	371164318
639	Nguyễn Văn Liệt	Công Nhân Chà Nhám 2	không xác định thời hạn	01/06/2016	7516025998	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Nguyễn Văn Liệt	5903205517917	Agribank	365997001
640	Nguyễn Thị Hạnh	Công Nhân Sơn 3 Máy	không xác định thời hạn	01/06/2016	7516026001	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Nguyễn Thị Hạnh	5903205518109	Agribank	385823842

TT	Họ và tên	Phòng, ban, phân xưởng làm việc	Loại hợp đồng lao động	Thời điểm bắt đầu thực hiện HDLD	Số số bảo hiểm	Thời điểm bắt đầu tạm hoãn, nghỉ việc không hưởng lương (Ngày tháng năm)	Thời gian tạm hoãn HDLD/ngiht không lương		Số tiền hỗ trợ	Tài khoản của người lao động nhận hỗ trợ			Số CMND/thẻ căn cước công dân
							Từ ngày tháng năm	Đến ngày tháng năm		Tên TK	Số TK	Ngân hàng	
641	Phạm Văn Giang	Tay Súng Sơn	không xác định thời hạn	01/06/2016	7516026006	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Phạm Văn Giang	5903205517788	Agribank	385176131
642	Huỳnh Thanh Bình	Tổ Trưởng Chuyên Sơn	không xác định thời hạn	01/06/2016	7516026008	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Huỳnh Thanh Bình	5903205480982	Agribank	371494673
643	Nguyễn Hoàng Khải	Tổ Trưởng Sơn 3 Treo/1	không xác định thời hạn	01/06/2016	7516026009	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Nguyễn Hoàng Khải	5903205517809	Agribank	381625866
644	Nguyễn Thanh Tân	Công Nhân Nc	không xác định thời hạn	01/06/2016	7516026011	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Nguyễn Thanh Tân	5903205518138	Agribank	370976191
645	Nguyễn Thị Yến Nhi	Công Nhân Mặt Bàn 1	xác định thời hạn 12 tháng	01/04/2021	7516038302	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Nguyễn Thị Yến Nhi	5903205619947	Agribank	381806492
646	Nguyễn Văn Thủ	Công Nhân Bao Bì 7	không xác định thời hạn	01/08/2016	7516039845	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Nguyễn Văn Thủ	5903205526057	Agribank	381145527
647	Nguyễn Huy Hoàng	Tay Súng Sơn	không xác định thời hạn	01/08/2016	7516039847	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Nguyễn Huy Hoàng	5903205526028	Agribank	371791652
648	Lê Thị Hồng Diệp	Công Nhân Tủ A2	không xác định thời hạn	01/08/2016	7516039860	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Lê Thị Hồng Diệp	5903205525944	Agribank	331675988
649	Trần Thị Bông	Tổ trưởng giường trẻ em	không xác định thời hạn	01/08/2017	7516040111	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Trần Thị Bông	5903205531556	Agribank	371789375
650	Trần Thanh Hùng	Tay Súng Sơn	không xác định thời hạn	01/09/2016	7516044160	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Trần Thanh Hùng	5903205530690	Agribank	371312845
651	Lê Thị Tuyết Mai	Công Nhân Lau Màu	không xác định thời hạn	01/09/2016	7516044161	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Lê Thị Tuyết Mai	5903205530603	Agribank	351289490
652	Nguyễn Liêu Giang	Tay Súng Sơn	không xác định thời hạn	01/09/2016	7516044166	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Nguyễn Liêu Giang	5903205530632	Agribank	381703108
653	Đặng Thanh Tuấn	Công Nhân Sơn 7/1	không xác định thời hạn	01/09/2016	7516044167	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Đặng Thanh Tuấn	5903205530649	Agribank	351118098
654	Lư Thị Hoành Ni	Tay Súng Sơn	không xác định thời hạn	01/06/2018	7516048047	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Lư Thị Hoành Ni	5903205532588	Agribank	385788160
655	Thị Lương	Công Nhân Nc	không xác định thời hạn	01/09/2017	7516050875	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Thị Lương	5903205538555	Agribank	364086698

TT	Họ và tên	Phòng, ban, phân xưởng làm việc	Loại hợp đồng lao động	Thời điểm bắt đầu thực hiện HDLĐ	Số sổ bảo hiểm	Thời điểm bắt đầu tạm hoãn, nghỉ việc không hưởng lương (Ngày tháng năm)	Thời gian tạm hoãn HDLĐ/nghỉ không lương		Số tiền hỗ trợ	Tài khoản của người lao động nhận hỗ trợ			Số CMND/thẻ căn cước công dân
							Từ ngày tháng năm	Đến ngày tháng năm		Tên TK	Số TK	Ngân hàng	
656	Đào Thị Giá	Công Nhân Sửa Hàng	không xác định thời hạn	01/10/2016	7516050876	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Đào Thị Giá	5903205550334	Agribank	370673450
657	Trương Thị Nga	Nhân Viên Bao Bì Thu Mua	không xác định thời hạn	01/10/2016	7516050881	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Trương Thị Nga	5903205532910	Agribank	187421284
658	Vô Thị Bích Liên	Công Nhân Tủ A 1	không xác định thời hạn	01/01/2018	7516051990	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Vô Thị Bích Liên	5903205545623	Agribank	351706338
659	Mã Minh Mẫn	Công Nhân Giường Trẻ Lâm	không xác định thời hạn	01/08/2017	7516052005	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Mã Minh Mẫn	5903205544955	Agribank	351486283
660	Lê Chi Bảo	Kỹ Thuật Cào Nổi	xác định thời hạn 12 tháng	01/08/2020	7516056056	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Lê Chi Bảo	5903205543453	Agribank	363895881
661	Nguyễn Chí Phương	Tay Súng Sơn	không xác định thời hạn	01/11/2016	7516056057	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Nguyễn Chí Phương	5903205538526	Agribank	381911037
662	Trần Thị Ngọc Uyên	Công Nhân Lau Mau 2	xác định thời hạn 12 tháng	01/10/2020	7516056063	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Trần Thị Ngọc Uyên	5903205538657	Agribank	385104207
663	Trương Thị Hằng	Tay Súng Sơn	không xác định thời hạn	01/11/2016	7516056073	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Trương Thị Hằng	5903205538900	Agribank	381093455
664	Tổng Thị Như Trang	Công Nhân Cắt Phôi /1	không xác định thời hạn	01/11/2016	7516056078	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Tổng Thị Như Trang	5903205538896	Agribank	385834525
665	Lê Minh Hùng	Công Nhân Mặt Bàn	không xác định thời hạn	01/11/2016	7516056080	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Lê Minh Hùng	5903205538765	Agribank	385104206
666	Nguyễn Thanh Bì	Kỹ Thuật Mặt Bàn 1	xác định thời hạn 12 tháng	01/09/2018	7516056082	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Nguyễn Thanh Bì	5903205529010	Agribank	381856248
667	Lý Ngọc Diệp	Công Nhân Giường Trẻ Em A1	không xác định thời hạn	01/11/2016	7516056083	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Lý Ngọc Diệp	5903205440811	Agribank	381348562
668	Lương Thị út	Công Nhân Giường Trẻ Em A2	không xác định thời hạn	01/11/2016	7516056084	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Lương Thị út	5903205538873	Agribank	381590677
669	Vô Văn Thuận	Công Nhân Giường Trẻ Em A2	không xác định thời hạn	01/11/2016	7516056085	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Vô Văn Thuận	5903205538788	Agribank	385137460
670	Nguyễn Thị Hương Giang	Nhân Viên Phòng Nghiệp Vụ	không xác định thời hạn	01/11/2016	7516056089	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Nguyễn Thị Hương Giang	5903205538713	Agribank	184027492

TT	Họ và tên	Phòng, ban, phân xưởng làm việc	Loại hợp đồng lao động	Thời điểm bắt đầu thực hiện HDLĐ	Số số bảo hiểm	Thời điểm bắt đầu tạm hoãn, nghỉ việc không hưởng lương (Ngày tháng năm)	Thời gian tạm hoãn HDLĐ/ngỉ không lương		Số tiền hỗ trợ	Tài khoản của người lao động nhận hỗ trợ			Số CMND/thẻ căn cước công dân
							Từ ngày tháng năm	Đến ngày tháng năm		Tên TK	Số TK	Ngân hàng	
671	Nguyễn Thị Hiền	Tay Súng Sơn	không xác định thời hạn	01/12/2016	7516061144	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Nguyễn Thị Hiền	5903205544269	Agribank	385792758
672	Y Naoh	Công Nhân Ngăn Kéo	xác định thời hạn 12 tháng	01/04/2021	7516061145	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Y Naoh	5903205544246	Agribank	233112273
673	Thạch Linh	Công Nhân Lau Máu 2	xác định thời hạn 12 tháng	01/08/2018	7516061920	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Thạch Linh	5903205549936	Agribank	334864813
674	Trương Thạch	Công Nhân Bao Bì 7	không xác định thời hạn	01/01/2017	7516065020	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Trương Thạch	5903205548122	Agribank	364099417
675	Nguyễn Thị Nhạn	Công Nhân Sửa Hàng	không xác định thời hạn	01/01/2017	7516065024	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Nguyễn Thị Nhạn	5903205550357	Agribank	351645822
676	Nguyễn Hải Phương	Kỹ Thuật Hàng Mẫu	không xác định thời hạn	01/01/2017	7516065028	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Nguyễn Hải Phương	5903205548151	Agribank	381878396
677	Nguyễn Hồng Tiếp	Tay Súng Sơn	không xác định thời hạn	01/01/2017	7516065031	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Nguyễn Hồng Tiếp	5903205548095	Agribank	381534039
678	Hoàng Mỹ Duyên	Công Nhân Ngăn Kéo	xác định thời hạn 12 tháng	01/05/2021	7516065446	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Hoàng Mỹ Duyên	5903205556642	Agribank	362528079
679	Nguyễn Thị Thúy Loan	Công Nhân Nhám 2	không xác định thời hạn	01/07/2018	7516067666	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Nguyễn Thị Thúy Loan	5903205550420	Agribank	341624157
680	Huỳnh Thị Cẩm Tú	Tay súng Sơn 3 Treo/1	không xác định thời hạn	01/02/2017	7516067667	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Huỳnh Thị Cẩm Tú	5903205550407	Agribank	371035168
681	Nguyễn Văn Nhiều	Công nhân tù A2	không xác định thời hạn	01/02/2017	7516067669	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Nguyễn Văn Nhiều	5903205550471	Agribank	363778293
682	Triệu Cẩm Tú	Công Nhân Sửa Hàng	không xác định thời hạn	01/05/2018	7516072296	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Triệu Cẩm Tú	5903205559821	Agribank	381358733
683	Nguyễn Hà Tiên	Công Nhân Lau Máu	không xác định thời hạn	01/05/2017	7516084315	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Nguyễn Hà Tiên	59032055560288	Agribank	370593407
684	Nguyễn Hữu Quan	Công Nhân sơn 7/1	không xác định thời hạn	01/05/2017	7516084317	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Nguyễn Hữu Quan	59032055564742	Agribank	385163239
685	Nguyễn Can Đàm	Tay Súng Sơn	không xác định thời hạn	01/05/2017	7516084320	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Nguyễn Can Đàm	59032055564736	Agribank	381790568

TT	Họ và tên	Phòng, ban, phân xưởng làm việc	Loại hợp đồng lao động	Thời điểm bắt đầu thực hiện HDLD	Số sổ bảo hiểm	Thời điểm bắt đầu tạm hoãn, nghỉ việc không hưởng lương (Ngày tháng năm)	Thời gian tạm hoãn HDLD/nghỉ không hưởng lương		Số tiền hỗ trợ	Tài khoản của người lao động nhận hỗ trợ			Số CMND/thẻ căn cước công dân
							Từ ngày tháng năm	Đến ngày tháng năm		Tên TK	Số TK	Ngân hàng	
686	Nguyễn Văn Sưa	Kỹ Thuật Tủ B6/1	không xác định thời hạn	01/05/2017	7516084321	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Nguyễn Văn Sưa	5903205564759	Agribank	385671341
687	Nguyễn Triệu Vi	Tay Súng Sơn	không xác định thời hạn	01/05/2017	7516084324	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Nguyễn Triệu Vi	5903205564765	Agribank	381911650
688	Trương Thanh Sơn	Công Nhân Chà Nhám 2	không xác định thời hạn	01/05/2017	7516084328	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Trương Thanh Sơn	5903205560344	Agribank	385367213
689	Trần Kim Tuyến	Công Nhân Chà Nhám 2	không xác định thời hạn	01/05/2017	7516084329	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Trần Kim Tuyến	5903205560265	Agribank	38525717
690	Hồ Nhật Linh	Công Nhân Lắp Ráp	không xác định thời hạn	01/05/2017	7516084333	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Hồ Nhật Linh	5903205560321	Agribank	351050150
691	Cao Thị Mỹ Hạnh	Công Nhân Mất Bàn	không xác định thời hạn	01/05/2017	7516084336	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Cao Thị Mỹ Hạnh	5903205560554	Agribank	33144006
692	Danh Pha	Công Nhân Lau Màu 2	không xác định thời hạn	01/05/2017	7516084338	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Danh Pha	5903205560531	Agribank	385780220
693	Nguyễn Hồng Như	Tay súng sơn	không xác định thời hạn	01/05/2017	7516084340	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Nguyễn Hồng Như	5903205560590	Agribank	381693525
694	Nguyễn Minh Cảnh	Công Nhân Lau Màu 2	xác định thời hạn 12 tháng	01/03/2021	7516084343	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Nguyễn Minh Cảnh	5903205560525	Agribank	371832888
695	Trần Minh Chương	Công Nhân Chà Nhám 2	không xác định thời hạn	01/05/2017	7516084344	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Trần Minh Chương	5903205564873	Agribank	270945631
696	Sơn Mặc Ca Ra	Công Nhân Lau Màu 2	không xác định thời hạn	01/05/2017	7516084345	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Sơn Mặc Ca Ra	5903205564634	Agribank	334506568
697	Danh Na Ra	Công Nhân Chà Nhám 2	không xác định thời hạn	01/05/2017	7516084346	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Danh Na Ra	5903205565223	Agribank	370691222
698	Trần Thị Phương	Công Nhân Cắt Phôi /1	không xác định thời hạn	01/05/2017	7516084348	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Trần Thị Phương	5903205560577	Agribank	351432196
699	Thị Thu	Công Nhân Ngăn Kéo	không xác định thời hạn	01/05/2017	7516084353	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Thị Thu	5903205571363	Agribank	370889794
700	Tăng Chí Cường	Công Nhân Tủ B6/1	không xác định thời hạn	01/05/2017	7516084360	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Tăng Chí Cường	5903205564838	Agribank	272601493

TT	Họ và tên	Phòng, ban, phân xưởng làm việc	Loại hợp đồng lao động	Thời điểm bắt đầu thực hiện HDLD	Số số bảo hiểm	Thời điểm bắt đầu tạm hoãn, nghỉ việc không hưởng lương (Ngày tháng năm)	Thời gian tạm hoãn HDLD/ngày không lương		Số tiền hỗ trợ	Tài khoản của người lao động nhận hỗ trợ			Số CMND/thẻ căn cước công dân
							Từ ngày tháng năm	Đến ngày tháng năm		Tên TK	Số TK	Ngân hàng	
701	Phan Thanh Tâm	Công Nhân Cát Phôi /1	không xác định thời hạn	01/08/2017	7516088515	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Phan Thanh Tâm	5903205582301	Agribank	340956075
702	Trần Văn Trí	Công Nhân Tủ A 1	không xác định thời hạn	01/06/2017	7516088648	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Trần Văn Trí	5903205564788	Agribank	371036112
703	Trần Quốc Dũng	Công Nhân Cánh Tủ	không xác định thời hạn	01/01/2018	7516088649	04/08/2021	04/08/2021	05/09/2021	3.710.000	Trần Quốc Dũng	5903205564578	Agribank	#N/A
704	Trần Văn Đào	Công Nhân Hàng Mẫu 2	không xác định thời hạn	01/06/2017	7516088651	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Trần Văn Đào	5903205564917	Agribank	381410111
705	Lê Thị Nhu	Công Nhân Lau Máu	không xác định thời hạn	01/06/2017	7516088656	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Lê Thị Nhu	5903205460470	Agribank	363927024
706	Nguyễn Thị Thủy	Công Nhân Tủ A 2	không xác định thời hạn	01/06/2017	7516088666	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Nguyễn Thị Thủy	5903205564981	Agribank	272257575
707	Nguyễn Thùy Linh	Công Nhân Bao Bì 4	không xác định thời hạn	01/06/2017	7516088667	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Nguyễn Thùy Linh	5903205565529	Agribank	385552141
708	Huỳnh Văn Tạo	Công Nhân Bao Bì 4	không xác định thời hạn	01/06/2017	7516088669	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Huỳnh Văn Tạo	5903205565319	Agribank	385477280
709	Nguyễn Thị Thủy	Kế Toán Trưởng	không xác định thời hạn	01/07/2012	9104099785	01/09/2021	01/09/2021	08/10/2021	3.710.000	Nguyễn Thị Thủy	5903205457770	Agribank	272583096
710	Hoàng Thị Duyệt	Công Nhân Cào Nổi	không xác định thời hạn	01/06/2017	7516088683	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Hoàng Thị Duyệt	5903205571290	Agribank	272838181
711	Lê Hồng Linh	Công Nhân Giường Trẻ Em	không xác định thời hạn	01/06/2017	7516088686	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Lê Hồng Linh	5903205571284	Agribank	385681616
712	Phạm Tú Nị	Công Nhân Tủ B6/1	không xác định thời hạn	01/09/2017	7516096168	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Phạm Tú Nị	5903205586223	Agribank	385765372
713	Nguyễn Thị Ý	Công Nhân Cát Phôi /1	xác định thời hạn 12 tháng	01/08/2020	7516100392	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Nguyễn Thị Ý	5903205774391	Agribank	351707527
714	Nguyễn Biên Thùy	Nhân Viên Văn Phòng	xác định thời hạn 12 tháng	01/09/2019	7516100405	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Nguyễn Biên Thùy	5903205530212	Agribank	230849811
715	Võ Phước Đồng	Công Nhân Tiễn Hàng	không xác định thời hạn	01/06/2018	7516103218	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Võ Phước Đồng	5903205547460	Agribank	340865725

TT	Họ và tên	Phòng, ban, phân xưởng làm việc	Loại hợp đồng lao động	Thời điểm bắt đầu thực hiện HDLĐ	Số sổ bảo hiểm	Thời điểm bắt đầu tạm hoãn, nghỉ việc không hưởng lương (Ngày tháng năm)	Thời gian tạm hoãn HDLĐ/nghỉ không hưởng lương		Số tiền hỗ trợ	Tài khoản của người lao động nhận hỗ trợ			Số CMND/thẻ căn cước công dân
							Từ ngày tháng năm	Đến ngày tháng năm		Tên TK	Số TK	Ngân hàng	
716	Quang Thị Bun Chân	Tay súng Sơn Treo	xác định thời hạn 12 tháng	01/07/2019	7516120557	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Quang Thị Bun Chân	5903205687800	Agribank	187016556
717	Hồ Văn La	Công Nhân Giường Trề Em A1	xác định thời hạn 12 tháng	01/10/2020	7516145657	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Hồ Văn La	5903205551518	Agribank	381590678
718	Trương Chí Phúc	Công Nhân Cào Nổi	xác định thời hạn 12 tháng	01/06/2021	7516145669	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Trương Chí Phúc	5903205565440	Agribank	381911811
719	Võ Thị Vàng	Công Nhân Nhảm 2	xác định thời hạn 12 tháng	01/05/2021	7516147220	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Võ Thị Vàng	5903205529633	Agribank	352477788
720	Đỗ Hồng Nhiên	Công Nhân Màu 2	xác định thời hạn 12 tháng	01/08/2020	7516147675	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Đỗ Hồng Nhiên	5903205774406	Agribank	381860573
721	Hồ Hoàng Kiếm	Công Nhân Cào Nổi	xác định thời hạn 12 tháng	01/11/2020	7516171960	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Hồ Hoàng Kiếm	5903205796313	Agribank	381685730
722	Thị Ngân	Công Nhân Tủ B6/1	xác định thời hạn 12 tháng	01/07/2021	7516173713	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Thị Ngân	5903205566862	Agribank	385796451
723	Trịnh Thị Hạnh	Công Nhân Tủ A 1	không xác định thời hạn	01/01/2018	7516183733	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Trịnh Thị Hạnh	5903205608520	Agribank	173531906
724	Trần Thị Út	Công Nhân Sơn 3 Treo/1	xác định thời hạn 12 tháng	01/03/2020	7516192107	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Trần Thị Út	5903205569680	Agribank	381840091
725	Nguyễn Thị Nhi	Công Nhân Sơn 3 Treo/1	xác định thời hạn 12 tháng	01/09/2019	7516194396	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Nguyễn Thị Nhi	5903205480750	Agribank	381894514
726	Nguyễn Văn Phát	Công Nhân Lắp Ráp	không xác định thời hạn	01/01/2018	7516196826	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Nguyễn Văn Phát	5903205604673	Agribank	370661585
727	Trần Thị Cẩm Thu	Công Nhân Tủ A 2	không xác định thời hạn	01/04/2018	7516197435	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Trần Thị Cẩm Thu	5903205601357	Agribank	352617654
728	Trần Kim Lai	Công Nhân Chà Nhảm	xác định thời hạn 12 tháng	01/06/2019	7516201233	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Trần Kim Lai	5903205685101	Agribank	381481194
729	Dương Văn Linh	Công Nhân Sơn 7/1	xác định thời hạn 12 tháng	01/07/2021	7516210369	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Dương Văn Linh	5903205474661	Agribank	381850968
730	Trần Thị Thuý	Công Nhân Lau Màu 2	không xác định thời hạn	01/07/2017	7516210923	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Trần Thị Thuý	5903205571509	Agribank	060186000003

TT	Họ và tên	Phòng, ban, phân xưởng làm việc	Loại hợp đồng lao động	Thời điểm bắt đầu thực hiện HDLD	Số sổ bảo hiểm	Thời điểm bắt đầu tạm hoãn, nghỉ việc không hưởng lương (Ngày tháng năm)	Thời gian tạm hoãn HDLD/ngiht không lương		Số tiền hỗ trợ	Tài khoản của người lao động nhận hỗ trợ			Số CMND/thẻ căn cước công dân
							Từ ngày tháng năm	Đến ngày tháng năm		Tên TK	Số TK	Ngân hàng	
731	Lê Hoàng Kha	kỹ thuật Hàng Mẫu 2	không xác định thời hạn	01/07/2017	7516210925	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Lê Hoàng Kha	5903205571471	Agribank	366169610
732	Trần Ngọc Hương	Công Nhân Cánh Tủ	không xác định thời hạn	01/07/2017	7516210928	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Trần Ngọc Hương	5903205572185	Agribank	340733245
733	Bùi Văn Thành	Công Nhân Tủ A 1	không xác định thời hạn	01/07/2017	7516210929	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Bùi Văn Thành	5903205586302	Agribank	340507075
734	Trần Thị Nhiệm	Công Nhân Tủ B1	không xác định thời hạn	01/07/2017	7516210930	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Trần Thị Nhiệm	5903205571442	Agribank	365951903
735	Lê Thị Ný Na	Công Nhân Nhám	xác định thời hạn 12 tháng	01/06/2021	7516217478	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Lê Thị Ný Na	5903205582318	Agribank	352354527
736	Bao Thị Kiều	Công Nhân Chà Nhám 2	không xác định thời hạn	01/08/2017	7516217480	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Bao Thị Kiều	5903205560502	Agribank	381448114
737	Lê Thị Anh	Công Nhân Cắt Phôi /I	không xác định thời hạn	01/08/2017	7516217484	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Lê Thị Anh	5903205586298	Agribank	363996376
738	Trần Thị Bích Tuyền	Công Nhân Sơn 3 Máy	xác định thời hạn 12 tháng	01/09/2020	7516217487	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Trần Thị Bích Tuyền	5903205582200	Agribank	362391111
739	Hồ Văn Tý	Công Nhân Giường Trẻ Em A1	xác định thời hạn 12 tháng	01/06/2021	7523005998	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Hồ Văn Tý	5903205820670	Agribank	096205000319
740	Nguyễn Văn Phương	Công Nhân Mặt Bàn 1	xác định thời hạn 12 tháng	01/04/2019	7523038517	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Nguyễn Văn Phương	5903205685232	Agribank	381289937
741	Ngô Thị Hoàng Yến	Công Nhân Qc Xưởng 6/1	xác định thời hạn 12 tháng	01/03/2021	7523060222	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Ngô Thị Hoàng Yến	5903205701612	Agribank	272971059
742	Ngô Thiện Tâm	Công Nhân Sơn7/1	xác định thời hạn 12 tháng	01/07/2021	7523101690	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Ngô Thiện Tâm	5903205820641	Agribank	365952712
743	Nguyễn Thị Phụng	Công Nhân Tủ A 2	xác định thời hạn 12 tháng	01/07/2021	7523173155	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Nguyễn Thị Phụng	5903205822907	Agribank	371500458
744	Phan Thị Sáu	Nhân Viên Kho Bao Bì-Thu Mua	xác định thời hạn 12 tháng	01/08/2020	7523212318	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Phan Thị Sáu	5903205364548	Agribank	276041373
745	Nguyễn Thị Loan	Công Nhân Mặt Bàn 1	xác định thời hạn 12 tháng	01/07/2021	7523294263	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Nguyễn Thị Loan	5903205822863	Agribank	175043470

TT	Họ và tên	Phòng, ban, phân xưởng làm việc	Loại hợp đồng lao động	Thời điểm bắt đầu thực hiện HĐLĐ	Số sổ bảo hiểm	Thời điểm bắt đầu tạm hoãn, nghỉ việc không hưởng lương (Ngày tháng năm)	Thời gian tạm hoãn HĐLĐ/nghỉ không hưởng lương			Số tiền hỗ trợ	Tài khoản của người lao động nhận hỗ trợ			Số CMND/thẻ căn cước công dân
							Từ ngày tháng năm	Đến ngày tháng năm			Tên TK	Số TK	Ngân hàng	
746	Bùi Minh Chiêu	Công Nhân Tù A 2	xác định thời hạn 12 tháng	01/07/2021	7523569866	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021		3.710.000	Bùi Minh Chiêu	5903205822913	Agribank	272146762
747	Lê Thị Huệ	Nhân Viên Thu Mua Kho Ván	xác định thời hạn 12 tháng	01/04/2019	7523648864	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021		3.710.000	Lê Thị Huệ	5903205665002	Agribank	272715904
748	Trần Thị Ứng	Công Nhân Chà Nhám	xác định thời hạn 12 tháng	01/04/2019	7523742046	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021		3.710.000	Trần Thị Ứng	5903205660645	Agribank	381129585
749	Trần Ngọc Đoàn	Công Nhân Mài Bàn 1	xác định thời hạn 12 tháng	01/07/2021	7523757680	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021		3.710.000	Trần Ngọc Đoàn	5903205822892	Agribank	272557230
750	Nguyễn Công Diện	Nhân Viên Kho Vật Tư-Thu Mua	xác định thời hạn 12 tháng	01/10/2020	7523790322	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021		3.710.000	Nguyễn Công Diện	5903205785766	Agribank	122367572
751	Trần Văn Bảy	Công Nhân Nc	xác định thời hạn 12 tháng	01/05/2021	7523948181	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021		3.710.000	Trần Văn Bảy	5903205599146	Agribank	272455741
752	Nguyễn Phương Nam	Công Nhân Máy Cắt	xác định thời hạn 12 tháng	01/06/2021	7525327871	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021		3.710.000	Nguyễn Phương Nam	5903205820693	Agribank	272770099
753	Nguyễn Thị Việt	Công Nhân Tù A 1	không xác định thời hạn	01/09/2017	7525488104	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021		3.710.000	Nguyễn Thị Việt	5903205586689	Agribank	272876080
754	Đoàn Thanh Tâm	Công Nhân Cánh Tủ	xác định thời hạn 12 tháng	01/07/2021	7526230506	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021		3.710.000	Đoàn Thanh Tâm	5903205820720	Agribank	271191016
755	Trương Hoàng Tấn	Công Nhân Cánh Tủ	xác định thời hạn 12 tháng	01/12/2019	7526378376	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021		3.710.000	Trương Hoàng Tấn	5903205713401	Agribank	363720236
756	Đặng Thị Thu Hằng	Tự Lý Giám Đốc	xác định thời hạn 12 tháng	01/01/2021	7526463864	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021		3.710.000	Đặng Thị Thu Hằng	5903205744378	Agribank	272610355
757	Nguyễn Thị Thu Nhung	Công Nhân Giường Trẻ Em	không xác định thời hạn	01/11/2017	7526483365	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021		3.710.000	Nguyễn Thị Thu Nhung	5903205595723	Agribank	272413034
758	Phạm Trung Kiên	Công Nhân Hàng Mẫu 2	xác định thời hạn 12 tháng	01/05/2019	7526681421	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021		3.710.000	Phạm Trung Kiên	5903205681832	Agribank	276022166
759	Ngô Văn Hải	Tổ Trưởng Máy Nc	xác định thời hạn 12 tháng	01/03/2019	7526723576	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021		3.710.000	Ngô Văn Hải	5903205626408	Agribank	272789359
760	Nguyễn Thị Băng	Công Nhân Tù A 1	xác định thời hạn 12 tháng	01/07/2021	7526735368	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021		3.710.000	Nguyễn Thị Băng	5903205669741	Agribank	381921138

TT	Họ và tên	Phòng, ban, phân xưởng làm việc	Loại hợp đồng lao động	Thời điểm bắt đầu thực hiện HĐLĐ	Số số bảo hiểm	Thời điểm bắt đầu tạm hoãn, nghỉ việc không hưởng lương (Ngày tháng năm)	Thời gian tạm hoãn HĐLĐ/ngiht không lương		Số tiền hỗ trợ	Tài khoản của người lao động nhận hỗ trợ			Số CMND/thẻ căn cước công dân
							Từ ngày tháng năm	Đến ngày tháng năm		Tên TK	Số TK	Ngân hàng	
761	Trần Văn Công	Nhân Viên Kho Bao Bì-Thu Mua	xác định thời hạn 12 tháng	01/07/2021	7526827940	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Trần Văn Công	5903205820772	Agribank	272845199
762	Phạm Thị Bé	Công Nhân Bao Bì 7	xác định thời hạn 12 tháng	01/06/2021	7526928163	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Phạm Thị Bé	5903205818997	Agribank	381915453
763	Nguyễn Văn Tư	Kỹ Thuật xe nâng	xác định thời hạn 12 tháng	01/09/2020	7716045404	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Nguyễn Văn Tư	5903205782541	Agribank	281212000
764	Nguyễn Thị Ngọc Hòa	Công Nhân Tủ B	không xác định thời hạn	01/04/2018	7722643931	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Nguyễn Thị Ngọc Hòa	5903205620322	Agribank	273485535
765	Lê Thị Hương	Công Nhân Tủ A 1	xác định thời hạn 12 tháng	01/07/2020	7722656233	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Lê Thị Hương	5903205758632	Agribank	07748000053 1
766	Lý Thị Lem	Công Nhân Giường Tré Em A1	xác định thời hạn 12 tháng	01/08/2020	7908447941	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Lý Thị Lem	5903205651247	Agribank	380889423
767	Dương Thị Thu	Nhân viên y tế	xác định thời hạn 12 tháng	01/10/2010	7909051851	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Dương Thị Thu	5903205464181	Agribank	272897592
768	Trần Văn Sang	Tổ Trưởng Chuyển Sơn	xác định thời hạn 12 tháng	01/09/2018	7910206779	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Trần Văn Sang	5903205643630	Agribank	371194566
769	Nguyễn Thị The	Công Nhân Chà Nhám	không xác định thời hạn	01/07/2015	7911207488	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Nguyễn Thị The	5903205314136	Agribank	381442313
770	Danh Mết	Công Nhân Mạt Bùn 1	xác định thời hạn 12 tháng	01/06/2021	7911290874	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Danh Mết	5903205467853	Agribank	371559075
771	Nguyễn Thị Ngọc ánh	Nhân Viên Bao Bì Thu Mua	không xác định thời hạn	01/08/2016	7913150996	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Nguyễn Thị Ngọc ánh	5903205525894	Agribank	272052691
772	Nguyễn Văn Tổng	Công Nhân Tủ A 1	không xác định thời hạn	01/05/2017	7913162544	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Nguyễn Văn Tổng	5903205564584	Agribank	381804974
773	Nguyễn Thị Tim	Công Nhân Chà Nhám 2	không xác định thời hạn	01/06/2016	7913162545	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Nguyễn Thị Tim	5903205517794	Agribank	381804975
774	Nguyễn Thị Hồng Nhung	Nhân Viên Xuất Nhập Khẩu	không xác định thời hạn	01/06/2016	7913219846	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Nguyễn Thị Hồng Nhung	5903205517969	Agribank	271989762
775	Cao Kim Chiêu	Công Nhân Sơn X3	xác định thời hạn 12 tháng	01/11/2019	7914047586	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Cao Kim Chiêu	5903205710505	Agribank	331178669



TT	Họ và tên	Phòng, ban, phân xưởng làm việc	Loại hợp đồng lao động	Thời điểm bắt đầu thực hiện HĐLĐ	Số sổ bảo hiểm	Thời điểm bắt đầu tạm hoãn, nghỉ việc không hưởng lương (Ngày tháng năm)	Thời gian tạm hoãn HĐLĐ/nghỉ không hưởng lương		Số tiền hỗ trợ	Tài khoản của người lao động nhận hỗ trợ			Số CMND/thẻ căn cước công dân
							Từ ngày tháng năm	Đến ngày tháng năm		Tên TK	Số TK	Ngân hàng	
776	Nguyễn Vũ Linh	Kỹ Thuật Cảnh Từ	không xác định thời hạn	01/06/2015	7914092546	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Nguyễn Vũ Linh	5903205457997	Agribank	381563655
777	Hồng Thị Diệu	Công Nhân Sơn X3	xác định thời hạn 12 tháng	01/09/2018	7916327049	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Hồng Thị Diệu	5903205643810	Agribank	381637672
778	Bùi Văn Sanh	Công Nhân Hàng Mẫu 2	xác định thời hạn 12 tháng	01/04/2021	7935774038	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Bùi Văn Sanh	5903205763684	Agribank	385463663
779	Nguyễn Văn Hùng	Công Nhân Chả Nhâm 2	không xác định thời hạn	01/06/2015	8013021243	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Nguyễn Văn Hùng	5903205460434	Agribank	351049592
780	Huỳnh Ngọc Hà	Công Nhân Bao Bì 3	xác định thời hạn 12 tháng	01/03/2020	8015013528	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Huỳnh Ngọc Hà	5903205725850	Agribank	365048468
781	Nguyễn Kim Loan	Công Nhân Mầu	xác định thời hạn 12 tháng	01/11/2020	8015061241	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Nguyễn Kim Loan	5903205796359	Agribank	371476200
782	Lê Thị Thu Phương	Công Nhân Từ A 1	xác định thời hạn 12 tháng	01/03/2020	8222679554	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Lê Thị Thu Phương	5903205726070	Agribank	312474692
783	Nguyễn Thị Ngọc Diệp	Công Nhân Chả Nhâm	xác định thời hạn 12 tháng	01/03/2020	8322353665	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Nguyễn Thị Ngọc Diệp	5903205415916	Agribank	320799079
784	Lê Thị Thảo	Công Nhân Chả Nhâm 2	xác định thời hạn 12 tháng	01/05/2019	8323130891	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Lê Thị Thảo	5903205670632	Agribank	320668835
785	Kim Thị Rân Sây	Công Nhân Từ A 2	xác định thời hạn 12 tháng	01/06/2019	8414006836	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Kim Thị Rân Sây	5903205684978	Agribank	334896359
786	Thạch Thị Nhiên	Công Nhân Chả Nhâm	xác định thời hạn 12 tháng	01/06/2019	8421328318	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Thạch Thị Nhiên	5903205687880	Agribank	334355292
787	Thạch Sa Quân	Tay Súng Sơn	xác định thời hạn 12 tháng	01/04/2020	8421336578	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Thạch Sa Quân	5903205733155	Agribank	334260090
788	Kim Ra	Công Nhân Từ A 1	không xác định thời hạn	01/09/2017	8421356322	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Kim Ra	5903205586390	Agribank	334004119
789	Thạch Ra	Công Nhân Sơn 3 Treo/1	xác định thời hạn 12 tháng	01/08/2019	8421371043	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Thạch Ra	5903205694805	Agribank	334355293
790	Thạch Lợi	Công Nhân Chuyền Sơn X3	xác định thời hạn 12 tháng	01/04/2021	8421454324	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Thạch Lợi	5903205814314	Agribank	334143964

TT	Họ và tên	Phòng, ban, phân xưởng làm việc	Loại hợp đồng lao động	Thời điểm bắt đầu thực hiện HĐLĐ	Số sổ bảo hiểm	Thời điểm bắt đầu tạm hoãn, nghỉ việc không hưởng lương (Ngày tháng năm)	Thời gian tạm hoãn HĐLĐ/nghỉ không lương		Số tiền hỗ trợ	Tài khoản của người lao động nhận hỗ trợ			Số CMND/thẻ căn cước công dân
							Từ ngày tháng năm	Đến ngày tháng năm		Tên TK	Số TK	Ngân hàng	
791	Thạch Thị Hiền	Công Nhân Chuyển Sơn X3	xác định thời hạn 12 tháng	01/04/2021	8421479078	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Thạch Thị Hiền	5903205814320	Agribank	334243727
792	Thạch Thị Thôi	Công Nhân Cào Nổi	xác định thời hạn 12 tháng	01/08/2019	8421771964	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Thạch Thị Thôi	5903205705280	Agribank	334026427
793	Thạch Út	Công Nhân Nhảm 2	xác định thời hạn 12 tháng	01/11/2019	8422002474	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Thạch Út	5903205710455	Agribank	334483322
794	Kiên Thị Ngọc Sương	Công Nhân Sơn 3 Treo/1	xác định thời hạn 12 tháng	01/03/2021	8422008696	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Kiên Thị Ngọc Sương	5903205643760	Agribank	334815300
795	Thạch Thị Hoi	Công Nhân Nhảm 2	xác định thời hạn 12 tháng	01/11/2019	8422020069	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Thạch Thị Hoi	5903205710461	Agribank	334964195
796	Thạch Thị Nàng	Công Nhân Lau Máu 2	xác định thời hạn 12 tháng	01/08/2019	8422224306	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Thạch Thị Nàng	5903205694965	Agribank	334497833
797	Lý Ngọc Thơm	Công Nhân Tủ A 1	không xác định thời hạn	01/04/2018	8422454977	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Lý Ngọc Thơm	5903205620316	Agribank	334955385
798	Nguyễn Thị Kiều	Công Nhân Sơn 7/1	xác định thời hạn 12 tháng	01/03/2019	8422456732	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Nguyễn Thị Kiều	5903205616666	Agribank	334096082
799	Kim Quốc Hùng	Công Nhân Tủ A 1	xác định thời hạn 12 tháng	01/09/2018	8422488521	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Kim Quốc Hùng	5903205650092	Agribank	334651737
800	Thạch Thị Minh Trúc	Công Nhân Kho Vật Tư	xác định thời hạn 12 tháng	01/09/2019	8422563387	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Thạch Thị Minh Trúc	5903205705665	Agribank	335025814
801	Đỗ Long Hồ	Công Nhân Bao Bì 3	không xác định thời hạn	01/12/2016	8612004364	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Đỗ Long Hồ	5903205544167	Agribank	311957795
802	Mai Văn Hải	Tay Súng Sơn	xác định thời hạn 12 tháng	01/06/2019	8621540300	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Mai Văn Hải	5903205685160	Agribank	331241767
803	Nguyễn Thị Kiều Tiên	Công Nhân Lau Máu	xác định thời hạn 12 tháng	01/06/2019	8621645571	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Nguyễn Thị Kiều Tiên	5903205684949	Agribank	331694620
804	Nguyễn Văn Héch	Công Nhân Tủ A 1	xác định thời hạn 12 tháng	01/07/2021	8622038661	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Nguyễn Văn Héch	5903205822942	Agribank	331764786
805	Trần Văn Lập	Công Nhân Bao Bì 7	xác định thời hạn 12 tháng	01/06/2021	8622099677	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Trần Văn Lập	5903205820591	Agribank	331477184

TT	Họ và tên	Phòng, ban, phân xưởng làm việc	Loại hợp đồng lao động	Thời điểm bắt đầu thực hiện HDLĐ	Số sổ bảo hiểm	Thời điểm bắt đầu tạm hoãn, nghỉ việc không hưởng lương (Ngày tháng năm)	Thời gian tạm hoãn HDLĐ/nghỉ không hưởng lương		Số tiền hỗ trợ	Tài khoản của người lao động nhận hỗ trợ			Số CMND/hộ căn cước công dân
							Từ ngày tháng năm	Đến ngày tháng năm		Tên TK	Số TK	Ngân hàng	
806	Nguyễn Vũ Văn	Công Nhân Bao Bì 7	xác định thời hạn 12 tháng	01/06/2019	8622147295	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Nguyễn Vũ Văn	5903205685016	Agribank	341971785
807	Lê Thị Ngọc Trâm	Công Nhân Giường Trê Eim A2	xác định thời hạn 12 tháng	01/03/2020	8721689464	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Lê Thị Ngọc Trâm	5903205725837	Agribank	342123117
808	Nguyễn Minh Mẫn	Tổ Trưởng Sơn	không xác định thời hạn	01/05/2018	8722247592	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Nguyễn Minh Mẫn	5903205626387	Agribank	341683194
809	Lê Thị Tú Nhi	Công Nhân Giường Trê Eim A2	xác định thời hạn 12 tháng	01/03/2020	8723116987	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Lê Thị Tú Nhi	5903205725997	Agribank	341989553
810	Nguyễn Thị Đẹp	Công Nhân Tủ A 1	không xác định thời hạn	01/04/2018	8723846183	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Nguyễn Thị Đẹp	5903205624317	Agribank	341822566
811	Trần Thị Nữ	Công Nhân Lau Máu 2	xác định thời hạn 12 tháng	01/03/2021	8724102553	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Trần Thị Nữ	5903205809048	Agribank	340668641
812	Nguyễn Văn Nhi	Công Nhân Máy Cắt	xác định thời hạn 12 tháng	01/06/2021	8724109052	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Nguyễn Văn Nhi	5903205820687	Agribank	341848894
813	Nguyễn Thị Ngọc Trâm	Công Nhân Tủ B6/1	xác định thời hạn 12 tháng	01/04/2020	8724119670	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Nguyễn Thị Ngọc Trâm	5903205734164	Agribank	341937220
814	Mai Thị Thúy	Công Nhân Sơn 3 Máy	xác định thời hạn 12 tháng	01/08/2020	8913011893	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Mai Thị Thúy	5903205774622	Agribank	352776448
815	Lê Minh Trung	Công Nhân Sơn 3 Máy	xác định thời hạn 12 tháng	01/08/2020	8916003105	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Lê Minh Trung	5903205774616	Agribank	352034812
816	Châu Văn Lợi	Kỹ Thuật Sơn X3	không xác định thời hạn	01/11/2017	8922798748	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Châu Văn Lợi	5903205595520	Agribank	351605334
817	Trần Thị Kiếp	Công Nhân Giường Trê Eim A2	xác định thời hạn 12 tháng	01/04/2019	8922984279	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Trần Thị Kiếp	5903205664885	Agribank	352438028
818	Hà Chí Tâm	Công Nhân Giường Trê Eim A1	xác định thời hạn 12 tháng	01/03/2020	8923059911	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Hà Chí Tâm	5903205725939	Agribank	352574587
819	Dương Văn Bạc	Kỹ Thuật Cánh Tủ	không xác định thời hạn	01/05/2018	8923115791	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Dương Văn Bạc	5903205626341	Agribank	351871326
820	Trần Thị Bích Hạnh	Công Nhân Giường Trê Eim A2	xác định thời hạn 12 tháng	01/07/2020	8924259774	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Trần Thị Bích Hạnh	5903205778777	Agribank	352409766

TT	Họ và tên	Phòng, ban, phân xưởng làm việc	Loại hợp đồng lao động	Thời điểm bắt đầu thực hiện HĐLĐ	Số sổ bảo hiểm	Thời điểm bắt đầu tạm hoãn, nghỉ việc không hưởng lương (Ngày tháng năm)	Thời gian tạm hoãn HĐLĐ/ngỉ không lương		Số tiền hỗ trợ	Tài khoản của người lao động nhận hỗ trợ			Số CMND/thẻ căn cước công dân
							Từ ngày tháng năm	Đến ngày tháng năm		Tên TK	Số TK	Ngân hàng	
821	Lê Thị Út Diễm	Tay súng sơn	không xác định thời hạn	01/12/2017	8924802255	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Lê Thị Út Diễm	5903205600608	Agribank	352433685
822	Hồ Nhựt Trung	Phó Ca Chuyền Sơn	xác định thời hạn 12 tháng	01/09/2018	8925553289	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Hồ Nhựt Trung	5903205643255	Agribank	351503841
823	Nguyễn Nhật Bằng	Công Nhân Mẫu 2	xác định thời hạn 12 tháng	01/08/2020	8925574386	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Nguyễn Nhật Bằng	5903205774508	Agribank	350982086
824	Nguyễn Thị Xuân Mai	Công Nhân Lau Máu 2	xác định thời hạn 12 tháng	01/10/2018	8925590361	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Nguyễn Thị Xuân Mai	5903205651230	Agribank	352243213
825	Lê Huỳnh Nhi	Công Nhân Máy Bào	xác định thời hạn 12 tháng	01/10/2018	8925590366	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Lê Huỳnh Nhi	5903205647784	Agribank	352653848
826	Trần Thị Thị	Công Nhân Cát Phôi /1	xác định thời hạn 12 tháng	01/03/2020	8925656493	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Trần Thị Thị	5903205730656	Agribank	385652819
827	Ngô Thanh Hoàng	Công Nhân Bộ Phận Nc	xác định thời hạn 12 tháng	01/07/2021	8925698574	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Ngô Thanh Hoàng	5903205822920	Agribank	351335853
828	Nguyễn Văn Quý	Công Nhân Sơn 3 Máy	xác định thời hạn 12 tháng	01/06/2019	8925741677	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Nguyễn Văn Quý	5903205684926	Agribank	352663381
829	Lê Thị Di	Công Nhân Máu 2	xác định thời hạn 12 tháng	01/08/2020	9102036740	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Lê Thị Di	5903205774514	Agribank	350732288
830	Đỗ Minh Khôi	Kỹ Thuật Xe Năng	không xác định thời hạn	01/03/2015	9104035235	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Đỗ Minh Khôi	5903205458093	Agribank	171840725
831	Trần Văn Thiêm	Công Nhân Bộ Phận Nc	xác định thời hạn 12 tháng	01/04/2021	9104065973	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Trần Văn Thiêm	5903205814416	Agribank	272797581
832	Đoàn Thị Vẹn	Công Nhân Mật Bàn 1	xác định thời hạn 12 tháng	01/03/2021	9106184767	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Đoàn Thị Vẹn	5903205808790	Agribank	350721177
833	Thị Ngọc Hiền	Công Nhân Ngân Kéo	không xác định thời hạn	01/03/2015	9112010676	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Thị Ngọc Hiền	5903205458006	Agribank	371459167
834	Thị Hoàng	Công Nhân Tủ A 2	xác định thời hạn 12 tháng	01/10/2019	9121832042	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Thị Hoàng	5903205709281	Agribank	371343478
835	Nguyễn Trường Giang	Công Nhân Sơn 7/1	xác định thời hạn 12 tháng	01/08/2020	9122079300	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Nguyễn Trường Giang	5903205774537	Agribank	372061627

TT	Họ và tên	Phòng, ban, phân xưởng làm việc	Loại hợp đồng lao động	Thời điểm bắt đầu thực hiện HĐLĐ	Số sổ bảo hiểm	Thời điểm bắt đầu tạm hoãn, nghỉ việc không hưởng lương (Ngày tháng năm)	Thời gian tạm hoãn HĐLĐ/ngày không lương		Số tiền hỗ trợ	Tài khoản của người lao động nhận hỗ trợ			Số CMND/thẻ căn cước công dân
							Từ ngày tháng năm	Đến ngày tháng năm		Tên TK	Số TK	Ngân hàng	
836	Mai Văn Út	Kỹ Thuật Giường Trè Em B	xác định thời hạn 12 tháng	01/01/2018	9122605416	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Mai Văn Út	5903205604384	Agribank	371277051
837	Phan Văn Tinh	Công Nhân Cắt Phôi /1	xác định thời hạn 12 tháng	01/12/2018	9122696968	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Phan Văn Tinh	5903205652828	Agribank	371538809
838	Võ Thị Cẩm Tú	Công Nhân Lau Màu	xác định thời hạn 12 tháng	01/09/2017	9122736097	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Võ Thị Cẩm Tú	5903205586377	Agribank	371221066
839	Thị Út Quyền	Công Nhân Mất Bàn 1	xác định thời hạn 12 tháng	01/09/2019	9122749607	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Thị Út Quyền	5903205705432	Agribank	371606526
840	Võ Thị Thanh	Công Nhân Tủ Bó/1	xác định thời hạn 12 tháng	01/11/2020	9122797174	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Võ Thị Thanh	5903205796473	Agribank	371140927
841	Trương Thị Mỹ Nhân	Công Nhân Cắt Phôi /1	xác định thời hạn 12 tháng	01/08/2019	9122868668	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Trương Thị Mỹ Nhân	5903205694624	Agribank	371723735
842	Phạm Hoàng Sơn	Công Nhân Tủ A 1	xác định thời hạn 12 tháng	01/07/2020	9122869296	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Phạm Hoàng Sơn	5903205758560	Agribank	371660848
843	Nguyễn Thị Mười	Công Nhân Giường Trè Em A1	xác định thời hạn 12 tháng	01/03/2020	9122962015	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Nguyễn Thị Mười	5903205725945	Agribank	371939723
844	Trần Thị Diễm	Công Nhân Mất Bàn 1	xác định thời hạn 12 tháng	01/03/2021	9123044406	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Trần Thị Diễm	5903205808804	Agribank	371477438
845	Nguyễn Văn Quới	Kỹ Thuật Sơn	không xác định thời hạn	01/09/2017	9123256456	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Nguyễn Văn Quới	5903205587153	Agribank	371811909
846	Nguyễn Văn Bình	Kỹ Thuật Tủ B	không xác định thời hạn	01/10/2017	9123318033	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Nguyễn Văn Bình	5903205591491	Agribank	371772547
847	Trần Thị Thùy	Công Nhân Mầu	xác định thời hạn 12 tháng	01/06/2021	9123347539	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Trần Thị Thùy	5903205819006	Agribank	371772084
848	Nguyễn Thị Nhi	Công Nhân Máy Bào	không xác định thời hạn	01/11/2017	9123415265	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Nguyễn Thị Nhi	5903205595594	Agribank	371620902
849	Nguyễn Thị Huỳnh Như	Công Nhân Lau Màu	xác định thời hạn 12 tháng	01/11/2019	9123525211	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Nguyễn Thị Huỳnh Như	5903205687839	Agribank	385899640
850	Thị Sa Pha	Công Nhân Cánh Tủ	không xác định thời hạn	01/12/2017	9123546766	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Thị Sa Pha	5903205601278	Agribank	370699745

TT	Họ và tên	Phòng, ban, phân xưởng làm việc	Loại hợp đồng lao động	Thời điểm bắt đầu thực hiện HĐLĐ	Số sổ bảo hiểm	Thời điểm bắt đầu tạm hoãn, nghỉ việc không hưởng lương (Ngày tháng năm)	Thời gian tạm hoãn HĐLĐ/ngiht không lương		Số tiền hỗ trợ	Tài khoản của người lao động nhận hỗ trợ			Số CMND/thẻ căn cước công dân
							Từ ngày tháng năm	Đến ngày tháng năm		Tên TK	Số TK	Ngân hàng	
851	Võ Việt Hùng	Công Nhân Mặt Bàn	không xác định thời hạn	01/01/2018	9123818901	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Võ Việt Hùng	5903205587311	Agribank	370853652
852	Huỳnh Thị Đèo	Công Nhân Cánh Tù	không xác định thời hạn	01/01/2018	9123818904	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Huỳnh Thị Đèo	5903205565298	Agribank	370547310
853	Trịnh Kim Cương	Công Nhân Tủ A 2	không xác định thời hạn	01/01/2018	9123818905	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Trịnh Kim Cương	5903205479484	Agribank	370861258
854	Nguyễn Minh Rơi	Công Nhá Nbao Bì 7	không xác định thời hạn	01/04/2018	9123881545	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Nguyễn Minh Rơi	5903205620482	Agribank	371283534
855	Lê Vũ Trường	Công Nhân Lắp Ráp 7	xác định thời hạn 12 tháng	01/03/2020	9123881547	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Lê Vũ Trường	5903205620079	Agribank	371871039
856	Đỗ Thị Diễm Chi	Công Nhân Ngăn Kéo	không xác định thời hạn	01/04/2018	9123881550	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Đỗ Thị Diễm Chi	5903205619924	Agribank	371733668
857	Nguyễn Thanh Nguyễn	Công Nhân Sơn 7/2	xác định thời hạn 12 tháng	01/11/2020	9123907467	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Nguyễn Thanh Nguyễn	5903205796415	Agribank	372023191
858	Danh Truyền	Công Nhân Bao Bì 7	xác định thời hạn 12 tháng	01/09/2020	9123927955	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Danh Truyền	5903205624005	Agribank	371886655
859	Thị Út	Công Nhân Ngăn Kéo	không xác định thời hạn	01/05/2018	9123927957	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Thị Út	5903205623757	Agribank	371201795
860	Nguyễn Thị Mỹ Nhiên	Công Nhân Giường Tré Em A2	không xác định thời hạn	01/06/2018	9123965555	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Nguyễn Thị Mỹ Nhiên	5903205630723	Agribank	371982061
861	Nguyễn Thị Nhả	Công Nhân Chả Nhám	xác định thời hạn 12 tháng	01/06/2019	9124037521	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Nguyễn Thị Nhả	5903205670678	Agribank	370984205
862	Huỳnh Thị Là	công nhân cào nói	xác định thời hạn 12 tháng	01/12/2018	9124077085	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Huỳnh Thị Là	5903205652240	Agribank	370699005
863	Lê Thị Mỹ	Công Nhân Ngăn Kéo	xác định thời hạn 12 tháng	01/05/2021	9124077086	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Lê Thị Mỹ	5903205652840	Agribank	371793991
864	Nguyễn Văn Nhựt	Công Nhân Cát Phôi /1	xác định thời hạn 12 tháng	01/12/2018	9124077087	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Nguyễn Văn Nhựt	5903205652834	Agribank	371706072
865	Nguyễn Bích Lệ	Công Nhân Tủ A 2	xác định thời hạn 12 tháng	01/12/2018	9124077088	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Nguyễn Bích Lệ	5903205653951	Agribank	370434464

TT	Họ và tên	Phòng, ban, phân xưởng làm việc	Loại hợp đồng lao động	Thời điểm bắt đầu thực hiện HĐLĐ	Số sổ bảo hiểm	Thời điểm bắt đầu tạm hoãn, nghỉ việc không hưởng lương (Ngày tháng năm)	Thời gian tạm hoãn HĐLĐ/nghỉ không hưởng lương		Số tiền hỗ trợ	Tài khoản của người lao động nhận hỗ trợ			Số CMND/thẻ căn cước công dân
							Từ ngày tháng năm	Đến ngày tháng năm		Tên TK	Số TK	Ngân hàng	
866	Châu Thị Yến Nhi	Công Nhân Máy Bào	xác định thời hạn 12 tháng	01/01/2019	9124088230	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Châu Thị Yến Nhi	5903205653974	Agribank	371902696
867	Thái Thị Ngọc	Công nhân cánh tu	xác định thời hạn 12 tháng	01/02/2019	9124097896	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Thái Thị Ngọc	5903205660760	Agribank	371668359
868	Lê Thị Thu Ngân	Công Nhân Sửa Hàng	xác định thời hạn 12 tháng	01/03/2019	9124105374	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Lê Thị Thu Ngân	5903205660622	Agribank	372063225
869	Lý Thị Bé Ngân	Công Nhân Cắt Phoi /1	xác định thời hạn 12 tháng	01/03/2019	9124105382	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Lý Thị Bé Ngân	5903205660304	Agribank	372053328
870	Lý Thị Bé Ngân	Công Nhân Máy Bào	xác định thời hạn 12 tháng	01/06/2021	9124105384	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Lý Thị Bé Ngân	5903205660310	Agribank	372053329
871	Lê Thanh Nhị	Kỹ Thuật Bộ Phụ Nc	xác định thời hạn 12 tháng	01/03/2021	9124105389	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Lê Thanh Nhị	5903205660799	Agribank	371914942
872	Danh Sầm Uoml	Công Nhân Tủ A 1	xác định thời hạn 12 tháng	01/10/2019	9124118830	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Danh Sầm Uoml	5903205714990	Agribank	370913177
873	Nguyễn Hoàng Thanh Liêm	Công Nhân Bao Bì	xác định thời hạn 12 tháng	01/04/2019	9124121948	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Nguyễn Hoàng Thanh Liêm	5903205664879	Agribank	372078366
874	Lê Thị Nết	Công Nhân Mặt Bàn 1	xác định thời hạn 12 tháng	01/07/2021	9124142170	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Lê Thị Nết	5903205822870	Agribank	371080469
875	Huỳnh Phương Bích Nhân	Công Nhân Tủ A 1	xác định thời hạn 12 tháng	01/04/2021	9221262867	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Huỳnh Phương Bích Nhân	5903205814451	Agribank	361900480
876	Hoàng Thanh Trúc	Công Nhân Ngăn Kéo	xác định thời hạn 12 tháng	01/05/2021	9222117120	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Hoàng Thanh Trúc	5903205781759	Agribank	092302004691
877	Phan Thanh Phong	Công Nhân Tủ A 1	xác định thời hạn 12 tháng	01/11/2019	9222246000	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Phan Thanh Phong	5903205710557	Agribank	092088004471
878	Phạm Văn Minh	Công Nhân Nhâm	xác định thời hạn 12 tháng	01/06/2019	9222383998	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Phạm Văn Minh	5903205820635	Agribank	092201004438
879	Phạm Thị Mai Trinh	Công Nhân Chà Nhâm	xác định thời hạn 12 tháng	01/12/2020	9222425025	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Phạm Thị Mai Trinh	5903205796371	Agribank	361693562
880	Nguyễn Thị Thu	Công Nhân Chà Nhâm	xác định thời hạn 12 tháng	01/09/2018	9222609411	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Nguyễn Thị Thu	5903205598330	Agribank	092181001005

TT	Họ và tên	Phòng, ban, phân xưởng làm việc	Loại hợp đồng lao động	Thời điểm bắt đầu thực hiện HDLĐ	Số số bảo hiểm	Thời điểm bắt đầu tạm hoãn, nghỉ việc không hưởng lương (Ngày tháng năm)	Thời gian tạm hoãn HDLĐ/ngiht không lương		Số tiền hỗ trợ	Tài khoản của người lao động nhận hỗ trợ			Số CMND/thẻ căn cước công dân
							Từ ngày tháng năm	Đến ngày tháng năm		Tên TK	Số TK	Ngân hàng	
881	Lê Văn Nhiều	Công Nhân Chà Nhám	xác định thời hạn 12 tháng	01/08/2019	9222784060	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Lê Văn Nhiều	5903205694784	Agribank	362504955
882	Khúc Văn Lộc	Công Nhân Mặt Bàn	không xác định thời hạn	01/01/2018	9222852465	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Khúc Văn Lộc	5903205608385	Agribank	360933553
883	Nguyễn Thị Lùng	Công Nhân Cát Phôi /I	không xác định thời hạn	01/01/2018	9222852466	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Nguyễn Thị Lùng	5903205610580	Agribank	362439085
884	La Hồng Tròn	Công Nhân Ngăn Kéo	không xác định thời hạn	01/04/2018	9222923175	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	La Hồng Tròn	5903205624070	Agribank	362220885
885	Lê Mai Cao Trí	Kỹ Thuật Sơn	xác định thời hạn 12 tháng	01/05/2021	9223157660	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Lê Mai Cao Trí	5903205814293	Agribank	092203001276
886	Lê Thị Thủy	Công Nhân Ngăn Kéo	không xác định thời hạn	01/09/2015	9314001472	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Lê Thị Thủy	5903205476486	Agribank	364065848
887	Chau Sóc Phia	Công Nhân Máy Cắt	xác định thời hạn 12 tháng	01/06/2019	9320838591	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Chau Sóc Phia	5903205687714	Agribank	364193637
888	Nguyễn Văn Hậu	Công Nhân Tủ A 1	không xác định thời hạn	01/04/2018	9321184385	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Nguyễn Văn Hậu	5903205620056	Agribank	364159785
889	Huỳnh Thị Oanh	Công Nhân Tủ A 2	xác định thời hạn 12 tháng	01/06/2019	9321256007	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Huỳnh Thị Oanh	5903205684932	Agribank	363891758
890	Quang Văn Việt	Công Nhân Tủ A 2	xác định thời hạn 12 tháng	01/06/2019	9321333422	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Quang Văn Việt	5903205684903	Agribank	363891759
891	Nguyễn Thị Ba	Công Nhân Tủ B1	không xác định thời hạn	01/11/2017	9321525530	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Nguyễn Thị Ba	5903205595775	Agribank	363956003
892	Huỳnh Thị Ngọc Thuận	Công Nhân Bao Bì 7	xác định thời hạn 12 tháng	01/07/2021	9321846297	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Huỳnh Thị Ngọc Thuận	5903205620033	Agribank	364078440
893	Danh Thị Thanh Kiều	Công Nhân Sửa Hàng	xác định thời hạn 12 tháng	01/06/2019	9321878542	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Danh Thị Thanh Kiều	5903205687750	Agribank	363948231
894	Lê Thị Ngọc Linh	Kỹ Thuật Tủ B6/1	xác định thời hạn 12 tháng	01/11/2018	9321908297	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Lê Thị Ngọc Linh	5903205650918	Agribank	364160889
895	Trương Văn Minh	Công Nhân Mặt Bàn 1	xác định thời hạn 12 tháng	01/03/2021	9421540809	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Trương Văn Minh	5903205620135	Agribank	365490268

TT	Họ và tên	Phòng, ban, phân xưởng làm việc	Loại hợp đồng lao động	Thời điểm bắt đầu thực hiện HĐLĐ	Số sổ bảo hiểm	Thời điểm bắt đầu tạm hoãn, nghỉ việc không hưởng lương (Ngày tháng năm)	Thời gian tạm hoãn HĐLĐ/nghỉ không hưởng lương		Số tiền hỗ trợ	Tài khoản của người lao động nhận hỗ trợ			Số CMND/thẻ căn cước công dân
							Từ ngày tháng năm	Đến ngày tháng năm		Tên TK	Số TK	Ngân hàng	
896	Thạch Cao Rinh	Công Nhân Pha Sơn	không xác định thời hạn	01/04/2018	9421547925	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Thạch Cao Rinh	5903205620214	Agribank	365854584
897	Kim Thị Ngân	Tay súng Sơn	không xác định thời hạn	01/10/2017	9421564479	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Kim Thị Ngân	5903205591643	Agribank	366207545
898	Phạm Thị Mai	Công Nhân Bao Bi 7	không xác định thời hạn	01/05/2018	9421658484	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Phạm Thị Mai	5903205623950	Agribank	365415593
899	Lê Ngọc Thúc	Công Nhân Tù A 1	xác định thời hạn 12 tháng	01/08/2020	9421868114	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Lê Ngọc Thúc	5903205774493	Agribank	35592642
900	Nguyễn Thuý Ngọc	Công Nhân Tù A 1	xác định thời hạn 12 tháng	01/07/2021	9421877440	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Nguyễn Thuý Ngọc	5903205822936	Agribank	366307621
901	Danh Phương	Công Nhân Bộ Phấn Nc	xác định thời hạn 12 tháng	01/03/2021	9421969353	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Danh Phương	5903205809031	Agribank	365269486
902	Lâm Thị Tú Hương	Công Nhân Bao Bi 7	xác định thời hạn 12 tháng	01/06/2021	9422154992	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Lâm Thị Tú Hương	5903205820629	Agribank	365302630
903	Trần Thị Nhung	Công Nhân Lau Mầu	xác định thời hạn 12 tháng	01/06/2019	9422163504	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Trần Thị Nhung	5903205685000	Agribank	365547996
904	Lý Thành Công	Công Nhân Nc	xác định thời hạn 12 tháng	01/06/2021	9422246319	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Lý Thành Công	5903205819064	Agribank	366222457
905	Lý Văn Khánh	Công Nhân Tù A 1	xác định thời hạn 12 tháng	01/03/2020	9422247413	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Lý Văn Khánh	5903205726064	Agribank	366268228
906	Lê Hoàng Vũ	Công Nhân son 7/1	không xác định thời hạn	01/12/2017	9422276668	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Lê Hoàng Vũ	5903205601255	Agribank	365016566
907	Nguyễn Thị Bích Thu	Công Nhân Chà Nhám	không xác định thời hạn	01/12/2017	9422317584	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Nguyễn Thị Bích Thu	5903205601199	Agribank	366165934
908	Lý Pha Rum	Công Nhân Sơn 7/1	xác định thời hạn 12 tháng	01/09/2020	9422526674	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Lý Pha Rum	5903205782716	Agribank	365786624
909	Dương Thị Thu Hà	Công Nhân Lau Mầu	xác định thời hạn 12 tháng	01/09/2020	9422580986	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Dương Thị Thu Hà	5903205782700	Agribank	365786146
910	Quách Hiệp	Công Nhân Ngân Kéo	xác định thời hạn 12 tháng	01/06/2019	9422610283	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Quách Hiệp	5903205685210	Agribank	366291196

TT	Họ và tên	Phòng, ban, phân xưởng làm việc	Loại hợp đồng lao động	Thời điểm bắt đầu thực hiện HĐLĐ	Số sổ bảo hiểm	Thời điểm bắt đầu tạm hoãn, nghỉ việc không hưởng lương (Ngày tháng năm)	Thời gian tạm hoãn HĐLĐ/ngiht không lương		Số tiền hỗ trợ	Tài khoản của người lao động nhận hỗ trợ			Số CMND/thẻ căn cước công dân
							Từ ngày tháng năm	Đến ngày tháng năm		Tên TK	Số TK	Ngân hàng	
911	Lý Văn Ô	Công Nhân Tủ A 1	xác định thời hạn 12 tháng	01/07/2020	9422856475	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Lý Văn Ô	5903205758576	Agribank	366400101
912	Kim Ca	Kỹ Thuật Chuyên Sơn	xác định thời hạn 12 tháng	01/08/2019	9422862194	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Kim Ca	5903205694936	Agribank	365934524
913	Võ Thanh Tú Anh	Công Nhân Giường Trê Em A1	không xác định thời hạn	01/12/2017	9422952720	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Võ Thanh Tú Anh	5903205601176	Agribank	365490323
914	Lê Thị Cẩm Trang	Công Nhân Giường Trê Em A1	không xác định thời hạn	01/12/2017	9422952721	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Lê Thị Cẩm Trang	5903205601182	Agribank	365671537
915	Nguyễn Thị Bạch Tuyết	Công Nhân Lau Máu 2	không xác định thời hạn	01/12/2017	9422952722	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Nguyễn Thị Bạch Tuyết	5903205600666	Agribank	365090045
916	Phạm Thị Xinh	Công Nhân Giường Trê Em A1	không xác định thời hạn	01/04/2018	9423188532	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Phạm Thị Xinh	5903205620158	Agribank	365233847
917	Lê Văn Quận	Công Nhân Bao Bì 7	không xác định thời hạn	01/05/2018	9423202840	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Lê Văn Quận	5903205624448	Agribank	365177639
918	Dương Thị Tươi	Công Nhân Giường Trê Em A2	xác định thời hạn 12 tháng	01/11/2018	9423207144	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Dương Thị Tươi	5903205647870	Agribank	365564425
919	Son Thị Hồng Nga	Công Nhân Giường Trê Em B	xác định thời hạn 12 tháng	01/11/2018	9423267507	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Son Thị Hồng Nga	5903205650772	Agribank	365140980
920	Lê Quốc Huy	Kỹ Thuật Tủ A1	xác định thời hạn 12 tháng	01/11/2018	9423267509	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Lê Quốc Huy	5903205650822	Agribank	366343360
921	Nguyễn Thị Cẩm Nhi	Công Nhân Giường Trê Em A1	xác định thời hạn 12 tháng	01/07/2020	9423295614	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Nguyễn Thị Cẩm Nhi	5903205661126	Agribank	366265536
922	Lê Thị Mạnh Em	Công Nhân Mặt Bàn 1	xác định thời hạn 12 tháng	01/03/2019	9423295619	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Lê Thị Mạnh Em	5903205660963	Agribank	365822948
923	Trà Thị Phol	Công Nhân Giường Trê Em A1	xác định thời hạn 12 tháng	01/04/2019	9423306806	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Trà Thị Phol	5903205664929	Agribank	366168271
924	Quách Thị Diễm	Công Nhân Cánh Tủ	xác định thời hạn 12 tháng	01/04/2019	9423306807	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Quách Thị Diễm	5903205666816	Agribank	366342058
925	Quách Điệp	Công Nhân Giường Trê Em B	xác định thời hạn 12 tháng	01/04/2019	9423306821	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Quách Điệp	5903205664941	Agribank	365488732

TT	Họ và tên	Phòng, ban, phân xưởng làm việc	Loại hợp đồng lao động	Thời điểm bắt đầu thực hiện HĐLĐ	Số sổ bảo hiểm	Thời điểm bắt đầu tạm hoãn, nghỉ việc không hưởng lương (Ngày tháng năm)	Thời gian tạm hoãn HĐLĐ/ngày không hưởng lương		Số tiền hỗ trợ	Tài khoản của người lao động nhận hỗ trợ			Số CMND/thẻ căn cước công dân
							Từ ngày tháng năm	Đến ngày tháng năm		Tên TK	Số TK	Ngân hàng	
926	Chiêm Anh Vũ	Công Nhân Giường Trẻ Em B	không xác định thời hạn	01/12/2017	9509000115	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Chiêm Anh Vũ	5903205243775	Agribank	385334253
927	Quách Thị Hương	Công Nhân Chà Nhám 2	không xác định thời hạn	01/12/2017	9521010160	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Quách Thị Hương	5903205600512	Agribank	385796964
928	Võ Thị Lệ Phăng	Công Nhân Giường Trẻ Em B	xác định thời hạn 12 tháng	01/03/2021	9521015111	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Võ Thị Lệ Phăng	5903205808970	Agribank	385871479
929	Nguyễn Văn Ít	Công Nhân Bao Bì 7	xác định thời hạn 12 tháng	01/06/2021	9521076831	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Nguyễn Văn Ít	5903205820612	Agribank	385461874
930	Phan Thị Nhiên	Công Nhân Giường Trẻ Em A1	xác định thời hạn 12 tháng	01/11/2020	9521086446	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Phan Thị Nhiên	5903205796517	Agribank	385461853
931	Trương Ánh Hồng	Công Nhân Sửa Hàng 7	xác định thời hạn 12 tháng	01/06/2021	9521089998	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Trương Ánh Hồng	5903205820658	Agribank	385157805
932	Lê Chi Hải	Kỹ Thuật Máy Cắt	xác định thời hạn 12 tháng	01/03/2020	9521095057	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Lê Chi Hải	5903205705592	Agribank	385785274
933	Trần Thị Nhung	Công Nhân Chà Nhám	xác định thời hạn 12 tháng	01/09/2019	9521122977	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Trần Thị Nhung	5903205705318	Agribank	385161898
934	Phan Thị Ai Phiến	Công Nhân Giường Trẻ Em A1	xác định thời hạn 12 tháng	01/11/2020	9521181095	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Phan Thị Ai Phiến	5903205796500	Agribank	385864630
935	Lý Thị Huỳnh	Công Nhân Chà Nhám	xác định thời hạn 12 tháng	01/07/2019	9521232272	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Lý Thị Huỳnh	5903205688956	Agribank	385108369
936	Kim Voi	Công Nhân Nhám	xác định thời hạn 12 tháng	01/11/2020	9521255568	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Kim Voi	5903205796365	Agribank	385684835
937	Thạch Thị Liêm	Công Nhân Sửa Hàng	xác định thời hạn 12 tháng	01/07/2019	9521255569	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Thạch Thị Liêm	5903205688991	Agribank	385684831
938	Huỳnh Văn Mạnh	Công Nhân Bao Bì 7	xác định thời hạn 12 tháng	01/06/2019	9521274887	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Huỳnh Văn Mạnh	5903205685022	Agribank	385071525
939	Phạm Thị Khen	Công Nhân Chà Nhám	xác định thời hạn 12 tháng	01/06/2019	9521274888	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Phạm Thị Khen	5903205685068	Agribank	385852086
940	Triệu Thị Kim Giàu	Công Nhân Lau Máu	xác định thời hạn 12 tháng	01/04/2021	9521275068	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Triệu Thị Kim Giàu	5903205732992	Agribank	385298138

TT	Họ và tên	Phòng, ban, phân xưởng làm việc	Loại hợp đồng lao động	Thời điểm bắt đầu thực hiện HĐLĐ	Số sổ bảo hiểm	Thời điểm bắt đầu tạm hoãn, nghỉ việc không hưởng lương (Ngày tháng năm)	Thời gian tạm hoãn HĐLĐ/ngỉ không lương		Số tiền hỗ trợ	Tài khoản của người lao động nhận hỗ trợ			Số CMND/thẻ căn cước công dân
							Từ ngày tháng năm	Đến ngày tháng năm		Tên TK	Số TK	Ngân hàng	
941	Nguyễn Thị Bồng	Công Nhân Mặt Bàn I	xác định thời hạn 12 tháng	01/04/2019	9521329054	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Nguyễn Thị Bồng	5903205586558	Agribank	385544074
942	Nguyễn Thị Thắm	Công Nhân Lau Máu	không xác định thời hạn	01/09/2017	9521352089	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Nguyễn Thị Thắm	5903205586404	Agribank	385163273
943	Nguyễn Thị Hằng	Công Nhân Tủ B6/1	xác định thời hạn 12 tháng	01/04/2021	9521353739	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Nguyễn Thị Hằng	5903205808912	Agribank	385138645
944	Nguyễn Thanh Tuấn	Công Nhân Bao Bì 7	xác định thời hạn 12 tháng	01/05/2019	9521379271	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Nguyễn Thanh Tuấn	5903205705738	Agribank	385163237
945	Phạm Văn Tiếp	Công Nhân Tủ B6/1	xác định thời hạn 12 tháng	01/10/2018	9521428567	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Phạm Văn Tiếp	5903205643459	Agribank	385017446
946	Bùi Thị Hiệp	Công Nhân Sơn 3 Máy	xác định thời hạn 12 tháng	01/03/2020	9521436629	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Bùi Thị Hiệp	5903205694870	Agribank	385527247
947	Võ Hoàng Duy	Công Nhân Máy Cắt	xác định thời hạn 12 tháng	01/03/2021	9521470584	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Võ Hoàng Duy	5903205808993	Agribank	385788354
948	Bùi Thị Bích	Tổ Trưởng Tủ B6/1	không xác định thời hạn	01/09/2017	9521481863	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Bùi Thị Bích	5903205487027	Agribank	385668219
949	Nguyễn Thị Nhung	Công Nhân Tủ A 2	xác định thời hạn 12 tháng	01/12/2018	9521499883	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Nguyễn Thị Nhung	5903205653945	Agribank	385202997
950	Lê Thiên Dương	Kỹ thuật đóng mẫu	không xác định thời hạn	01/10/2017	9521505831	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Lê Thiên Dương	5903205591593	Agribank	385642616
951	Trần Ngọc Sương	Công Nhân Sơn X3	xác định thời hạn 12 tháng	01/07/2021	9521534820	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Trần Ngọc Sương	5903205491631	Agribank	385187839
952	Lại Thị Tươi	Công Nhân Sơn 7/1	xác định thời hạn 12 tháng	01/03/2019	9521546725	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Lại Thị Tươi	5903205660855	Agribank	385078214
953	Nguyễn Văn Minh	Công Nhân Tủ A 2	xác định thời hạn 12 tháng	01/09/2020	9521559556	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Nguyễn Văn Minh	5903205782745	Agribank	385201374
954	Lâm Thị Nương	Công Nhân Tủ B6/1	xác định thời hạn 12 tháng	01/01/2019	9521583936	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Lâm Thị Nương	5903205644206	Agribank	385855471
955	Hồng Thị Hóa	Công Nhân Tủ A 2	xác định thời hạn 12 tháng	01/04/2021	9521637906	04/08/2021	04/08/2021	08/10/2021	3.710.000	Hồng Thị Hóa	5903205808885	Agribank	385053708